VASEP news

Bản tin THƯƠNG MẠI THỦY SẢN



29

NGÀY 01/08/2025
PHÁT HÀNH THỨ 6 HÀNG TUẦN

10. Đẩy mạnh tiêu thụ thủy sản nội địa:
Kết nối cung – cầu, khai thác thị trường 100 triệu dân

HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
vasep.com.vn

Mục lục

7. TIÊU ĐIỂM

VASEP kiến nghị tháo gỡ hàng loạt vướng mắc về thuế GTGT cho doanh nghiệp thủy sản

28. CHUYỂN ĐỘNG DOANH NGHIỆP

Thủy sản dẫn dắt tăng trưởng doanh thu PAN Group trong quý II/2025

29. VĂN BẢN MỚI

Công điện 05/CĐ-BTC: đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực: NSNN, thuế, quản lý công sản và đăng ký kinh doanh

30. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

ASC: 35 nhà máy thức ăn thủy sản toàn cầu đạt chứng nhận tiêu chuẩn bền vững

35. GIÁ THỦY SẢN

Giá một số nguyên liệu thủy sản tại Khánh Hòa

37. THỐNG KÊ THƯƠNG MẠI

Xuất khẩu thủy sản Việt Nam từ 1/1 đến 15/7/2025

39. TÔM

Mỹ đánh thuế cao tôm Ấn Độ, tôm Việt Nam có cơ hội?

46. CÁ TRA

Cá tra Việt Nam là loài cá thịt trắng được ưa chuộng nhất tại Thái Lan

52. CÁ NGỪ

Sắc lệnh thuế quan mới của Mỹ gây sức ép lên cá ngừ Việt Nam

58. HẢI SẢN KHÁC

Xuất khẩu mực, bạch tuộc sang Thái Lan bứt phá mạnh trong nửa đầu năm nay

62. THỨC ĂN THỦY SẢN

Giá bột cá Trung Quốc tăng do Peru kết thúc sớm vụ khai thác cá cơm

63. THỊ TRƯỜNG THỦY SẢN THẾ GIỚI

Thị trường vận tải container đối mặt sức ép lớn trong nửa cuối năm 2025



VASEP - nổi bật trong tuần

VASEP news

● Ngày 30/7/2025, VASEP gửi Công văn 131/CV-VASEP tới Chính phủ và các bộ, đề xuất 7 nhóm kiến nghị trọng tâm nhằm

tháo gỡ vướng mắc trong áp dụng Luật Thuế GTGT 2024 với ngành thủy sản.

Các kiến nghị tập trung vào giảm chi phí, đơn giản hóa hoàn thuế, xử lý bất cập về thuế suất, hỗ trợ xuất khẩu TMĐT, và điều chỉnh quy định phù hợp thực tiễn sản xuất – kinh doanh.

● Finch Law hướng dẫn doanh nghiệp cập nhật thông tin đăng ký với FDA và nhãn sản phẩm xuất khẩu do thay đổi địa giới hành chính từ 01/7/2025 theo Nghị quyết 202/2025/QH15. Doanh nghiệp phải cập nhật địa chỉ với DUNS và FDA trong 60 ngày, tránh nguy cơ bị hủy đăng ký hoặc từ chối nhập khẩu. Việc cập nhật nhãn sản phẩm và chứng từ đồng bộ là cần thiết để đảm bảo tuân thủ.



● Ngày 1/8/2025, Bộ Công Thương và VASEP tổ chức hội nghị thúc đẩy tiêu thụ thủy sản nội địa tại TP.HCM, nhằm giảm phụ thuộc vào xuất khẩu. Hội nghị kết nối cung – cầu, ký kết hợp tác và giới thiệu sản phẩm chế biến. VASEP xác định

thị trường trong nước là chiến lược dài hạn,

hướng đến xây dựng chuỗi cung ứng bền vững, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của người tiêu dùng Việt.

● Ấn Độ – nhà cung cấp tôm lớn nhất cho Mỹ – chịu mức thuế đối ứng từ Mỹ cao nhất 25%, đánh dấu một bước ngoặt lớn đối với thị trường tôm toàn cầu. Cuộc cạnh tranh tại thị trường nhập khẩu tôm lớn nhất thế giới đang được tái định hình theo hướng khó đoán hơn, khốc liệt hơn, nhưng cũng mở ra dư địa mới cho những nước biết chủ động thích nghi. Việt Nam – với lợi thế về sản phẩm giá trị gia tăng – đang đứng trước cả

cơ hội vươn lên và thử thách rất lớn

về thuế quan.

● Ngày 1/8, Mỹ áp thuế đối ứng 10–41% với hàng nhập khẩu, trong đó cá ngừ từ Việt Nam chịu mức 20%, cao nhất nhóm cung lớn. Ecuador được hưởng lợi nhờ thuế thấp (15%) và chi phí logistics cạnh tranh. Xuất khẩu cá ngừ Việt sang Mỹ chững lại, giảm mạnh trong tháng 6.

Nguy cơ dịch chuyển đơn hàng sang các nước có thuế thấp đang gia tăng,

ảnh hưởng đến thị phần Việt Nam.

BÁO CÁO

XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM QUÝ II/2025

Ấn phẩm song ngữ Việt – Anh | Dự kiến phát hành cuối tháng 7/2025



Bạn đang tìm kiếm một công cụ chiến lược giúp DN hiểu rõ thị trường – nắm bắt xu hướng – đón đầu cơ hội trong ngành thủy sản?

Báo cáo Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam Quý II/2025 là ấn phẩm chuyên sâu và toàn diện, phản ánh chính xác "bức tranh" thương mại thủy sản Việt Nam và thế giới trong 6 tháng đầu năm 2025. Với dung lượng gần 100 trang cùng hơn 100 biểu đồ, bảng phân tích và số liệu cập nhật, báo cáo mang đến cái nhìn sâu sắc theo từng ngành hàng chủ lực: **tôm, cá tra, cá ngừ, mực, bạch tuộc và các loại hải sản khác.**

Nội dung nổi bật của báo cáo:

- Cập nhật chi tiết về sản lượng, diện tích nuôi trồng, khai thác và giá nguyên liệu từng ngành hàng trong quý II/2025;
- Diễn biến xuất khẩu theo từng tháng, giá xuất khẩu và tốc độ tăng trưởng theo sản phẩm và thị trường trọng điểm (Mỹ, EU, Trung Quốc, Nhật Bản, Hàn Quốc...);
- Danh sách Top doanh nghiệp xuất khẩu hàng đầu theo ngành hàng và thị trường - cùng bảng xếp hạng Top 100 DN xuất khẩu lớn nhất nửa đầu năm 2025;
- Phân tích nhập khẩu thủy sản vào Việt Nam và các thị trường chiến lược;
- So sánh năng lực cạnh tranh của Việt Nam với các quốc gia xuất khẩu thủy sản lớn;
- Nhận định xu hướng, dự báo sản xuất và xuất khẩu cho quý III và cả năm 2025 - cùng các cơ hội và thách thức đang chờ đón doanh nghiệp.

Kế hoạch dự kiến phát hành
Báo cáo Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam năm 2025:

	Tiếng Việt	Tiếng Anh
- Báo cáo Quý I	29/04/2025	12/05/2025
- Báo cáo Quý II	31/07/2025	11/08/2025
- Báo cáo Quý III	31/10/2025	10/11/2025
- Báo cáo Quý IV	31/01/2026	10/02/2026

ĐĂNG KÝ ngay hôm nay để sở hữu ấn phẩm cập nhật nhất từ VASEP - một **"bản đồ chiến lược"** giúp DN:

- Phân tích thị trường chính xác
- Định hướng kinh doanh hiệu quả
- Tăng tốc xuất khẩu trong giai đoạn sắp tới

TRUNG TÂM ĐÀO TẠO & XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI VASEP (VASEP.PRO)
Tel: 024 3835 4496 - Ext 212 - Fax: 024 3771 5084
Nguyễn Thu Trang - Mobile: 0868 093 697 - 0906 151 556
www.vasep.com.vn

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HỘI THẢO TRONG KHUÔN KHỔ HỘI CHỢ VIETFISH 2025

PLAN FOR VASEP CONFERENCES IN THE FRAMEWORK OF VIETFISH 2025

CẬP NHẬT TIÊU CHUẨN ASC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP CHO DOANH NGHIỆP NGÀNH THỦY SẢN

ASC STANDARD UPDATE: OPPORTUNITIES, CHALLENGES AND SOLUTIONS FOR SEAFOOD ENTERPRISES

20 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Convention room B, 2nd floor

Co-organizers:

Speakers/Experts:



Ms Tran Hoang Yen
Deputy Chief of VASEP Representative Office



Mr Koji Yamamoto
General manager Japan & Producer Engagement Lead South-East ASIA, Aquaculture Stewardship Council (ASC)



Ms. Penelope Kirsch
MSc Agricultural Counselor with the Canadian Indo-Pacific Agriculture and Agri-Food Office (IPAAO)

GIẢI PHÁP NÂNG CAO PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT VÀ CƠ HỘI MỞ RỘNG XUẤT KHẨU SANG THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU

SOLUTIONS FOR BETTER ANIMAL WELFARE AND OPPORTUNITIES TO INCREASE SEAFOOD EXPORTS TO EUROPEAN MARKETS

20 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Lobby, 1st floor

Co-organizers:

Norway

Speakers/Experts:

Dept of fisheries & surveillance, Ministry of Agriculture & Environment



Mr Will Davies
Group CSR manager, Sofina foods Europe



Mr Mårten Jorgensen
Sales Manager, Optimar AS cum representative of business network Norway-Vietnam



Ms Trinh Lien Huong
Representative of shrimp welfare project in southeast Asia

PHÁT TRIỂN XANH VÀ BỀN VỮNG: HÀNH TRÌNH CỦA THỦY SẢN VIỆT NAM

GREEN AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE JOURNEY OF VIETNAM'S FISHERY INDUSTRY

21 . 8 . 2025
9:30 - 11:30
Lobby, 1st floor

Organizer:

Speakers/Experts:



Mr. Hoang Anh Dung
General Director, Investment And Trade Consultancy Co., Ltd. (INTRACO)



Ms. Hoang Thi Minh Hien
-Head of R&D, Investment And Trade Consultancy Co., Ltd. (INTRACO)

Ms Tran Dao Hong Ngoc
Sales Director, VIETNAM FOOD JSC



Dr. Nguyen Xuan Nhan
Director of Aquaculture Of Pharmaceutical And Veterinary Materials Joint Stock Company.

THỦY SẢN VIỆT: TỪ BÀN ĂN QUỐC TẾ VỀ MÂM CƠM VIỆT

VIETNAMESE SEAFOOD: FROM GLOBAL PLATES TO VIETNAMESE PALATES

21 . 8 . 2025
14:00 - 16:00
Lobby, 1st floor

Organizer:

Speakers/Experts:



Ms Nguyen Thi Thu Trinh
Deputy General Director, SAIGON FOOD JSC



Mr. Nguyen Duy Hang
Sales Director, Lenger Seafoods Vietnam company.



Ms. Nguyen Thuy
Market Development specialist

ESG: CẢNH CỬA TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ

ESG: A STRATEGIC GATEWAY TO GLOBAL MARKET ENTRY

22 . 8 . 2025
9:30 - 11:30
Lobby, 1st floor

Co-organizers:

VCCI

Speakers/Experts:



Ms. Tran Nhu Trang
International expert & country representative, swiss import promotion programme (SIPPO)



Mr Nguyen Le Nhat Thanh
Deputy Director, Bureau for employers' activities and women entrepreneurs



Ms Nguy Thi Giang
Chairman of the Board, GREEN IN

KẾ HOẠCH TỔ CHỨC HỘI THẢO TRONG KHUÔN KHỔ HỘI CHỢ VIETFISH 2025

PLAN FOR VASEP CONFERENCES IN THE FRAMEWORK OF VIETFISH 2025

20th-21st-22nd August 2025

Venue: *Saigon Exhibition & Convention Center (**SECC**), 799 Nguyen Van Linh, Tan My Ward, HCMC*

Organizer: *Vietnam Association of Seafood Exporters and Producers (VASEP)*

No.	Hội thảo - Conferences	Venue - Language	Content	Nội dung
CHIỀU 20/8/2025 - August 20th 2025 (14:00-16:00)				
1	**CẬP NHẬT TIÊU CHUẨN ASC: CƠ HỘI, THÁCH THỨC VÀ GIẢI PHÁP CHO DN NGÀNH THỦY SẢN** *ASC STANDARD UPDATE: OPPORTUNITIES, CHALLENGES AND SOLUTIONS FOR SEAFOOD ENTERPRISES.*	**Convention room B, 2nd floor** *Vietnamese, English*	*Challenges, difficulties faced by enterprises and the aquaculture sector in applying ASC certification.*	Thách thức, bất cập của DN và ngành nuôi trồng thủy sản trong áp dụng chứng nhận ASC
			Market opportunities for ASC-certified products *Updating new regulations on ASC farms and feed standard*	Cơ hội thị trường cho sản phẩm đạt chuẩn ASC Cập nhật các quy định mới của tiêu chuẩn ASC cho trang trại và thức ăn.
			Canada's Food Safety System and Import Requirements.	Hệ thống an toàn thực phẩm của Canada và các yêu cầu nhập khẩu
2	**GIẢI PHÁP NÂNG CAO PHÚC LỢI ĐỘNG VẬT VÀ CƠ HỘI MỞ RỘNG XUẤT KHẨU SANG THỊ TRƯỜNG CHÂU ÂU** *SOLUTIONS FOR BETTER ANIMAL WELFARE AND OPPORTUNITIES TO INCREASE SEAFOOD EXPORTS TO EUROPEAN MARKETS.*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese, English*	*Animal welfare: regulations, status in Vietnam aquaculture and seafood processing & direction*	Phúc lợi động vật: Quy định và thực tiễn trong nuôi trồng và chế biến tại Việt Nam, một số định hướng.
			Seafood imports into European market and animal welfare policy from European importers	Nhu cầu nhập khẩu thủy sản vào thị trường Châu Âu và chính sách về phúc lợi động vật đối với thủy sản nhập khẩu vào Châu Âu.
			Business network Norway-Vietnam and technical solutions for humaine slaughtering in seafood processing to comply with ASC regulations	Chương trình kết nối doanh nghiệp NaUy-Việt Nam và Giải pháp kỹ thuật giết nhân đạo trong chế biến thủy hải sản đáp ứng tiêu chuẩn ASC.
			Humane slaughter initiative by shrimp welfare project to support free stunners to shrimp farmers in Vietnam and worldwide	Sáng kiến giết nhân đạo của Dự án Phúc lợi tôm nhằm hỗ trợ máy gây choáng tôm miễn phí cho doanh nghiệp nuôi tôm tại Việt Nam và trên toàn thế giới
SÁNG 21/8/2025 – August 21st 2025 (9:30 – 11:30)				
3	**PHÁT TRIỂN XANH VÀ BỀN VỮNG: HÀNH TRÌNH CỦA THỦY SẢN VIỆT NAM** *GREEN AND SUSTAINABLE DEVELOPMENT: THE JOURNEY OF VIETNAM'S FISHERY INDUSTRY*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese*	*Carbon labeling: From international regulations to implementation guidelines in Vietnam*	Nhãn Carbon: Từ Quy định Quốc tế đến hướng dẫn thực thi tại Việt Nam
			Carbon certification for Vietnamese seafood	Chứng nhận Carbon cho thủy sản Việt
			The potential of shrimp by-product utilization in developing a circular economy	Tiềm năng ứng dụng phụ phẩm tôm xây dựng nền kinh tế tuần hoàn.
			Application of new technologies and materials in total quality management (TQM)	Ứng dụng công nghệ và vật liệu mới trong mô hình quản lý chất lượng toàn diện (TQM)
CHIỀU 21/8/2025 – August 21st 2025 (14:00 – 16:00)				
4	**THỦY SẢN VIỆT: TỪ BÀN ĂN QUỐC TẾ VỀ MÂM CƠM VIỆT** *VIETNAMESE SEAFOOD: FROM GLOBAL PLATES TO VIETNAMESE PALATES*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese*	*Vietnamese consumer psychology and behavior towards frozen seafood products*	Tâm lý & hành vi người tiêu dùng Việt đối với sản phẩm thuỷ hải sản đông lạnh
			Domestic sales strategy – insights from practical experience	Chiến lược bán hàng nội địa – Từ kinh nghiệm thực chiến.
			Comprehensive business strategy – Setting up and implementing operational processes	Chiến lược kinh doanh bài bản - Setup quy trình triển khai
SÁNG 22/8/2025 – August 22nd 2025 (09:30 – 11:30)				
5	**ESG: CẢNH CỬA TIẾP CẬN THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ** *ESG: A STRATEGIC GATEWAY TO GLOBAL MARKET ENTRY*	**Lobby, 1st floor** *Vietnamese, English*	*The importance of sustainability report in accessing to international market.*	Tầm quan trọng của Báo cáo bền vững trong việc tiếp cận thị trường quốc tế.
			Sharing key findings from a field survey** on the implementation of the three ESG pillars (environmental – social – governance) in selected seafood export enterprises* ***- Identifying capacity gaps	Chia sẻ một số kết quả chính từ khảo sát thực tế về mức độ triển khai 3 trụ cột ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) tại một số doanh nghiệp xuất khẩu của ngành Thuỷ sản - Xác định các thiếu hụt về năng lực
			Identifying key ESG topics for seafood businesses	Xác định các chủ đề trọng yếu ESG đối với DN thủy sản.

Supported by:

PHARMAQ part of zoetis · VINH HOAN · FIBEX · SEAFOOD · KHANG AN FOODS · BIDV-SuMi TRUST LEASING · OXFAM · Belgium partner in development · STAPIMEX

For registration, please contact:

- Ms. Nguyen Hai Yen – Mobile: 0858 58 2626 - Email: nguyenyen@vasep.com.vn
- Mr. Nguyen Ngoc Hoa – Mobile: 0989 618 724 - Email: ngochoa@vasep.com.vn

Or visit us at: **www.vietfish.com.vn** và **www.vasep.com.vn**

VASEP kiến nghị tháo gỡ hàng loạt vướng mắc về thuế GTGT cho doanh nghiệp thủy sản

VP VASEP

(vasep.com.vn) Trước những bất cập trong việc áp dụng Luật Thuế GTGT 2024 đối với ngành thủy sản, ngày 30/7/2025, Hiệp hội VASEP đã gửi Công văn số 131/CV-VASEP đến Văn phòng Chính phủ và các Bộ Ngành liên quan, đề xuất 7 nhóm kiến nghị trọng tâm nhằm tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp.

Nhiều quy định thuế mới gây áp lực lên doanh nghiệp

Theo phản ánh từ các doanh nghiệp hội viên, kể từ khi Luật Thuế GTGT số 48/2024/QH15 và các văn bản hướng dẫn có hiệu lực, hoạt động sản xuất, kinh doanh và xuất khẩu thủy sản đang gặp nhiều trở ngại do sự không rõ ràng và bất hợp lý trong các quy định liên quan đến thuế suất và thủ tục hoàn thuế.

Đặc biệt, quy định mới khiến cùng một loại sản phẩm thủy sản sơ chế có thể bị áp hai mức thuế khác nhau – không chịu thuế hoặc 5% – tùy thuộc vào nguồn cung ứng, gây rối loạn dòng tiền, tăng chi phí và giảm sức cạnh tranh của doanh nghiệp Việt Nam.

7 nhóm kiến nghị của VASEP: Gỡ nghẽn, giảm chi phí, tăng tính minh bạch

1. Thuế suất GTGT cho sản phẩm thủy sản đông lạnh

VASEP kiến nghị Bộ Tài chính đưa sản phẩm thủy sản sơ chế thông thường trở lại diện không phải kê khai, tính và nộp thuế GTGT như trước đây theo Nghị định 209/2013/NĐ-CP, thay vì áp thuế suất 5% như hiện hành. Kiến nghị này nhằm giảm áp lực tài chính, tiết kiệm thời gian và tránh dòng tiền bị đóng băng ở cả phía doanh nghiệp lẫn cơ quan thuế.

2. Điều kiện hoàn thuế không khả thi

Luật GTGT mới yêu cầu bên bán đã kê khai, nộp thuế mới cho phép doanh nghiệp mua được hoàn thuế. Tuy nhiên, doanh nghiệp không có công cụ để xác minh nghĩa vụ thuế của nhà cung cấp, dẫn đến nguy cơ bị từ chối hoàn thuế dù đã thanh toán hợp lệ. VASEP kiến nghị:

Cho phép hoàn thuế nếu doanh nghiệp mua có đầy đủ chứng từ, không gian lận.

Hệ thống xác minh nghĩa vụ thuế nên được số hóa và tự động hóa để giảm rủi ro và thủ tục.

3. Không thống nhất về thuế suất bột cá, mỡ cá

Bột cá và mỡ cá là thức ăn chăn nuôi truyền thống nhưng đang bị áp mức thuế khác nhau do cách hiểu chưa thống nhất về nguồn gốc nguyên liệu. VASEP đề nghị áp dụng chính sách không chịu thuế GTGT đối với các mặt hàng này trên toàn quốc, thống nhất với chính sách cho ngành thức ăn chăn nuôi.

4. Khó khăn trong xuất khẩu qua sàn thương mại điện tử

Các doanh nghiệp xuất khẩu qua sàn TMĐT như Amazon không thể cung cấp đủ hồ sơ như hợp đồng, hóa đơn đầy đủ, do đặc thù vận hành của sàn. VASEP đề xuất:

Xác định rõ tài liệu bắt buộc và tài liệu có thể thay thế bằng hình thức điện tử.

Đảm bảo chính sách thuế phù hợp thực tế, hỗ trợ xuất khẩu qua nền tảng số.

5. Thuế GTGT đối với hợp tác với hộ dân trong chuỗi cung ứng

Doanh nghiệp lúng túng khi hợp tác với hộ dân vì chưa rõ hộ có phải xuất hóa đơn hay không, hoặc có được miễn thuế nếu là nuôi gia công. VASEP kiến nghị:

Làm rõ nghĩa vụ xuất hóa đơn với hộ nuôi trực tiếp.

Xác định rõ thu nhập từ nuôi gia công có được miễn thuế GTGT và thuế TNCN không.

6. Phân bổ thuế đầu vào rườm rà, gây tốn kém

Theo quy định mới, doanh nghiệp phải phân bổ thuế GTGT đầu vào hai lần: theo đối tượng chịu thuế và theo từng mức thuế suất (0%, 5%, 10%). Việc này gây quá tải hành chính, đặc biệt với các đơn vị sản xuất đa dạng sản phẩm. VASEP kiến nghị bãi bỏ quy định phân bổ lần thứ hai, giữ cách tính cũ để giảm gánh nặng tuân thủ.

7. Mức xử phạt hành chính chưa phù hợp

Các lỗi kê khai không làm phát sinh nghĩa vụ thuế nhưng vẫn bị xử phạt nặng (từ 500.000 đến 8 triệu đồng), gây áp lực với hộ kinh doanh và doanh nghiệp mới thành lập. Trong khi đó, Chính phủ lại đang khuyến khích phát triển kinh tế tư nhân. VASEP đề nghị:

Miễn xử phạt cho các lỗi nhỏ, giá trị dưới 50.000 đồng.

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ (ACAPR)
VASEP - thành viên của ACAPR

Áp dụng khoan hồng với lỗi lần đầu hoặc sai sót nhỏ, nhằm hỗ trợ hộ kinh doanh chuyển đổi và khởi nghiệp.

Ngành thủy sản cần chính sách thuế phù hợp để phát triển bền vững

Ngành thủy sản đóng góp tới 10 tỷ USD xuất khẩu mỗi năm, tạo việc làm cho hơn 4 triệu lao động và đóng vai trò quan trọng trong phát triển kinh tế - xã hội và an ninh biển đảo. Để thực hiện Chiến lược phát triển thủy sản đến năm 2030, tầm nhìn 2045, ngành cần được hỗ trợ bằng chính sách thuế hợp lý, minh bạch và ổn định.

Hiệp hội VASEP trân trọng đề nghị Văn phòng Chính phủ, Bộ Tài chính cũng như các Bộ Ngành quan tâm sớm xem xét, tháo gỡ các vướng mắc nêu trên nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp trong sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, góp phần thực hiện Chiến lược phát triển ngành thủy sản Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn 2045 theo Quyết định 339/QĐ-TTg của Chính phủ.

Nội dung chi tiết của Công văn số 131/CV-VASEP ngày 30/7/2025 của Hiệp hội VASEP, xin vui lòng xem tại link:

https://vasep.com.vn/van-ban/vasep/cong-van-131-cv-vasep-thao-go-vuong-mac-lien-quan-den-thue-suat-gtgt-doi-voi-san-pham-thuy-san-va-thu-tuc-hoan-thue-cua-doanh-nghiep-3399.html

Hướng dẫn cập nhật thông tin đăng ký với FDA và nhãn sản phẩm xuất khẩu sau thay đổi địa giới hành chính

VP VASEP

Công ty Luật TNHH Finch Law có thông báo và hướng dẫn doanh nghiệp về việc cập nhật thông tin đăng ký cơ sở với Cục Quản lý Thực phẩm và Dược phẩm Hoa Kỳ (FDA) và các vấn đề liên quan đến nhãn sản phẩm xuất khẩu, phát sinh từ những thay đổi địa giới hành chính cấp tỉnh và cấp xã theo Nghị quyết 202/2025/QH15 của Quốc hội. Những thay đổi này chính thức có hiệu lực từ ngày 01/7/2025, ảnh hưởng trực tiếp đến thông tin pháp lý quan trọng của doanh nghiệp, bao gồm thông tin đã đăng ký với FDA, chứng từ hải quan và địa chỉ ghi nhãn sản phẩm.

I. Cập nhật thông tin đăng ký với FDA

Theo quy định tại **Điều khoản 1.232 và 1.234 thuộc Tiêu đề 21 của Bộ Luật Liên Bang Hoa Kỳ (21 CFR §1.232 và §1.234)**, các cơ sở thực phẩm có **nghĩa vụ phải cập nhật thông tin đăng ký trong vòng 60 ngày** kể từ ngày có sự thay đổi về bất kỳ thông tin nào đã đăng ký trước đó, **bao gồm thay đổi địa chỉ**.

Về thời điểm xác định mốc "60 ngày":

• Mặc dù Bộ Tài chính không bắt buộc doanh nghiệp phải đăng ký thay đổi địa chỉ trụ sở trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp ngay lập tức, địa chỉ này là cơ sở để thực hiện các thủ tục khác như đăng ký thuế, hải quan.

• Cơ quan thuế đã chủ động cập nhật địa chỉ cho doanh nghiệp. Tuy nhiên, **cơ quan hải quan không chủ động cập nhật** mà doanh nghiệp phải tự cập nhật trên hệ thống khai báo hải quan.

• Đối với việc đăng ký thay đổi địa chỉ với FDA, doanh nghiệp có thể áp dụng **thời điểm đăng ký thay đổi địa chỉ trên giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp** để xác định thời hạn 60 ngày.

• Quan trọng hơn, doanh nghiệp có thể **chủ động đăng ký thay đổi với FDA sớm hơn** nếu điều đó cần thiết và có lợi, dựa trên thông tin đăng ký thuế đã được cập nhật, mà không cần phụ thuộc vào thời hạn cuối cùng.

Quy trình cập nhật thông tin địa chỉ với FDA: Trước khi thực hiện thay đổi địa chỉ với FDA, doanh nghiệp cần **cập nhật thông tin địa chỉ của mã DUNS** (mã định danh toàn cầu do Dun & Bradstreet (D&B) cấp).

• **Đối với cơ sở chế biến thủy sản nói chung:**

◦ **Bước 1: Cập nhật địa chỉ mới với D&B Việt Nam** (tổ chức quản lý mã DUNS). Doanh nghiệp cần cung cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp đã cập nhật địa chỉ mới hoặc Thông tin địa chỉ mới trên hệ thống Tổng cục thuế.

◦ **Bước 2: Cập nhật thông tin với FDA**. Sau khi hoàn thành bước 1, doanh nghiệp đăng nhập vào hệ

thống FDA tại **http://www.fda.gov/furls** để điều chỉnh thông tin địa chỉ mới.

• **Đối với cơ sở chế biến thủy sản đóng hộp:**

◦ Ngoài việc thực hiện hai bước trên, các cơ sở này còn phải **cập nhật thông tin địa chỉ mới trên hồ sơ đăng ký cơ sở sản xuất thực phẩm đóng hộp (FCE – Food Canning Establishment)**.

II. Cập nhật địa chỉ trên nhãn sản phẩm xuất khẩu

Theo quy định tại **Phần 101.5 của Tiêu đề 21 Bộ luật Liên bang Hoa Kỳ (21 CFR Part 101.5)**, các sản phẩm thực phẩm tiêu thụ tại thị trường Hoa Kỳ bắt buộc phải thể hiện trên nhãn sản phẩm thông tin của nhà sản xuất, đơn vị đóng gói (tên, địa chỉ, điện thoại). Thông tin này thường phải phù hợp với thông tin đã đăng ký với FDA.

• **Sử dụng nhãn cũ:** Trường hợp sản phẩm đã sản xuất trước ngày doanh nghiệp đăng ký thay đổi với FDA và đã lưu hành trên thị trường Mỹ, **doanh nghiệp vẫn có thể sử dụng nhãn đó mà không cần điều chỉnh**, kể cả khi địa chỉ đăng ký với FDA đã được cập nhật. Điều này là do hệ thống của FDA ghi nhận lịch sử đăng ký và có thể xác nhận hai địa chỉ (trước và sau khi điều chỉnh) là cùng một địa điểm thực tế.

• **Chủ động cập nhật nhãn mới:** Tuy nhiên, việc ghi nhãn không chỉ để tuân thủ quy định mà còn để khách hàng, đối tác thuận tiện liên hệ và phục vụ lợi ích của doanh nghiệp. Do đó, **doanh nghiệp hoàn toàn có thể chủ động cập nhật địa chỉ trên nhãn sản phẩm theo địa chỉ mới càng sớm càng tốt**, đặc biệt với các lô hàng sản xuất mới sau thời điểm 01/7/2025.

• Khi thực hiện đăng ký thay đổi, doanh nghiệp cũng cần quan tâm đến sự đồng bộ của các chứng từ, giấy tờ liên quan để tránh các rắc rối phát sinh.

III. Hậu quả khi không thực hiện đăng ký thay đổi thông tin

Việc không tuân thủ quy định cập nhật thông tin địa chỉ với FDA có thể dẫn đến những hậu quả nghiêm trọng:

• Theo quy định tại **21 CFR §1.241(c)**, FDA có thể **hủy đăng ký** với cơ sở đó nếu doanh nghiệp không thực hiện đăng ký thay đổi địa chỉ đúng thời hạn quy định tại 21 CFR §1.234.

• Hậu quả trực tiếp là **hàng hóa có thể bị giữ (detention) tại cảng đến hoặc bị từ chối nhập khẩu** vào Hoa Kỳ.

• Ngoài ra, tùy theo từng trường hợp cụ thể, doanh nghiệp có thể bị **chính phủ Hoa Kỳ khởi kiện dân sự** để áp dụng lệnh cấm (theo quy định tại **21 U.S.C 332**) hoặc bị **khởi tố hình sự** (theo quy định tại **21 U.S.C 333**).

Nếu có thắc mắc hay yêu cầu hỗ trợ, vui lòng liên hệ Công ty Luật TNHH Finch Law theo thông tin:

• Tầng 2, Tòa nhà Fimexco, 231-233 Lê Thánh Tôn, Phường Bến Thành, TPHCM

• Hotline/Zalo: 088 969 8877

• Email: info@finchlaw.com.vn



Đẩy mạnh tiêu thụ thủy sản nội địa: Kết nối cung – cầu, khai thác thị trường 100 triệu dân

VP VASEP

Trong nỗ lực thúc đẩy phát triển thị trường nội địa và giảm phụ thuộc vào xuất khẩu, sáng ngày 1/8/2025, Bộ Công Thương phối hợp cùng Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP) tổ chức **Hội nghị "Thúc đẩy tiêu thụ thủy sản phục vụ nhu cầu trong nước"** tại TP. Hồ Chí Minh.

Sự kiện là một trong những hoạt động cụ thể triển khai chủ trương của nhiệm kỳ VII (2025–2030) của VASEP về phát triển thị trường trong nước, đồng thời hưởng ứng Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam".

Trong bối cảnh ngành thủy sản Việt Nam đang gặp nhiều khó khăn từ các thị trường xuất khẩu chủ lực như Mỹ, EU, Trung Quốc… do các yếu tố như rào cản kỹ thuật, thuế quan và nhu cầu tiêu dùng biến động, việc khai thác hiệu quả thị trường trong nước – với dân số hơn 100 triệu người – được xem là chiến lược thiết yếu để bảo đảm đầu ra bền vững cho sản phẩm thủy sản.

Thị trường nội địa không chỉ có quy mô lớn mà còn đang chứng kiến sự gia tăng nhanh chóng của tầng lớp trung lưu – nhóm tiêu dùng có nhu cầu cao về sản phẩm chất lượng, an toàn và truy xuất được nguồn gốc. Đây chính là cơ hội lớn cho các doanh nghiệp thủy sản – vốn có thế mạnh từ kinh nghiệm xuất khẩu – quay trở về phục vụ người tiêu dùng trong nước với các sản phẩm đạt chuẩn quốc tế.

Hội nghị lần này có sự tham dự và chủ trì của đại diện Cục Quản lý và Phát triển Thị trường Trong nước (Bộ Công Thương) và lãnh đạo VASEP, cùng gần 100 đại biểu là đại diện các Sở Công Thương địa phương, hệ thống siêu thị lớn (Co.opmart, Big C, Winmart, Lotte, Aeon Mall), các đơn vị phân phối cho kênh HORECA, doanh nghiệp chế biến – sản xuất thủy sản và cơ quan báo chí.

Hội nghị tập trung vào ba nội dung chính:

Kết nối cung – cầu: Các hệ thống phân phối đã chia sẻ nhu cầu cụ thể về sản phẩm, tiêu chuẩn kỹ thuật, chính sách giá và kế hoạch tiêu thụ. Về phía doanh nghiệp sản xuất, các đơn vị giới thiệu năng lực cung ứng, danh mục sản phẩm và phương án logistics nhằm đáp ứng yêu cầu của thị trường nội địa.

Ký kết hợp tác: Các nhà sản xuất và đơn vị phân phối đã tiến hành ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác, đánh dấu bước tiến trong việc thiết lập chuỗi cung ứng ổn định cho thị trường nội địa.

Trưng bày – dùng thử sản phẩm: Khu vực triển lãm giới thiệu nhiều sản phẩm đặc trưng của ngành thủy sản Việt Nam như đồ hộp, hàng khô, thực phẩm ăn liền, sản phẩm phối chế, thủy sản chế biến sẵn. Người tiêu dùng, đối tác phân phối và cơ quan chức năng có thể trực tiếp trải nghiệm sản phẩm tại chỗ.

Đại diện Cục Phát triển Thị trường Trong nước cho biết, thời gian qua Bộ Công Thương đã triển khai nhiều chương trình hỗ ttrợ tiêu thụ sản phẩm nông, thủy sản trong nước thông qua các hoạt động sampling tại siêu thị, đẩy mạnh thương mại điện tử và hỗ trợ truyền thông cho doanh nghiệp.

Về phía VASEP, Hiệp hội đã thành lập Câu lạc bộ Doanh nghiệp cung cấp hàng Thủy sản cho thị trường Nội địa từ năm 2011. Hiện CLB có 27 doanh nghiệp thành viên, cung cấp đa dạng sản phẩm tôm, cá tra, cá ngừ, mực, nước mắm, hàng chế biến sẵn phục vụ cả xuất khẩu và nội địa. Đặc biệt, CLB còn xây dựng website riêng tại địa chỉ clbhangnoidia.vasep.com.vn với khẩu hiệu "Hàng Xuất khẩu cho Người Việt" để giới thiệu sản phẩm và kết nối doanh nghiệp với người tiêu dùng.

Phát biểu tại hội nghị, đại diện VASEP nhấn mạnh: "Thị trường nội địa không phải là phương án tình thế, mà là hướng đi chiến lược dài hạn của ngành thủy sản Việt Nam. Chúng tôi kỳ vọng hội nghị hôm nay sẽ tạo thêm động lực để doanh nghiệp đầu tư bài bản hơn cho sản phẩm nội địa, đồng thời xây dựng mối liên kết chặt chẽ giữa nhà sản xuất – phân phối – người tiêu dùng."

Sự kiện không chỉ góp phần định vị lại vai trò của thủy sản trong bữa ăn hàng ngày của người Việt mà còn khẳng định giá trị của "hàng Việt chất lượng cao", hướng tới xây dựng một chuỗi cung ứng thủy sản nội địa chuyên nghiệp, hiệu quả và bền vững.

Một số hình ảnh tại Hội nghị:

HỘI ĐỒNG TƯ VẤN CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ (ACAPR)
VASEP - thành viên của ACAPR


HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ
THÚC ĐẨY TIÊU THỤ THỦY SẢN
PHỤC VỤ NHU CẦU TRONG NƯỚC




SG FOOD
baby
Cháo tươi
Không Chứa Bảo Quản
Cho Mọi Người, Mọi Miền
Và Cho Mọi Nhà
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN THỦY SẢN MINH PHÚ
CÔNG TY CP SÀI GÒN FOOD


TCFOOD
CANNED FOODSTUFF MANUFACTORY
CÁ SARDINE SỐT CÀ
VỊ CAY
CÁ NGỪ BÒ
NGÂM DẦU NÀNH
KTCFOOD


CÔNG TY
TNHH CÁ NGỪ
VIỆT NAM


CÔNG TY TNHH
CÔNG NGHIỆP THỰC
PHẨM PATAYA (VN)


CÔNG TY THỦY SẢN LENGER VIỆT NAM
Thành viên của tập đoàn Lenger Seafoods, Hà Lan
LENGER SEAFOODS
VIETNAM
NGHÊU SẠCH
LENGER
"Chất lượng vàng thủy sản Việt Nam"
CÔNG TY THỦY SẢN LENGER VIỆT NAM
Thành viên của tập đoàn Lenger Seafoods, Hà Lan
LENGER SEAFOODS
VIETNAM
NGHÊU SẠCH
LENGER
"Chất lượng vàng thủy sản Việt Nam"
CÔNG TY TNHH
THỦY SẢN
LENGER VIỆT NAM


Rong nho
Cá Đù
tépsấy
mực nướng
CÔNG TY TNHH
THƯƠNG MẠI VÀ
SẢN XUẤT HẢI NAM




MINH PHU
SHARING GOOD FOOD
BLACK TIGER WHOLE COOKED
Size: 31/40 pcs/kg
Packing:1.0 kg/box
MINH PHU
SHARING GOOD FOOD
VANNAMEI WHOLE COOKED
Size: 31/40 pcs/kg
Packing:1.0 kg/box


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ


Backdrop.jpg
HIỆP HỘI CHẾ BIẾN VÀ XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM
BỘ CÔNG THƯƠNG
HIỆP HỘI CÁC NHÀ BÁN LẺ VIỆT NAM
HỘI NGHỊ



THUẾ ĐỐI ỨNG HOA KỲ 2025
THEO DÒNG SỰ KIỆN

ÔNG TRUMP KÝ SẮC LỆNH ÁP THUẾ ĐỐI ỨNG MỚI, HIỆU LỰC TỪ NGÀY 7/8

Sáng 1/8 (giờ Việt Nam), Tổng thống Mỹ Donald Trump ký sắc lệnh hành pháp áp đặt mức thuế quan đối ứng từ 10% đến 41% đối với hàng nhập khẩu từ hàng chục đối tác thương mại.

Theo sắc lệnh do Tổng thống Trump ký nói trên, mức thuế cao nhất được áp cho Syria là 41%, tiếp đó là Lào, Myanmar với 40%.

Mức thuế từ 30% trở lên có Algeria, Bosnia và Herzegovina, Iraq, Serbia, Nam Phi, Thụy Điển.

Ngoài ra, Nhà Trắng cũng thông báo hàng xuất khẩu từ Canada vào Mỹ sẽ phải chịu mức thuế 35%, thay vì mức 25% hiện tại.

Các nước có thâm hụt thương mại với Mỹ sẽ chịu mức chung là 10%. Các đối tác không được liệt kê trong phụ lục cũng chịu mức 10%.

Mức thuế 15% sẽ đóng vai trò là mức thuế sàn mới đối với các đối tác thương mại mà Mỹ đang thâm hụt thương mại. Khoảng 40 đối tác sẽ phải chịu mức thuế 15% mới này. Trong khi đó, hơn một chục đối tác sẽ phải chịu mức thuế quan cao hơn 15%.

Theo sắc lệnh, mức thuế đối ứng áp dụng với Việt Nam là 20%.

Mức thuế quan cao hơn của Mỹ sẽ có hiệu lực sau 7 ngày, **tức ngày 7/8** để Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới có đủ thời gian thực hiện những thay đổi cần thiết nhằm thu các khoản thuế mới.

Nhà Trắng cho biết một số đối tác thương mại được đề cập trong phụ lục đã công bố sắp đạt thỏa thuận với Mỹ. Vì thế, các đối tác đó sẽ tiếp tục chịu thuế như công bố đến khi thỏa thuận hoàn tất và Tổng thống Trump ban hành sắc lệnh tiếp theo để ghi nhận. Một quan chức sau đó xác nhận với truyền thông rằng còn nhiều thỏa thuận khác chưa được công bố.

Tối 31/7, ông Trump thông báo đã điện đàm với Tổng thống Mexico Claudia Sheinbaum và nhất trí gia tăng thời hạn đàm phán thêm 90 ngày. Trong thời gian đó, Mexico vẫn phải chịu thuế 25% liên quan chất gây nghiện fentanyl, thuế ô tô 25% và thuế nhôm, thép và đồng 50%. Ngoài ra, Mexico đồng ý chấm dứt ngay lập tức các rào cản thương mại phi thuế quan, ông Trump nói thêm.

Trước đó, Mỹ cho biết đã đạt thỏa thuận thương mại với một số đối tác, mới nhất có Hàn Quốc, Campuchia, Thái Lan và Pakistan.

Trong Phụ lục I kèm theo sắc lệnh, mức thuế quan mới dao động từ 10-41%. Danh sách này có cả các quốc gia, vùng lãnh thổ đã và chưa đạt thỏa thuận thương mại với Mỹ. Những quốc gia, vùng lãnh thổ không có mặt trong danh sách chịu mức thuế quan 10%.

Bảng phụ lục I do Nhà Trắng công bố ngày 31/7			
Quốc gia và vùng lãnh thổ	**Thuế đối ứng , đã điều chỉnh**	**Quốc gia và vùng lãnh thổ**	**Thuế đối ứng , đã điều chỉnh**
Afghanistan	15%	Madagascar	15%
Algeria	30%	Malawi	15%
Angola	15%	Malaysia	19%
Bangladesh	20%	Mauritius	15%
Bolivia	15%	Moldova	25%
Bosnia and Herzegovina	30%	Mozambique	15%
Botswana	15%	Myanmar (Burma)	40%
Brazil	10%	Namibia	15%
Brunei	25%	Nauru	15%
Cambodia	19%	New Zealand	15%
Cameroon	15%	Nicaragua	18%
Chad	15%	Nigeria	15%
Costa Rica	15%	North Macedonia	15%
Côte d`Ivoire	15%	Na Uy	15%
Cộng hòa Dân chủ Congo	15%	Pakistan	19%
Ecuador	15%	Papua New Guinea	15%
Equatorial Guinea	15%	Philippines	19%
Liên minh châu Âu: Hàng hóa trong Cột 1 Thuế quan > 15%	0%	Serbia	35%
Liên minh châu Âu: Hàng hóa trong Cột 1 Thuế quan < 15%	15% trừ đi Thuế suất Cột 1	South Africa	30%
Falkland Islands	10%	Hàn Quốc	15%
Fiji	15%	Sri Lanka	20%
Ghana	15%	Thụy Sỹ	39%
Guyana	15%	Syria	41%
Iceland	15%	Đài Loan	20%
Ấn Độ	25%	Thái Lan	19%
Indonesia	19%	Trinidad and Tobago	15%
Iraq	35%	Tunisia	25%
Israel	15%	Thổ Nhĩ Kỳ	15%
Nhật Bản	15%	Uganda	15%
Jordan	15%	Anh	10%
Kazakhstan	25%	Vanuatu	15%
Lào	40%	Venezuela	15%
Lesotho	15%	**Việt Nam**	**20%**
Libya	30%	Zambia	15%
Liechtenstein	15%		

MỸ VÀ EU ĐẠT THỎA THUẬN THƯƠNG MẠI, ẤN ĐỊNH MỨC THUẾ 15%

Ngày 27/7/2025, Tổng thống Mỹ Donald Trump và Chủ tịch Ủy ban Châu Âu Ursula von der Leyen thông báo Hoa Kỳ và Liên minh Châu Âu (EU) đã đạt được một thỏa thuận thương mại quan trọng, chỉ vài ngày trước thời hạn áp thuế ngày 1/8.

Theo ông Trump, thỏa thuận quy định mức thuế 15% đối với phần lớn hàng hóa EU nhập khẩu vào Mỹ, bao gồm cả ô tô. Tuy nhiên, một số mặt hàng như máy bay, linh kiện, hóa chất và dược phẩm sẽ được miễn thuế. Bà von der Leyen nhấn mạnh mức thuế mới không cộng dồn với các mức thuế hiện hành.

Mức thuế 15% được đánh giá là thấp hơn mức 30% từng bị ông Trump đe dọa, nhưng vẫn cao hơn mức 10% mà EU kỳ vọng.

Ngoài thuế quan, EU cam kết sẽ mua 750 tỷ USD năng lượng từ Mỹ và đầu tư thêm 600 tỷ USD vào nền kinh tế Mỹ so với mức hiện tại. Ông Trump cũng cho biết EU sẽ chi hàng trăm tỷ USD cho thiết bị quân sự của Mỹ, dù chưa nêu cụ thể con số.

"Đây là một thỏa thuận lớn, mang tính bước ngoặt," ông Trump phát biểu, trong khi bà von der Leyen mô tả các cuộc đàm phán là "khó khăn nhưng hiệu quả".

Trước khi thỏa thuận đạt được, khả năng thành công được ông Trump đánh giá là 50-50. EU đã chuẩn bị các biện pháp đáp trả nếu đàm phán thất bại, bao gồm một gói thuế quan trả đũa và cân nhắc sử dụng "Công cụ Chống Cưỡng ép" – được xem như "vũ khí thương mại" của EU.

Phản ứng của lãnh đạo châu Âu:

- **Thủ tướng Ireland Micheál Martin** cho rằng thỏa thuận mang lại "sự rõ ràng và khả năng dự đoán", dù thừa nhận mức thuế mới sẽ khiến thương mại trở nên đắt đỏ và phức tạp hơn.
- **Thủ tướng Đức Friedrich Merz** hoan nghênh thỏa thuận, nhấn mạnh việc giảm thuế nhập khẩu ô tô từ **27,5% xuống còn 15%** sẽ hỗ trợ ngành công nghiệp ô tô Đức và tránh được một cuộc chiến thương mại gây tổn thất lớn.
- **Thủ tướng Hà Lan Dick Schoof** cho biết "không có thuế thì tốt hơn", nhưng vẫn đánh giá thỏa thuận hiện tại mang lại sự ổn định và rõ ràng cho doanh nghiệp.
- **Chính phủ Ý**, do Thủ tướng Giorgia Meloni lãnh đạo, nhận định thỏa thuận giúp tránh "xung đột trực tiếp xuyên Đại Tây Dương" và đánh giá mức thuế 15% là "bền vững" nếu không bị cộng dồn thêm.

Theo Hội đồng Châu Âu, quan hệ thương mại Mỹ–EU đạt 1,68 nghìn tỷ euro (1,97 nghìn tỷ USD) vào năm 2024, bao gồm cả hàng hóa và dịch vụ. EU hiện có thặng dư hàng hóa nhưng thâm hụt dịch vụ, dẫn đến thặng dư thương mại tổng thể khoảng 50 tỷ euro với Mỹ trong năm qua.

HÀN QUỐC ĐẠT ĐƯỢC THỎA THUẬN THƯƠNG MẠI VỚI HOA KỲ Ở MỨC THUẾ 15%

Ngày 30/7/2025, Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump thông báo Mỹ và Hàn Quốc đã đạt được một thỏa thuận thương mại mới, bao gồm khoản đầu tư 350 tỷ USD từ Hàn Quốc vào nền kinh tế Mỹ và mức thuế 15% áp dụng đối với hàng xuất khẩu của Hàn Quốc sang Hoa Kỳ.

Tuyên bố được đưa ra chỉ vài giờ sau khi ông Trump ký sắc lệnh tăng thuế đối với hàng hóa từ Brazil lên 50%. Mức thuế 15% với Hàn Quốc tương đương với các mức thuế trước đó áp dụng cho Nhật Bản và Liên minh châu Âu, và thấp hơn mức thuế 25% từng được đề xuất với các quốc gia không có thỏa thuận thương mại song phương. Biểu thuế mới sẽ có hiệu lực từ ngày 1/8.

Trong bài đăng trên nền tảng Truth Social cùng ngày, ông Trump nhấn mạnh khoản đầu tư từ Hàn Quốc sẽ "do Hoa

Kỳ sở hữu và kiểm soát, và do chính tôi, với tư cách là Tổng thống, lựa chọn." Ngoài ra, thỏa thuận còn bao gồm cam kết từ phía Hàn Quốc sẽ mua 100 tỷ USD khí đốt tự nhiên hóa lỏng và các sản phẩm năng lượng khác của Mỹ.

Theo thỏa thuận, Hàn Quốc cũng sẽ mở cửa thị trường cho hàng hóa Mỹ, bao gồm ô tô và các sản phẩm nông nghiệp.

Về thương mại thủy sản, Hàn Quốc là nguồn cung thủy sản có giá trị lớn thứ 17 của Hoa Kỳ, với tổng khối lượng xuất khẩu năm 2024 đạt 27.731 tấn, trị giá 305,7 triệu USD. Trong đó, cá tuyết răng cưa là mặt hàng đáng chú ý, với 1.904 tấn được xuất khẩu sang Mỹ, trị giá 57,5 triệu USD.

Hàn Quốc đã xuất khẩu 13.800 tấn thủy sản (mã HS 03) sang Mỹ trong năm 2024, đạt giá trị 169 triệu USD — tăng 12% về khối lượng và 7% về giá trị so với năm 2023. Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng đã có dấu hiệu chậm lại trong năm 2025.

Xuất khẩu thủy sản của Hàn Quốc (HS 03) sang Mỹ, tính đến T5/2025



Cụ thể, trong bốn tháng đầu năm 2025, tổng giá trị xuất khẩu thủy sản Hàn Quốc sang Mỹ, bao gồm cả các sản phẩm chế biến như rong biển khô, đạt 187 triệu USD, tăng 6,7% so với cùng kỳ năm trước, theo số liệu từ Bộ Đại dương và Thủy sản Hàn Quốc và Viện Hàng hải Hàn Quốc.

Rong biển khô (gim) tiếp tục là mặt hàng xuất khẩu chủ lực, chiếm gần 45% tổng kim ngạch xuất khẩu thủy sản sang Mỹ năm 2024, với giá trị vượt 213 triệu USD.

(Theo UCN)

MỸ ÁP THUẾ 25% ĐỐI VỚI HÀNG NHẬP KHẨU TỪ ẤN ĐỘ

(vasep.com.vn) Tổng thống Mỹ Donald Trump vừa tuyên bố áp mức thuế 25% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Ấn Độ, bắt đầu có hiệu lực từ thứ Sáu, ngày 1/8. Trước đó, vào ngày 2/4 – thời điểm ông gọi là "Ngày giải phóng", ông Trump từng đe dọa áp thuế 26%, sau đó điều chỉnh thành mức thuế chung 10% kéo dài đến ngày 9/7 – hạn chót cho các cuộc đàm phán song phương, trước khi tiếp tục gia hạn đến 1/8.

Trong bài đăng trên Truth Social vào ngày 30/7, ông Trump gọi Ấn Độ là "bạn" của Mỹ, nhưng chỉ trích nước này đang duy trì các mức thuế quá cao đối với hàng hóa Mỹ, cùng với các rào cản thương mại mà ông mô tả là "khổ sở và đáng ghét". Ông cũng ám chỉ Ấn Độ đã hỗ trợ kinh tế quá mức cho Nga, quốc gia đang có chiến sự tại Ukraine.

Ngành tôm Ấn Độ – vốn là nhà cung cấp lớn nhất cho Mỹ – sẽ chịu ảnh hưởng lớn từ chính sách mới này. Năm 2024, Ấn Độ đã xuất khẩu khoảng 304.000 tấn tôm sang Mỹ, trị giá 2,38 tỷ USD, tăng lần lượt 14% về lượng và 13% về giá trị so với năm trước. Ngoài các mức thuế chống bán phá giá (AD) và thuế chống trợ cấp (CVD) hiện hành, Ấn Độ nay phải đối mặt với mức thuế chung của Mỹ lên tới 33,26% (bao gồm AD 2,49% và CVD 5,77%).

So với đối thủ Ecuador – nước xuất khẩu tôm lớn thứ hai sang Mỹ – Ấn Độ đang ở thế bất lợi rõ rệt. Ecuador hiện chỉ chịu tổng thuế 18,78% (bao gồm CVD 3,78%) và chưa bị áp thêm thuế mới từ Mỹ. Trong khi đó, Indonesia đang chịu tổng mức thuế là 22,9% (AD 3,9% + thuế đối ứng 19%).

Mức thuế mới của Mỹ áp dụng chung cho các nhà xuất khẩu không có thuế riêng biệt, tuy nhiên vẫn có ngoại lệ với một số công ty cụ thể. Trong số đó, Devi Sea Foods Limited chịu mức thuế 5,87%, còn Sandhya Aqua Exports là 5,63%.

Năm 2024, tổng giá trị hàng hóa Ấn Độ xuất khẩu sang Mỹ đạt gần 90 tỷ USD. Thông báo áp thuế được đưa ra ngay trước hạn chót vào thứ Sáu – thời điểm Mỹ yêu cầu các nước hoàn tất đàm phán thương mại. Ông Trump khẳng định sẽ không gia hạn thêm và cảnh báo những quốc gia không đạt thỏa thuận sẽ phải đối mặt với mức thuế cơ sở mới từ 15–20%.

TRUMP KÝ SẮC LỆNH HÀNH PHÁP ĐỂ HOÀN TẤT MỨC THUẾ 50% ĐỐI VỚI BRAZIL

(vasep.com.vn) Tổng thống Hoa Kỳ Donald Trump đã ký một sắc lệnh hành pháp (EO) vào ngày 30 tháng 7, áp dụng mức thuế 50% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Brazil. Đặc biệt, động thái này có thể tác động lớn đến một số mặt hàng thủy sản nhập khẩu chủ yếu vào Mỹ, bao gồm cá rô phi, cá hồng và tôm hùm đá.

Trump lý giải rằng việc gia tăng thuế là do "các chính sách, hoạt động và hành động gần đây của chính phủ Brazil" tạo ra mối đe dọa đặc biệt đối với an ninh quốc gia, chính sách đối ngoại và nền kinh tế của Hoa Kỳ. Nhà Trắng khẳng định: "Tổng thống Trump đã từng sử dụng thuế quan thành công để bảo vệ lợi ích quốc gia và giải quyết các mối đe dọa an ninh, và hôm nay ông tiếp tục làm như vậy."

Trong năm 2024, Brazil là nguồn cung cấp thủy sản lớn thứ 19 cho Hoa Kỳ, với 39.188 tấn hải sản trị giá 231,9 triệu USD, tăng 27% về khối lượng và 29% về giá trị so với năm 2023. Mức thuế mới sẽ ảnh hưởng mạnh đến các mặt hàng như cá rô phi (10.119 tấn trị giá 51,1 triệu USD), cá hồng (4.742 tấn trị giá 42,1 triệu USD) và tôm hùm đá (827 tấn trị giá 34,1 triệu USD) vào năm 2024.

Trump đã thông báo về việc tăng thuế này lần đầu tiên vào ngày 9 tháng 7, viện dẫn lý do là chính phủ Brazil dưới thời cựu tổng thống Jair Bolsonaro đang bị điều tra. Trong bức thư công khai, Trump cũng chỉ trích chính phủ Brazil vì yêu cầu các công ty truyền thông xã hội Mỹ phải kiểm duyệt bài đăng của người dùng. Những công ty này đã bị đe dọa truy tố hoặc đóng băng tài sản khi từ chối yêu cầu đó.

Trump nhấn mạnh: "Tổng thống Trump đang bảo vệ các công ty Mỹ khỏi nạn tống tiền, bảo vệ quyền tự do ngôn luận của người dân Mỹ khỏi sự kiểm duyệt và bảo vệ nền kinh tế Mỹ khỏi những sắc lệnh tùy tiện từ một thẩm phán nước ngoài độc tài."

Theo BBC, sắc lệnh hành pháp này có thể liên quan đến các lệnh của Tòa án Tối cao Brazil nhằm phong tỏa các tài khoản mạng xã hội của những người ủng hộ Bolsonaro trong bối cảnh cuộc điều tra về việc phát tán thông tin sai lệch.

Trump sử dụng quyền hạn theo Đạo luật Quyền hạn Kinh tế Khẩn cấp Quốc tế (IEEPA) để áp đặt thuế quan này, cho rằng nó nhằm ứng phó với tình trạng khẩn cấp quốc gia do các hành động của Brazil. Tuy nhiên, quyền hạn này đã bị thách thức thông qua bảy vụ kiện riêng biệt. Nếu các vụ kiện này thành công, sắc lệnh thuế quan có thể bị vô hiệu.

Về phía chính phủ Brazil, Tổng thống Luiz Inácio Lula da Silva cho biết họ đã không thành công trong việc đàm phán giảm thuế quan. Ông Lula cho biết: "Chúng tôi đã tổ chức 10 cuộc họp với Hoa Kỳ. Vào ngày 16 tháng 5, chúng tôi đã gửi một lá thư yêu cầu làm rõ về các đề xuất của họ, nhưng họ chỉ phản hồi qua một bài đăng trên mạng xã hội."

Đại sứ Brazil tại WTO, Philip Fox-Drummond Gough, cảnh báo rằng việc sử dụng thuế quan như công cụ can thiệp vào công việc nội bộ của các quốc gia là "rất nguy hiểm" và có thể làm gián đoạn chuỗi cung ứng toàn cầu, đẩy nền kinh tế thế giới vào tình trạng lạm phát và trì trệ.

MỸ - TRUNG CHƯA ĐẠT THỎA THUẬN GIA HẠN ĐÌNH CHIẾN THUẾ QUAN, ĐÀM PHÁN TIẾP TỤC

Sau vòng đàm phán cấp cao thứ ba tại Stockholm (Thụy Điển), Mỹ và Trung Quốc vẫn chưa đạt được thỏa thuận gia hạn lệnh đình chiến thuế quan sẽ hết hiệu lực vào ngày 12/8. Hai bên nhất trí tiếp tục đàm phán, trong khi quyết định cuối cùng sẽ do Tổng thống Mỹ Donald Trump đưa ra.

Đàm phán lần này do Phó Thủ tướng Trung Quốc Hà Lập Phong và các quan chức thương mại Mỹ dẫn đầu, tập trung vào định hướng kinh tế dài hạn và cải cách mô hình phát triển của Trung Quốc. Mỹ kêu gọi Bắc Kinh chuyển từ mô hình xuất khẩu do nhà nước dẫn dắt sang thúc đẩy tiêu dùng nội địa, qua đó mở rộng cơ hội cho xuất khẩu Mỹ.

Đáng chú ý, Mỹ bày tỏ không hài lòng về việc Trung Quốc tiếp tục nhập khẩu dầu từ Iran, dù ông Trump đã cho phép trước đó. Ngoài ra, vấn đề đất hiếm – lĩnh vực mà Trung Quốc nắm ưu thế toàn cầu – tiếp tục là trọng tâm trong các cuộc đàm phán.

Hai bên từng đạt thỏa thuận tạm dừng áp thuế trong 90 ngày tại Geneva vào tháng 5 và tiếp tục trao đổi tại London vào tháng 6. Tuy nhiên, với vai trò địa chính trị đặc biệt và ảnh hưởng kinh tế toàn cầu, quan hệ thương mại Mỹ - Trung vẫn còn nhiều bất đồng và có thể kéo dài thêm nhiều tháng. Cuộc họp tiếp theo dự kiến diễn ra trong vòng 90 ngày tới.



Thủy sản dẫn dắt tăng trưởng doanh thu PAN Group trong quý II/2025

Động lực chính thúc đẩy tăng trưởng doanh thu quý này của Tập đoàn PAN đến từ lĩnh vực thủy sản không bị ảnh hưởng bởi các chính sách thuế đối ứng từ Mỹ.

Tập đoàn PAN vừa công bố báo cáo tài chính hợp nhất quý II/2025 với kết quả tăng trưởng ấn tượng trong bối cảnh thị trường đầy thách thức.

Theo đó, doanh thu thuần trong kỳ đạt 4.064 tỷ đồng, tăng trưởng 20,5% so với cùng kỳ năm 2024 và hoàn thành 47% kế hoạch năm. Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt gần 140 tỷ đồng, tăng trưởng hơn 50%, tương đương 37% mục tiêu cả năm.

Động lực chính thúc đẩy tăng trưởng doanh thu quý này đến từ lĩnh vực thủy sản. Mảng tôm, với đầu tàu là Công ty CP Thực phẩm Sao Ta (Fimex Việt Nam), ghi nhận mức tăng trưởng lên tới 50%.

Mảng cá tra do Aquatex Bến Tre phụ trách cũng tăng 12% nhờ không bị ảnh hưởng bởi các chính sách thuế đối ứng do không xuất khẩu sang thị trường Mỹ và tận dụng tốt cơ hội từ việc giá nguyên liệu đầu vào giảm, duy trì hiệu quả hoạt động kinh doanh tại các thị trường truyền thống như Nhật Bản và Liên minh châu Âu.

Bên cạnh đó, lĩnh vực thực phẩm đóng gói tiếp tục ghi nhận sự tăng trưởng ổn định với doanh thu đạt 516 tỷ đồng, tăng gần 10% so với cùng kỳ. Trong đó, doanh thu từ bánh kẹo tăng 7%, hạt điều tăng 18% và nước mắm tăng 13%.

Tính chung sáu tháng đầu năm, doanh thu thuần hợp nhất của PAN đạt 8.184 tỷ đồng, tăng 20% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt 459 tỷ đồng, tăng 22%, trong đó phần lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đạt 248 tỷ đồng, tăng hơn 40%.

Đây được đánh giá là kết quả tích cực, đặc biệt trong bối cảnh nửa đầu năm vốn là giai đoạn thấp điểm của chu kỳ kinh doanh, trong khi mùa vụ chính thường rơi vào nửa cuối năm.

Năm 2025, PAN đặt mục tiêu doanh thu 17.256 tỷ đồng, tăng 7% so với năm trước. Lợi nhuận sau thuế dự kiến đạt 1.210 tỷ đồng, tăng 4%, trong đó lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông công ty mẹ đặt mục tiêu 672 tỷ đồng, tăng 10%. Nếu hoàn thành kế hoạch, công ty dự kiến sẽ chia cổ tức tối thiểu 5%.

Tập đoàn kỳ vọng từ quý III/2025, lĩnh vực nông nghiệp sẽ tăng trưởng trở lại khi bước vào mùa vụ kinh doanh và nhu cầu thị trường phục hồi. Cùng với đó, thủy sản và thực phẩm đóng gói được dự báo sẽ tiếp tục đà tăng trưởng khi bước vào giai đoạn cao điểm cuối năm, hứa hẹn mang lại nhiều cơ hội và thuận lợi trong việc hoàn thành các chỉ tiêu tài chính đã đề ra.

Nhà máy C.P. Bến Tre đạt chứng nhận quốc tế ASC Feed về thức ăn thủy sản

Ngày 29/7/2025, Nhà máy Thức ăn Thủy sản C.P. Bến Tre chính thức được cấp chứng nhận ASC Feed – một trong những tiêu chuẩn quốc tế cao nhất trong sản xuất thức ăn thủy sản. Đây là bước tiến quan trọng thể hiện cam kết phát triển bền vững, minh bạch nguồn gốc và bảo vệ môi trường của C.P. Việt Nam.

Chứng nhận do tổ chức Bureau Veritas trao tặng, ghi nhận hệ thống quản lý toàn diện của nhà máy theo tiêu chuẩn do Hội đồng Nuôi trồng Thủy sản có trách nhiệm (ASC) thiết lập. ASC Feed yêu cầu nghiêm ngặt về truy xuất nguyên liệu, hiệu quả tài nguyên, phúc lợi động vật và trách nhiệm xã hội.

Nhà máy C.P. Bến Tre là mắt xích chủ lực trong chuỗi giá trị tôm sạch của C.P. Việt Nam, cung cấp thức ăn cho các vùng nuôi đạt chuẩn ASC. Việc đạt chứng nhận không chỉ củng cố uy tín sản phẩm mà còn mở rộng cơ hội xuất khẩu vào các thị trường khó tính như EU, Mỹ và Nhật Bản – nơi ưu tiên cao với tiêu chuẩn môi trường và phát triển bền vững.



Công điện 05/CĐ-BTC: đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực: NSNN, thuế, quản lý công sản và đăng ký kinh doanh

Ngày 25/7/2025, Bộ Tài chính đã có Công điện 05/CĐ-BTC về việc đẩy mạnh tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp đối với các lĩnh vực: ngân sách nhà nước, thuế, quản lý công sản và đăng ký kinh doanh.

Theo đó, nhằm tiếp tục tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp, Bộ trưởng Bộ Tài chính đề nghị đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, Thành ủy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quan tâm, chỉ đạo Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các cơ quan có liên quan khẩn trương thực hiện một số nội dung được quy định cụ thể tại Công điện 05/CĐ-BTC năm 2025 sau:

- Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các quy định của pháp luật mới ban hành liên quan đến chính quyền địa phương 02 cấp; nghiêm túc thực hiện đầy đủ quy định của pháp luật và các hướng dẫn của Bộ Tài chỉnh (danh sách tài liệu kèm theo) đối với các cơ quan chuyên môn cấp xã và Trung tâm Phục vụ hành chính công; kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc theo thẩm quyền và tổng hợp, gửi kiến nghị về Bộ Tài chính để xem xét, giải quyết, bảo đảm việc thực hiện thông suốt, không để xảy ra gián đoạn.

- Khẩn trương, tập trung mọi nguồn lực để giải quyết các hồ sơ đăng ký kinh doanh quá hạn; giải quyết kịp thời phản ánh kiến nghị của người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thực hiện thủ tục hành chính (TTHC) thông suốt, liên tục, hiệu quả, không để gián đoạn hoạt động sản xuất kinh doanh và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, doanh nghiệp.

Kịp thời cấp, cấp lại, cấp đổi các loại giấy tờ theo đề nghị của tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp do thay đổi địa giới hành chính khi sắp xếp lại đơn vị hành chính các cấp. Khắc phục và không để tái diễn việc doanh nghiệp không được cấp kịp thời các loại giấy tờ liên quan đến doanh nghiệp sau khi thay đổi địa giới hành chính.

- Về lĩnh vực thuế:

+ Chủ động phối hợp với các cơ quan thuế và các cơ quan thông tấn báo chỉ tại địa phương để đẩy mạnh tuyên truyền về các chính sách pháp luật về thuế tới người dân, doanh nghiệp; hướng dẫn trực tiếp người nộp thuế; niêm yết mã QR truy cập hệ thống thuế điện tử, phối hợp với Bộ Tài chính tổ chức các hội nghị tập huấn cho người nộp thuế và công chức thuế.

+ Chỉ đạo Trung tâm Phục vụ hành chính công phối hợp với cơ quan thuế và các cơ quan liên quan rà soát danh mục các TTHC, duy trì kết nối hệ thống thông tin giải quyết TTHC trên địa bàn đảm bảo việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC được thông suốt, liên tục và không bị gián đoạn.

+ Chỉ đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường, Trung tâm Phục vụ hành chính công phối hợp với cơ quan thuế triển khai việc liên thông dữ liệu, tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả TTHC về đất đai của người dân, doanh nghiệp bằng phương thức điện tử, hướng dẫn, tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp về việc nhận Thông báo nộp tiền nghĩa vụ tài chính về đất đai theo phương thức điện tử hoặc tại cơ quan tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

Công văn 8614/BTC-KTĐP: trả lời kiến nghị về việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp

Ngày 18/6/2025, Bộ Tài chính đã có Công văn 8614/BTC-KTĐP về việc trả lời kiến nghị về việc thực hiện phân cấp, phân quyền, phân định thẩm quyền khi sắp xếp đơn vị hành chính và tổ chức mô hình chính quyền địa phương 02 cấp.

Theo đó, đối với lĩnh vực quản lý doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tại Công văn 8614/BTC-KTĐP, Bộ Tài chính nêu các nội dung như sau:

(1) Không bắt buộc cập nhật địa chỉ sau sáp nhập

Theo hướng dẫn của Bộ Tài chính tại Công văn số 4370/BTC-DNTN ngày 05/4/2025, trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính:

- Doanh nghiệp, hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã và liên hiệp hợp tác xã được tiếp tục sử dụng Giấy chứng nhận đăng ký cũ, không bắt buộc thay đổi thông tin địa chỉ đăng ký kinh doanh.

- Chỉ khi có nhu cầu, hoặc khi thực hiện đồng thời các thay đổi khác, doanh nghiệp mới tiến hành cập nhật thông tin địa chỉ do thay đổi địa giới hành chính.

(2) Hệ thống đăng ký kinh doanh sẽ được nâng cấp

Bộ Tài chính đang chỉ đạo nâng cấp Hệ thống thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp với những điểm mới như:

Nội dung nâng cấp	Mục tiêu
Bổ sung quy trình thông báo cập nhật địa chỉ	Giúp doanh nghiệp cập nhật địa chỉ sau sáp nhập hành chính một cách thuận tiện và hiệu quả
Đơn giản hóa quy trình xét duyệt hồ sơ	Hồ sơ cập nhật địa chỉ không cần chờ ý kiến của cơ quan thuế trước khi cơ quan đăng ký kinh doanh phê duyệt

(3) Hướng dẫn phân quyền đăng ký hộ kinh doanh về cấp xã

Cũng theo Công văn 8614/BTC-KTĐP, việc phân định thẩm quyền đăng ký hộ kinh doanh, tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đã được chuyển giao từ cấp huyện xuống cấp xã, căn cứ theo các Điều 33 đến 36 Nghị định số 125/2025/NĐ-CP.

Nguyễn Hà

Ninh Bình thành lập Ban Chỉ đạo chống khai thác IUU, góp phần gỡ "thẻ vàng" thủy sản

(vasep.com.vn) Ngày 28/7/2025, UBND tỉnh Ninh Bình đã ban hành Quyết định số 300/QĐ-UBND thành lập Ban Chỉ đạo chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU). Ban Chỉ đạo do ông Trần Anh Dũng – Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban, cùng các thành viên là lãnh đạo sở, ngành, đơn vị liên quan.

Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, tổ chức thực hiện các giải pháp đồng bộ nhằm ngăn chặn khai thác IUU, bảo vệ và tái tạo nguồn lợi thủy sản, đồng thời đáp ứng các khuyến nghị của Ủy ban châu Âu (EC) để hướng tới mục tiêu gỡ bỏ "thẻ vàng" đối với ngành thủy sản Việt Nam.

Theo quy định, Ban Chỉ đạo sẽ hướng dẫn, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện các quy định pháp luật về chống khai thác IUU tại các địa phương trong tỉnh. Đồng thời, đề xuất cơ chế, chính sách và giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả thực thi. Trưởng Ban được sử dụng con dấu của UBND tỉnh để điều hành, trong khi các Phó trưởng ban và thành viên dùng con dấu cơ quan mình khi thực hiện nhiệm vụ.

Sở Nông nghiệp và Môi trường được giao làm cơ quan thường trực của Ban, có trách nhiệm theo dõi, giám sát, tổ chức phối hợp và tổng hợp kết quả thực hiện các nhiệm vụ, đồng thời báo cáo định kỳ cho UBND tỉnh và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Dù không phải là địa phương có đội tàu lớn, Ninh Bình vẫn có nhiều hộ ngư dân khai thác ven bờ, đặc biệt tại xã Hải Thịnh – nơi các tàu cá đã cơ bản tuân thủ quy định về đăng ký, đăng kiểm, thiết bị giám sát và nhật ký khai thác. Việc thành lập Ban Chỉ đạo sẽ góp phần tăng cường quản lý, nâng cao ý thức pháp luật cho ngư dân và thúc đẩy sinh kế bền vững tại địa phương.

ASC: 35 nhà máy thức ăn thủy sản toàn cầu đạt chứng nhận tiêu chuẩn bền vững

(vasep.com.vn) Hội đồng Quản lý Nuôi trồng Thủy sản (ASC) cho biết, tính đến tháng 7/2025, đã có **35 nhà máy thức ăn thủy sản tại 12 quốc gia** đạt **chứng nhận Tiêu chuẩn Thức ăn ASC**, trong đó **18 nhà máy** được chứng nhận mới chỉ trong năm nay.

Tiêu chuẩn Thức ăn ASC, triển khai từ tháng 1/2023, yêu cầu các nhà máy sử dụng **nguyên liệu thân thiện môi trường**, trong đó **thành phần hải sản phải có nguồn gốc từ các nghề cá được MSC chứng nhận** (Hội đồng Quản lý Biển).

Theo ASC, làn sóng chứng nhận này thể hiện sự chuyển đổi tích cực trong chuỗi giá trị thủy sản, khi các doanh nghiệp thức ăn chủ động giải quyết tác động môi trường và xã hội, đảm bảo lao động công bằng và sử dụng nguồn nguyên liệu bền vững như đậu nành và bột cá.

Các công ty đạt chứng nhận năm 2025 gồm: Skretting, Cargill, BioMar, Salmones Antártica Feed, Nosan, Grobest, Nutreco, CP Vietnam Corporation và Vitapro. Skretting nổi bật với các nhà máy đầu tiên được chứng nhận tại Úc, Nhật Bản và Ý.

Tiêu chuẩn thức ăn mới sẽ có hiệu lực đầy đủ từ 31/10/2025, và ASC kỳ vọng sẽ tiếp tục thúc đẩy ngành nuôi trồng thủy sản toàn cầu hướng đến trách nhiệm và bền vững hơn.

Đồng bằng sông Cửu Long hướng tới phát triển kinh tế xanh, phát thải thấp

(vasep.com.vn) Hướng tới mục tiêu phát thải ròng bằng 0 vào năm 2050, Việt Nam đặt ra yêu cầu cấp thiết chuyển đổi Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL) thành vùng phát triển kinh tế xanh, phát thải thấp và bền vững. Đây là vùng kinh tế - sinh thái trọng điểm, đóng góp hơn 50% sản lượng lúa, 65% thủy sản nuôi trồng và hơn 70% trái cây cả nước.

Tuy nhiên, ĐBSCL hiện đối mặt nhiều thách thức: biến đổi khí hậu, sụt lún, xâm nhập mặn và ô nhiễm môi trường. Vùng này cũng phát thải khí nhà kính cao, đặc biệt từ trồng lúa (chiếm trên 50% phát thải methane toàn quốc), chăn nuôi, đốt rơm rạ và sử dụng nhiên liệu hóa thạch.

Giải pháp chuyển đổi bao gồm: phát triển năng lượng tái tạo (điện mặt trời, gió), tái cơ cấu nông nghiệp theo hướng sinh thái như mô hình lúa - tôm, lúa - cá, áp dụng kỹ thuật "1 phải 5 giảm", "3 giảm 3 tăng", tưới ngập khô xen kẽ giúp giảm phát thải và tiết kiệm nước.

Ngoài ra, ĐBSCL có tiềm năng tiếp cận tài chính khí hậu từ các quỹ quốc tế, phát triển kinh tế tuần hoàn, tái sử dụng phụ phẩm nông nghiệp làm phân bón, nhiên liệu sinh học.

Các chuyên gia đề xuất cần quy hoạch liên vùng, phục hồi hệ sinh thái hấp thụ carbon như rừng ngập mặn, tăng cường giáo dục môi trường, phối hợp chính sách và hỗ trợ doanh nghiệp – người dân trong chuyển đổi xanh. Đây là điều kiện sống còn để bảo vệ sinh kế và tài nguyên vùng châu thổ.

Việt Nam dẫn đầu toàn cầu về nuôi trồng thủy sản đạt chuẩn ASC

(vasep.com.vn) Chứng nhận ASC (Aquaculture Stewardship Council) đang trở thành tiêu chuẩn quan trọng trong ngành thủy sản, giúp nâng cao giá trị, uy tín và khả năng tiếp cận thị trường quốc tế. Việt Nam hiện dẫn đầu thế giới về số lượng trại nuôi đạt chuẩn ASC, đặc biệt trong hai mặt hàng chiến lược là tôm và cá tra.

Theo ASC khu vực Đông Nam Á, tính đến năm 2024, Việt Nam có 321 trại tôm được chứng nhận ASC – chiếm gần 44% tổng số trại trên toàn cầu. Những trại này không chỉ nâng cao hiệu quả sản xuất mà còn giảm tiêu thụ nước tới 20 lần, giảm hệ số chuyển đổi thức ăn và sử dụng ít hóa chất hơn. Đặc biệt, toàn bộ sản lượng cá tra ASC trên thế giới hiện nay đều đến từ Việt Nam, với 58 trại, sản lượng hơn 210.000 tấn, phân phối tại 61 quốc gia, chủ yếu ở châu Âu.

ASC không chỉ là một tiêu chuẩn sản phẩm mà còn là một hệ sinh thái phát triển bền vững, từ môi trường đến sinh kế cộng đồng. Tại ĐBSCL, số hộ nuôi tôm đạt chuẩn ASC đã tăng gấp 4 lần trong 4 năm, gắn với các mô hình liên kết chuỗi giúp nông dân tiếp cận vốn, kỹ thuật và thị trường ổn định.

Bên cạnh đó, chuỗi giá trị ASC đang mở rộng với tiêu chuẩn thức ăn thủy sản (Feed Standard), yêu cầu nghiêm ngặt về nguồn nguyên liệu, đạo đức và môi trường. Từ tháng 10/2025, tất cả nhà máy thức ăn trong chuỗi ASC sẽ phải đạt chuẩn này. Tại Việt Nam, Grobest và Skretting là hai đơn vị đầu tiên đạt chứng nhận, góp phần đưa thủy sản Việt Nam tiến gần hơn tới phát triển bền vững và minh bạch toàn chuỗi.

Nhật Bản và Tây Ban Nha tiên phong nuôi cá ngừ vây xanh toàn chu trình: Giải pháp bền vững

(vasep.com.vn) Trước nguy cơ cạn kiệt nguồn cá ngừ vây xanh hoang dã do khai thác quá mức, mô hình **nuôi trồng thủy sản toàn chu trình** – nuôi cá từ trứng đến sinh sản trong điều kiện nuôi nhốt – đang nổi lên như một giải pháp cấp thiết. **Nhật Bản và Tây Ban Nha** hiện là hai quốc gia đi đầu trong cuộc cách mạng này.

Nhật Bản: Khởi nguồn và thương mại hóa quy mô

Nhật Bản là quốc gia đầu tiên đạt thành tựu nuôi cá ngừ vây xanh toàn chu trình. **Năm 2002**, Đại học Kindai đã nhân giống thành công thế hệ cá ngừ đầu tiên trong điều kiện nuôi nhốt. Tới năm 2007, thế hệ thứ ba ra đời hoàn toàn trong bể nuôi.

Maruha Nichiro, một trong những công ty đánh bắt cá lớn nhất Nhật Bản, hoàn thiện chu trình vào năm 2010 và bắt đầu thương mại hóa vào năm 2015. Năm 2020, công ty đạt sản lượng **950 tấn** cá ngừ nuôi trọn chu kỳ. Tuy nhiên, sản lượng dự kiến năm 2025 sẽ **giảm tới 80%**, phản ánh những thách thức kinh tế và kỹ thuật của ngành.

Dù nhiều công ty Nhật khác đã rút lui, Maruha Nichiro vẫn tiếp tục đầu tư, đáng chú ý là hợp tác với **Umami Bioworks (Singapore)** phát triển công nghệ **nông nghiệp tế bào**, nuôi thịt cá ngừ trong phòng thí nghiệm.

Tây Ban Nha: Bước đột phá trên đất liền

Năm 2023, Viện Hải dương học Tây Ban Nha (IEO) đã nhân giống thành công cá ngừ vây xanh Đại Tây Dương trong **bể nuôi trên cạn tại Murcia**, lần đầu tiên tại châu Âu. Thành tựu này chứng minh tính khả thi của nuôi trồng cá ngừ trong môi trường khép kín, giảm hoàn toàn phụ thuộc vào đại dương, đồng thời cải thiện an ninh sinh học và kiểm soát môi trường nuôi.

Thách thức và triển vọng

Dù công nghệ đã chứng minh hiệu quả, nuôi cá ngừ toàn chu trình vẫn đối mặt với nhiều rào cản: chi phí sản xuất cao, tỷ lệ tử vong ấu trùng lớn, giá thức ăn tăng và khó khăn trong mở rộng quy mô thương mại. Thực tế này khiến tỷ lệ cá ngừ nuôi trọn chu kỳ tại Nhật chỉ chiếm **2% tổng sản lượng năm 2024**, giảm mạnh so với **16% năm 2020**.

Trong bối cảnh đó, **nuôi trồng tế bào** được kỳ vọng là bước tiến đột

phá, giúp loại bỏ hoàn toàn áp lực lên nguồn cá hoang dã.

Tương lai bền vững cho cá ngừ vây xanh

Với nhu cầu toàn cầu không ngừng tăng, nuôi trồng thủy sản toàn chu trình và công nghệ sinh học đang trở thành chìa khóa đảm bảo nguồn cung cá ngừ vây xanh bền vững, đạo đức và thân thiện với môi trường. Nhật Bản và Tây Ban Nha đang chứng minh rằng điều này không còn là giấc mơ xa vời, mà là một tương lai khả thi nếu có cam kết và đầu tư dài hạn.

(Theo fis)

Hoa Kỳ: Hơn 60 cá voi mắc kẹt trong năm 2023, một nửa liên quan đến ngư cụ đánh bắt

(vasep.com.vn) Trong báo cáo mới nhất, NOAA Fisheries (Cục Quản lý Khí quyển và Đại dương Quốc gia Hoa Kỳ) xác nhận có 64 trường hợp cá voi lớn bị mắc kẹt trong năm 2023. Ít nhất một nửa số vụ mắc kẹt có liên quan đến ngư cụ đánh bắt thương mại hoặc giải trí.

NOAA cho biết, trong các trường hợp còn lại, mặc dù không thể xác định chính xác nguồn gốc dây gây mắc kẹt, nhưng nhiều khả năng vẫn liên quan đến hoạt động đánh bắt: "Có khả năng một số trường hợp chỉ liên quan đến dây nhưng không thể xác định nguồn cụ thể."

Cơ quan này cảnh báo, việc cá voi mắc kẹt trong ngư cụ hoặc rác thải biển là mối đe dọa liên tục đối với sự phục hồi của nhiều loài, bao gồm cá voi trơn Bắc Đại Tây Dương – loài đang tiến gần đến nguy cơ tuyệt chủng. Những vụ mắc kẹt nghiêm trọng có thể khiến cá voi bị thương, dẫn đến nhiễm trùng, chết đói, mất máu, mất bộ phận cơ thể hoặc thậm chí tử vong do nghẹt thở hoặc chết đuối.

Trong năm qua, các đội cứu hộ đã gỡ bỏ hoàn toàn hoặc một phần dây cho 11 cá thể, nhưng vẫn còn 27 cá voi đang mang dây trên người. Cá voi mắc kẹt có thể mang theo dây hàng tháng, thậm chí hàng năm, ảnh hưởng đến khả năng bơi lội, ăn uống và hô hấp.

Hầu hết các trường hợp thuộc loài cá voi lưng gù, ngoài ra còn có 11 cá voi xám, 4 cá voi trơn Bắc Đại Tây Dương và 2 cá voi Minke.

Tổng số vụ mắc kẹt năm 2023 giảm nhẹ so với mức trung bình 71,8 vụ/năm trong 16 năm qua, nhưng NOAA cho biết sẽ tiếp tục phân tích để xác định liệu đây chỉ là hiện tượng tạm thời hay là một xu hướng dài hạn.

Tình trạng mắc kẹt này tiếp tục gây áp lực lên các nghề đánh bắt bằng bẫy có dây dọc tại Hoa Kỳ. Ở bang California, mùa cua Dungeness đã bị trì hoãn và kết thúc sớm vì sự xuất hiện của cá voi. Bang này cũng đang thí điểm sử dụng ngư cụ không dây dọc trong hai mùa cua gần đây để hạn chế nguy cơ mắc kẹt.

(Theo seafoodsource)



Global Perishable Logistics

Tailored service with a cost-effective solution
to meet your demands



Full Package Service For
Frozen Seafood

+(84) 28 22 00 55 66

www.headway.com.vn | info@headway.com.vn

GIÁ TÔM NGUYÊN LIỆU TẠI MỘT SỐ NƯỚC CUNG CẤP (TUẦN 27-TUẦN 31/2025)

(VASEP tổng hợp, mang tính chất tham khảo)

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại bang Andhra Pradesh (Ấn Độ), tuần 28-31/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 28**	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**
30	5,07	5,12	5,33	5,33
40	4,14	4,19	4,46	4,47
50	3,73	3,78	4,11	4,12
60	3,50	3,55	3,88	3,89
70	3,15	3,20	3,53	3,55
80	2,92	2,97	3,24	3,26
90	2,68	2,73	3,01	3,04
100	2,57	2,62	2,90	2,92

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại bang Gujarat (Ấn Độ), tuần 28-31/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 28**	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**
30	4,90	4,89	4,86	4,81
40	3,96	3,96	3,94	3,89
50	3,50	3,49	3,47	3,44
60	3,26	3,26	3,24	3,21
70	3,03	3,03	3,01	2,98
80	2,80	2,79	2,78	2,75
90	2,56	2,56	2,55	2,52
100	2,45	2,44	2,43	2,41

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Ecuador, tuần 27-30/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 27**	**Tuần 28**	**Tuần 29**	**Tuần 30**
20-30	4,50	5	5,05	5,10
30-40	3,80	4	4,10	4,15
40-50	3,50	3,65	3,70	3,70
50-60	3,30	3,40	3,40	3,40
60-70	3,10	3,25	3,25	3,25
70-80	2,80	2,80	2,80	2,80
80-100	2,60	2,60	2,80	2,80
100-120	2	2	2	2
120-140	1,60	1,60	1,60	1,60

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Thái Lan, tuần 27-30/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 27**	**Tuần 28**	**Tuần 29**	**Tuần 30**
60	4,25	4,38	4,31	4,42
70	4,01	4,23	4,16	4,26
80	3,86	4	4,01	4,11

Giá tôm chân trắng nguyên liệu tại Quảng Đông (Trung Quốc), tuần 28-31/2025 (USD/kg)				
Cỡ (con/kg)	**Tuần 28**	**Tuần 29**	**Tuần 30**	**Tuần 31**
40	6,07	6,21	6,15	6,41
60	4,88	5,02	5,17	5,29
80	3,84	4,04	4,05	4,25
100	3,28	3,35	3,35	3,34



GIÁ THỦY SẢN NỘI ĐỊA

GIÁ MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN TẠI ĐỒNG THÁP, TỪ 25/7 – 31/7/2025		
Tên mặt hàng	**Cỡ**	**Giá**
Cá tra thịt trắng	0,7 - 0,8 kg/con	29.000 - 30.000đ/Kg
Baba	0,9- 1,8 kg/con	130.000 - 180.000đ/Kg
Cá điêu hồng	>300g – 1000g	49.000 - 52.000đ/Kg
Cá chép	> 3kg/con	40.000 – 42.000 đ/Kg
Cá trắm cỏ	1,5-2kg/con	45.000 – 50.000 đ/Kg
Cá lóc nuôi	1 - 1,2 kg/con	38.000 - 41.000đ/Kg
Sặc rằn	5 con/Kg	54.000 - 55.000 đ/Kg
Cá thát lát	>0,5kg	60.000 - 65.000 đ/Kg
Cá trê vàng	6 - 7 con/kg	48.000 - 50.000đ/Kg
Cá rô đầu vuông	4 - 5 con/Kg	36.000 - 38.000đ/Kg
Ếch	3 – 5 con/Kg	42.000 - 50.000 đ/Kg
Lươn		80.000 - 82.000đ/kg
Tôm càng xanh	15 – 25 con/kg	180.000 - 180.000 đ/Kg
Tôm chân trắng	100 con/kg	90.000 - 92.000 đ/Kg
Một số loại giống	**Cỡ**	**Giá**
Cá điêu hồng	Giống (cỡ 35 con/Kg)	35.000 - 37.000 đ/kg
Cá lóc	cỡ 1.200 con/Kg	-
Tôm càng xanh	Tôm postlarva(cỡ 80.000 – 90.000 con/Kg)	-
	Tôm toàn đực(cỡ 100.000 con/Kg)	100 - 120 đ/con
Cá tra	bột	1,5 - 1,8 đồng/con
	giống (cỡ 50 - 60 con/Kg)	-
	giống (cỡ 28 - 35 con/Kg)	27.000 - 28.000 đ/kg
	giống (cỡ 85 - 100 con/Kg)	-
Ếch	cỡ 500 con/Kg	450 - 550 đ/con

GIÁ MỘT SỐ NGUYÊN LIỆU THỦY SẢN TẠI ĐÀ NẴNG, TỪ 25/7 – 31/7/2025					
Mặt hàng	**Cỡ**	**Giá (đồng/Kg)**	**Mặt hàng**	**Cỡ**	**Giá (đồng/Kg)**
Cá ngừ vằn		60.000	Mực ống	17 - 24 cm/con	170.000
Cá ngừ mắt to		70.000		>25 cm/con	250.000
Cá hố	1 - 2 con/kg	120.000	Mực lá	25 - 35 con/kg	330.000
Cá thu	2,5 - 3 con/Kg	200.000	Mực nang		150.000
Cá đổng	4-6 con/kg	110.000	Bạch tuộc		110.000
Cá bò da	> 500 g/con	100.000	Tôm sú	15 con/kg	420.000
Cá cờ		110.000		25 - 30 con/kg	220.000
Cá nục	20 con/kg	35.000		40 con/kg	120.000
Cá cam (NK)		-	Tôm chân trắng	Tôm sống	170.000
Cá trác	>0,3 kg/con	130.000		80 con/kg	130.000
Cá chuồn		65.000		120 con/kg	90.000
Cá lạt	>1kg/con	-	Cá bớp		210.000
	<1kg/con	-	Cá chim	>0,5 kg/con	125.000
Cá mối		65.000		<0,5 kg/con	95.000
Cá cơm		-	Cá chuồn		-

BẢNG GIÁ NGUYÊN LIỆU TẠI PHÚ YÊN, TỪ 25/7 – 31/7/2025

Mặt hàng	Kích cỡ	Dạng sản phẩm	Đơn giá đ/Kg	So sánh với giá tuần trước	Xu hướng nguồn cung
Cá ngừ đại dương	>30Kg/con	Đông lạnh	98.000	0	Có hàng
Tôm hùm	1- < 1,7Kg	Tươi sống	1.350.000	-50.000	Có hàng (thường bán cho nhà hàng)
	<0,7 Kg	Tươi sống	1.350.000	-50.000	
	>0,7 Kg	Tươi sống	1.350.000	-50.000	
Tôm hùm xanh	0,2 - 0,3 kg	Tươi sống	670.000	-30.000	Có hàng
Tôm sú (nước mặn)	50 con/ kg	Tươi	220.000	0	Hàng ít (chủ yếu bán lẻ các chợ)
	40 con/kg	Tươi	250.000	0	
	30 con/kg	Tươi	300.000	0	
Tôm thẻ chân trắng	100 con/Kg	Tươi	90.000-105.000	+ 1.000	Hàng ít

BẢNG GIÁ NGUYÊN LIỆU TẠI KHÁNH HÒA, TỪ 25/7 – 31/7/2025

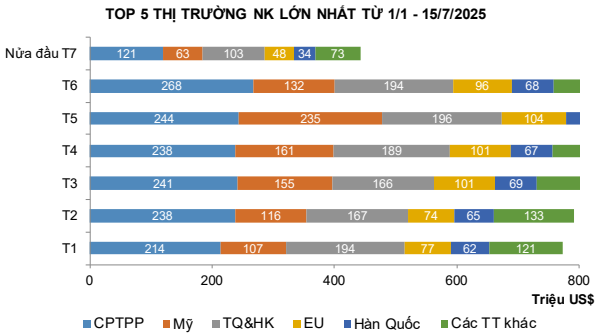
Mặt hàng	Quy cách	Giá (1.000 đ/kg)	Mặt hàng	Quy cách	Giá (1.000 đ/kg)
Ghẹ	100-130g/con	280-300	Tôm hùm bông sống	≥ 1kg/con	1.300
	90-100g/con	260-280		0,7-1kg/con	1.200
	60-90g/con	230-240	Cá dấm trắng	0,5kg/con	120-130
	50-60g/con	140-160	Cá cơm săn tươi	7-8 cm	13-14
Mực nang	≥ 500	220-240	Cá cơm trắng	Tươi	12-13
	300-500g/con	200-220	Cá sơn la	0,5kg/con	140-150
	200-300g/con	180-200	Cá sơn đỏ	0,8kg/con	150-160
Mực lá	≥ 500g/con	260-280	Cá sơn thóc	150/200gr/con	50-60
Mực ống	10 -14cm/con	120-140	Cá nục	12-15con/kg	40-50
	14-< 20 cm	180-200	Cá hố	≥ 0,5kg/con	100-120
	≥ 20cm/con	200-220	Mực ống khô	≥ 20cm	1.000
Cá Thu	≥ 2kg	120-130		15-20cm	800-900
	1,5-2kg	110-120	Mực lá khô	≥ 20 cm	1.200
	1- < 1,5kg-con	80-90	Cá hồng đỏ	≥ 0,8 kg	160-170
Cá Mó	≥ 0,5	120-140	Cá hồng rốc	≥ 1kg	150-160
Cá đổng Quéo	≥ 0,5kg/con	110-120	Cá chẽm	0,8 - ≥ 1,6kg	160-180
Cá đổng Tía	≥ 0,5kg	100-110	Cá mú cọp sống	0,8kg/con	220-230
Cá ngừ sọc dưa	≥ 1kg	25-30	Cá mú đen sống	0,8-1,3kg/con	200-220
Cá ngừ vây vàng	≥ 8kg/con	60-65	Cá mú chấm	1,5kg/con	120-130
Cá ngừ mắt to	≥ 8k/con	65-70	Cá mú tạp	3kg/con	130-140
Cá cờ kiếm	≥ 10kg/con	55-60	Cá bớp	7kg/con	260-280
Cá cờ gòn	≥ 10kg/con	65-70	Tôm sú	40 con/kg	340-350
Cá ngừ đại dương	Loại I (≥ 50kg/con) mua sô	115-120	Tôm chân trắng	60-80con/kg	130-150
Cá ngừ đại dương	(≥ 30kg/con)	100-110	Tôm súgiống	P15	70đ-80đ
			Tôm chân trắng	P12	50đ-60đ

XUẤT KHẨU THỦY SẢN VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP(theo số liệu Hải quan Việt Nam)

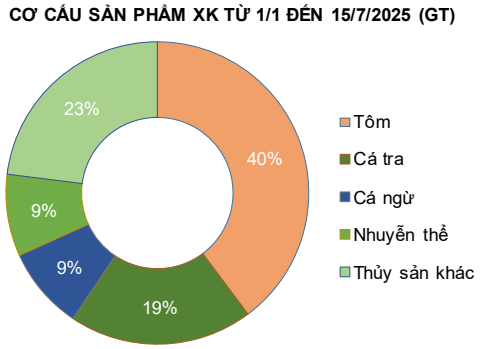
TOP 10 THỊ TRƯỜNG NHẬP KHẨU LỚN NHẤT (TRIỆU USD)

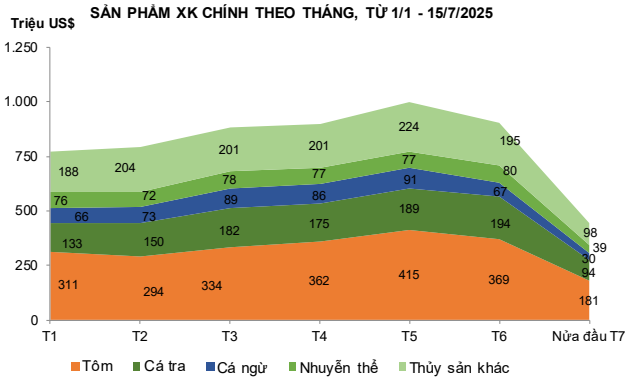
Thị trường	Nửa đầu T7/2025	So sánh 2024 (%)	Từ 1/1 – 15/7/2025	Tỷ trọng (%)	So sánh 2024 (%)
CPTPP	120,839	16,7	1.564,376	27,5	26,4
TQ và HK	102,501	27,1	1.208,694	21,2	43,3
Mỹ	63,397	-18,5	968,755	17,0	14,2
EU	47,885	3,6	599,597	10,5	9,5
Hàn Quốc	34,483	18,8	434,355	7,6	10,8
Thái Lan	12,891	31,8	159,683	2,8	37,5
Nga	9,920	21,6	103,975	1,8	0,1
Brazil	4,974	13,2	100,736	1,8	73,2
Đài Loan	8,318	34,5	93,240	1,6	15,7
Các TT khác	37,052	-28,8	461,146	8,1	-21,3
TỔNG	**442,260**	**5,9**	**5.694,558**	**100,0**	**18,3**

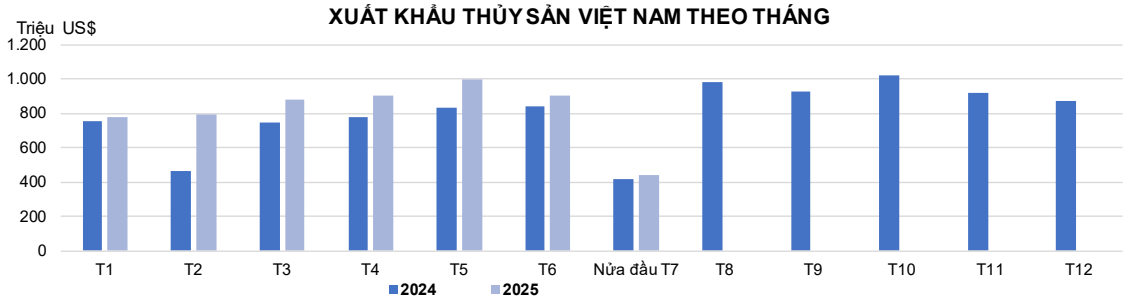


SẢN PHẨM XUẤT KHẨU CHÍNH (TRIỆU USD)

Sản phẩm	Nửa đầu T7/2025	So sánh 2024 (%)	Từ 1/1 – 15/7/2025	So sánh 2024 (%)
Tôm các loại	**181,215**	**9,6**	**2.266,209**	**25,5**
Tôm chân trắng	125,436	1,9	1.420,640	8,8
Tôm hùm	25,342	156,2	429,420	214,2
Tôm sú	16,733	-20,0	235,438	5,2
Tôm khác	13,704	19,6	180,711	29,0
Cá tra	**93,952**	**11,0**	**1.116,882**	**11,3**
Cá ngừ	**29,850**	**-22,1**	**502,359**	**-1,5**
Cá ngừ mã HS 16	12,437	-34,5	226,455	-7,3
Cá ngừ mã HS 03	17,414	-9,8	275,905	3,9
Cá các loại khác	**87,240**	**14,4**	**1.126,461**	**19,7**
Chả cá & Surimi	13,779	18,9	178,719	27,9
Cá hồi	13,322	4,2	169,941	12,2
Cá nục	7,755	14,8	97,859	23,6
Cá cơm	4,986	63,4	80,687	25,0
Cá tuyết	5,123	37,5	51,789	38,2
Cá chẽm	2,888	-25,9	37,522	-8,7
Cá saba	3,526	33,2	36,920	39,2
Cá rôphi	2,818	431,9	36,613	492,8
Cá Minh thái	3,263	1,3	35,404	-12,6
Cá khác	29,781	6,1	401,006	13,1
Nhuyễn thể	**39,299**	**-0,8**	**498,905**	**20,2**
Mực	17,538	10,8	211,628	22,6
Bạch tuộc	11,717	-9,8	153,072	5,5
Nhuyễn thể có vỏ	9,409	-8,5	130,061	41,3
Nhuyễn thể khác	0,636	19,9	4,143	-22,2
Cua, ghẹ & Giáp xác khác	**10,703**	**-21,0**	**183,742**	**32,6**
Cua	8,664	-15,8	151,313	46,7
Ghẹ	2,019	-36,3	31,425	-9,1
Giáp xác khác	0,020	-76,6	1,003	9,2
TỔNG	**442,260**	**5,9**	**5.694,558**	**18,3**







VIETNAM
STAPIMEX
®

SINCE 1978

STAPIMEX



SUSHI EBI



SHRIMP RING



PEELED DEVEINED
TAIL-ON

PEELED DEVEINED
TAIL-OFF

EU CODES:
DL 162
and
DL 447

FARMED RESPONSIBLY
asc
CERTIFIED
ASC-AQUA.ORG

BEST AQUACULTURE PRACTICES
CERTIFIED

international standards

BRC
Certification Body

HACCP

حلال
HALAL

SOC TRANG SEAFOOD JOINT STOCK COMPANY

No. 220, Vo Van Kiet street, Ward 7, Soc Trang City, Soc Trang province, Viet Nam

Website: www.stapimex.com.vn



Mỹ đánh thuế cao tôm Ấn Độ, TÔM VIỆT NAM CÓ CƠ HỘI?

Kim Thu

(vasep.com.vn) Tối 31/7 (sáng 1/8 theo giờ Việt Nam), Tổng thống Mỹ Donald Trump đã ký sắc lệnh hành pháp điều chỉnh mức thuế quan đối ứng đối với hàng loạt quốc gia, dao động từ 10-41%, bao gồm nhiều quốc gia là nguồn cung tôm cho thị trường Mỹ.

Theo đó, Ấn Độ – nhà cung cấp tôm lớn nhất cho Mỹ – hứng chịu mức thuế cao nhất 25%, đánh dấu một bước ngoặt lớn đối với thị trường tôm toàn cầu. Cuộc cạnh tranh tại thị trường nhập khẩu tôm lớn nhất thế giới đang được tái định hình theo hướng khó đoán hơn, khốc liệt hơn, nhưng cũng mở ra dư địa mới cho những nước biết chủ động thích nghi. Việt Nam – với lợi thế về sản phẩm giá trị gia tăng – đang đứng trước cả **cơ hội vươn lên** và **thử thách rất lớn** về thuế quan.

Ấn Độ mất thế thượng phong, Ecuador nổi lên thay thế

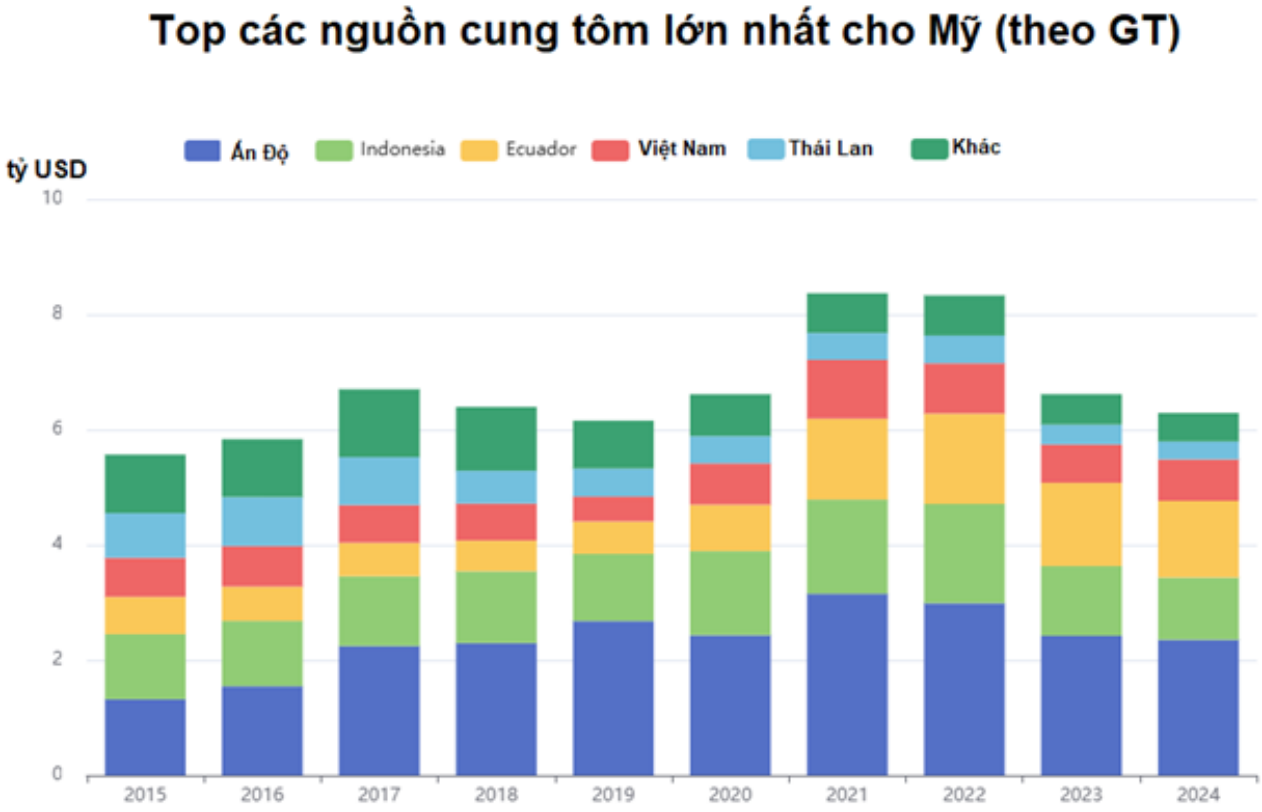
Trong 5 tháng đầu năm 2025, Mỹ nhập khẩu 341.000 tấn tôm các loại, tăng 15% về lượng và 24% về giá trị so với cùng kỳ năm ngoái. Ấn Độ dẫn đầu với hơn 133.000 tấn, tiếp theo là Ecuador (95.000 tấn), Indonesia (57.700 tấn) và Việt Nam (21.100 tấn). Mức độ phụ thuộc cao vào Ấn Độ khiến thị trường Mỹ chịu tác động mạnh khi nước này bất ngờ phải gánh mức thuế đối ứng 25%, cộng với thuế chống bán phá giá (2,49%) và thuế chống trợ cấp (5,77%), nâng tổng gánh nặng thuế lên 33,26%.

Chỉ trong vài ngày sau tuyên bố áp thuế, thị trường nội địa Ấn Độ rơi vào tình trạng hoang mang. Giá tôm tại trại – vốn tăng vọt trong hai tuần cuối tháng 7 – lập tức chững lại. Các nhà máy chế biến ngưng mua vào, đồng rupee mất giá, và ngành tôm phải tính đến việc chuyển hướng sang thị trường nội địa hoặc đẩy mạnh xuất khẩu sang Anh sau hiệp định CETA mới đạt được.

Trong khi đó, Ecuador – đối thủ cạnh tranh trực tiếp với Ấn Độ trong phân khúc tôm bóc vỏ đông lạnh giá rẻ – đang được hưởng lợi lớn. Với mức thuế đối ứng chỉ 15% và không bị áp thuế chống bán phá giá, tổng thuế thực tế của Ecuador hiện chỉ ở mức 18,78%. Trong bối cảnh người mua Mỹ tìm kiếm sự ổn định về giá và pháp lý, Ecuador nổi lên như nguồn thay thế lý tưởng, nhất là khi nước này đang đầu tư mạnh vào năng lực chế biến để chuyển dịch sang phân khúc giá trị gia tăng.

Việt Nam: Cửa mở nhưng không dễ bước qua

Việt Nam hiện là nguồn cung tôm lớn thứ tư của Mỹ. Dù sản lượng chưa bằng các đối thủ, nhưng Việt Nam nổi bật nhờ tôm chế biến, tôm giá trị gia tăng – phân khúc có giá bán trung bình cao nhất thị trường (11,22 USD/kg trong tháng 5/2025). Lợi thế này càng rõ nét khi nhiều nhà nhập khẩu Mỹ muốn "thoát ly" khỏi các thị trường bị áp thuế cao và chuyển sang những nhà cung ứng có sản phẩm chất lượng, ổn định, và truy xuất minh bạch hơn.



Tuy nhiên, mức thuế đối ứng 20% của Mỹ đối với tôm Việt Nam, cộng thêm thuế chống trợ cấp và thuế chống bán phá giá và (hiện chưa có kết luận cuối cùng), cũng là một rào cản không nhỏ. Nếu kết quả cuối cùng của các vụ kiện thương mại bất lợi, tổng mức thuế áp lên tôm Việt Nam có thể còn cao hơn hiện tại. Đây là một thách thức lớn trong việc duy trì mức lợi nhuận và sức cạnh tranh tại thị trường Mỹ.

Dù vậy, tôm Việt Nam có lợi thế có giá trị gia tăng cao, chất lượng chế biến tốt, tiêu chuẩn an toàn thực phẩm, khả năng cung ứng đồng đều và mối quan hệ ổn định với nhà nhập khẩu. Nên thị phần có thể không tăng đột phá, nhưng cơ hội để củng cố và giữ vững thị phần chất lượng cao là vẫn có thể nếu doanh nghiệp tận dụng tốt lợi thế sẵn có.

Chiến lược xoay trục của doanh nghiệp

Trong bối cảnh bản đồ thuế quan bị vẽ lại, các doanh nghiệp tôm Việt Nam đã và đang định hình lại chiến lược. Thay vì cạnh tranh bằng giá – nơi Ecuador, Ấn Độ, Indonesia đang có lợi thế – thì nhiều doanh nghiệp Việt chọn tập trung vào **dòng sản phẩm chế biến sâu, tôm hữu cơ và các dòng tôm đặc thù cho kênh bán lẻ, nhà hàng cao cấp**.

Đồng thời, các doanh nghiệp đang đa dạng hóa thị trường để giảm phụ thuộc vào Mỹ – hướng sang EU (tăng 25% trong 5 tháng đầu năm), Nhật Bản (tăng 11%) và tận dụng các ưu đãi từ EVFTA, UKVFTA để tiếp cận sâu hơn vào các thị trường có yêu cầu cao nhưng ổn định chính sách hơn.

Chiến lược ESG (Môi trường – Xã hội – Quản trị) cũng được một số doanh nghiệp đầu tư dài hạn, nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng khắt khe của các chuỗi siêu thị và nhà nhập khẩu lớn trên toàn cầu. Đây là hướng đi không dễ, nhưng nếu thành công sẽ tạo được lợi thế bền vững.

Nhìn từ tổng thể, Mỹ hiện áp mức thuế đối ứng với Ấn Độ (25%), Ecuador (15%), Indonesia (19%), Thái Lan (19%), Việt Nam **không có lợi thế về thuế** tại Mỹ. Mức thuế đối ứng 20%, cộng với nguy cơ tăng thuế từ các vụ kiện thương mại, đang khiến bài toán giá cả trở nên khó giải hơn bao giờ hết. Trong khi đó, Ecuador đang là nước có vị trí thuận lợi nhất để gia tăng thị phần ngắn hạn.

Tuy nhiên, thị trường Mỹ không phải cuộc chơi chỉ có giá. Những nhà nhập khẩu lâu năm sẽ nhìn vào khả năng cung ứng ổn định, sự tin cậy trong giao hàng, và giá trị thực sự mà sản phẩm mang lại. Đây là nơi mà tôm Việt Nam vẫn có cửa. Nếu kiên định đi theo hướng **sản phẩm khác biệt, chất lượng cao, dịch vụ tốt**, và đầu tư bền vững vào thị trường thì Việt Nam vẫn đủ sức giữ vai trò là nhà cung cấp chiến lược, không thể thay thế – dù không dẫn đầu về số lượng.

EU tăng mạnh nhập khẩu tôm, Ecuador và Việt Nam dẫn đầu tăng trưởng

(vasep.com.vn) Trong tháng 5/2025, Liên minh châu Âu (EU) nhập khẩu tổng cộng 40.547 tấn tôm nước ấm đông lạnh và tôm chế biến, tăng 27% so với cùng kỳ năm ngoái – mức cao kỷ lục trong tháng 5 từ trước đến nay. Giá trị nhập khẩu đạt 246 triệu Euro, tăng 24%.

Tính từ đầu năm đến hết tháng 5, EU đã nhập khẩu 164.701 tấn tôm, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2024; giá trị tương ứng đạt 1,075 tỷ Euro, tăng 28%. Tuy nhiên, mức tăng trưởng này diễn ra trong bối cảnh giá nhập khẩu có xu hướng giảm từ đầu năm, tiệm cận mức thấp của nửa đầu năm 2024.

Tăng trưởng phân bổ không đồng đều giữa các khu vực

Khu vực Nam Âu – gồm Tây Ban Nha, Pháp và Ý – chiếm gần hai phần ba tổng nhập khẩu trong tháng 5 với 25.843 tấn, tăng 31%. Tính từ đầu năm, khu vực này đạt 101.093 tấn, tăng 20%. Tây Bắc EU cũng ghi nhận mức tăng 27% trong tháng 5 với 13.731 tấn; lũy kế 5 tháng đạt 59.055 tấn (+20%). Trong khi đó, Đông Âu tiếp tục sụt giảm với chỉ 973 tấn trong tháng 5 (-28%), kéo lũy kế 5 tháng xuống còn 4.554 tấn (-12%).

Ecuador, Ấn Độ, Việt Nam dẫn đầu nguồn cung

Ecuador giữ vững vị trí số 1 với 24.188 tấn trong tháng 5 (+39%) và 88.625 tấn sau 5 tháng, chiếm hơn một nửa tổng nhập khẩu của EU. Ấn Độ xuất khẩu 4.817 tấn trong tháng 5 (+25%) và 21.363 tấn từ đầu năm. Việt Nam tăng mạnh 53% trong tháng 5 với 4.791 tấn, nâng tổng xuất khẩu 5 tháng lên 19.549 tấn (+23%).

Trái lại, Venezuela giảm 9% trong tháng 5 và lũy kế giảm 41% còn 10.309 tấn. Bangladesh giảm 10% trong tháng 5 nhưng vẫn đạt tăng trưởng lũy kế 16% với 4.594 tấn.

Tôm đông lạnh nguyên liệu chiếm tỷ trọng lớn

Tôm đông lạnh thô (mã HS 03061792) tiếp tục chiếm tỷ trọng lớn nhất với 35.613 tấn trong tháng 5 (+29%) và 143.140 tấn từ đầu năm (+18%). Tôm giá trị gia tăng (mã HS 160521, 160529) đạt 4.934 tấn trong tháng 5 (+14%) và 21.561 tấn trong 5 tháng đầu năm (+26%).

Khủng hoảng ngành tôm Argentina: Cung gián đoạn, giá tăng mạnh

(vasep.com.vn) Cuộc xung đột kéo dài gần 10 tháng giữa các chủ tàu và công đoàn hàng hải SOMU đang khiến ngành tôm Argentina đình trệ nghiêm trọng, gây lo ngại sâu sắc trong giới mua hàng toàn cầu về tình trạng thiếu hụt nguồn cung và giá cả tăng cao.

Theo ông Fernando Alvarez – Chủ tịch Conarpesa, một trong những công ty đánh bắt lớn nhất Argentina – tình hình vẫn hoàn toàn bế tắc do tranh chấp chính trị nội bộ trong công đoàn. Các chủ tàu đề xuất giảm 22% lương theo sản lượng, song khẳng định người lao động vẫn có thể thu nhập cao nhờ giá thị trường tăng. Tuy nhiên, nhiều ngư dân đã không có thu nhập từ tháng 10/2024, một số chỉ nhận được 500 USD/tháng và bị đe dọa nếu muốn quay lại làm việc.

Tại châu Âu, lượng tồn kho đang cạn dần. Tôm đỏ Argentina cỡ L1 được bán tại chợ bán buôn Milan với giá 9,50 EUR/kg trong tuần từ 22/7, tăng 0,50 EUR so với tuần trước đó. Tại Tây Ban Nha, giá tôm L1 cũng đã tăng lên 9,00 EUR/kg tại nhà máy, trong khi L2 gần như biến mất khỏi thị trường. Mức giá hiện cao hơn nhiều so với đầu tháng 7 (7,30 - 7,40 EUR/kg) và tháng 3 (7,30 - 7,80 EUR/kg).

Dù tôm thẻ chân trắng từ Ecuador rẻ hơn (khoảng 6,50 EUR/kg), người tiêu dùng vẫn ưu tiên tôm tự nhiên Argentina nếu có thể mua được. Tuy nhiên, sự gián đoạn kéo dài đang buộc nhiều khách hàng phải tạm dừng mua hoặc chuyển hướng sang sản phẩm thay thế.

(Theo UCN)



Thức ăn công nghệ cao – hướng đi mới cho an toàn sinh học trong sản xuất giống tôm

(vasep.com.vn) Thức ăn công nghiệp công nghệ cao đang trở thành giải pháp tiềm năng thay thế thức ăn tươi sống trong sản xuất giống tôm, giúp tăng hiệu quả sinh sản và nâng cao an toàn sinh học.

Hiện nay, nguồn tôm thẻ bố mẹ sạch bệnh (SPF) chủ yếu nhập từ châu Mỹ, phục vụ thị trường châu Á – nơi chiếm 80% sản lượng tôm toàn cầu. Tuy nhiên, giai đoạn thành thục và sinh sản vẫn phụ thuộc nhiều vào thức ăn tươi như giun nhiều tơ – tác nhân tiềm ẩn lây lan dịch bệnh nguy hiểm như EHP và Vibrio parahaemolyticus. Việc nuôi giun SPF đòi hỏi chi phí cao và chưa có hệ thống chứng nhận chuẩn hóa, trong khi chất lượng phụ thuộc lớn vào điều kiện nuôi.

Trước thực trạng đó, các doanh nghiệp đã đẩy mạnh phát triển thức ăn công nghiệp chuyên biệt. Một ví dụ nổi bật là Redi-Mate của Zeigler Bros., Inc – thức ăn bán ẩm dành cho tôm bố mẹ giai đoạn thành thục. Tại Mỹ Latinh, Redi-Mate đã giúp các trại giống loại bỏ giun nhiều tơ đông lạnh, giảm chi phí và tăng tỷ lệ sống của tôm. Kết quả thử nghiệm tại Trung Mỹ cho thấy Redi-Mate duy trì năng suất sinh sản tương đương khẩu phần truyền thống nhưng nâng cao đáng kể an toàn sinh học.

Tại châu Á, việc thay thế một phần giun nhiều tơ bằng Redi-Mate trong giai đoạn thành thục không làm giảm năng suất, khẳng định tiềm năng thay thế thức ăn tươi sống bằng giải pháp dinh dưỡng tối ưu.

Hiện Zeigler còn phát triển công cụ tính khẩu phần thông minh dựa trên tỷ lệ chất khô, giúp trại giống dễ dàng xây dựng khẩu phần hiệu quả, tiết kiệm và an toàn hơn trong sản xuất giống tôm.

Cà Mau đặt mục tiêu trở thành trung tâm nuôi tôm hiệu quả, bền vững của cả nước

(vasep.com.vn) Ngày 27/7, UBND tỉnh Cà Mau công bố kế hoạch phát triển sản xuất đột phá ngành hàng tôm năm 2025, với mục tiêu xây dựng Cà Mau thành trung tâm nuôi tôm hiệu quả, bền vững của vùng ĐBSCL và cả nước.

Theo kế hoạch, ngành tôm sẽ đóng góp quan trọng vào tăng trưởng kinh tế, giúp GRDP của tỉnh đạt 8,5% năm 2025 và duy trì tăng trưởng hai con số từ năm 2026. Tỉnh sẽ đẩy mạnh ứng dụng công nghệ hiện đại, tổ chức lại sản xuất theo hướng liên kết chuỗi, nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm tôm.

Cụ thể, Cà Mau đặt mục tiêu duy trì 198.000ha nuôi tôm quảng canh cải tiến, với năng suất bình quân 450kg/ha/năm; trong đó 100.000ha đạt từ 550kg/ha/năm trở lên. Diện tích nuôi tôm siêu thâm canh giữ ổn định ở mức 13.200ha, với năng suất 20–21 tấn/ha/năm; trong đó có từ 1.000ha áp dụng quy trình tuần hoàn, không xả thải ra môi trường.

Tỉnh cũng đặt mục tiêu mở rộng thêm 400–500ha nuôi siêu thâm canh không xả thải, đồng thời phát triển các hợp tác xã, tổ chức sản xuất theo chuỗi liên kết. Khoảng 100.000ha nuôi quảng canh cải tiến và 1.000ha nuôi siêu thâm canh sẽ đạt chứng nhận chất lượng.

Dự kiến, tổng sản lượng tôm nuôi đạt 587.000 tấn, kim ngạch xuất khẩu thủy sản đạt 2,5 tỷ USD trong năm 2025.



NEW

Probiotic vi nang trong thức ăn – Giải pháp hiệu quả kiểm soát Vibrio ở tôm giống

(vasep.com.vn) Bổ sung probiotic vi nang trực tiếp vào thức ăn giúp tăng hiệu quả bảo vệ tôm khỏi mầm bệnh Vibrio bằng cách hình thành hàng rào vi sinh ổn định trong ruột. Giải pháp này vượt trội hơn so với việc cấp vi sinh qua nước, vốn khó duy trì mật độ hiệu quả và không đảm bảo probiotic tồn tại lâu trong hệ tiêu hóa tôm ấu trùng.

Theo nghiên cứu của Zeigler phối hợp Đại học Philippines Visayas, khi hậu ấu trùng tôm được cho ăn thức ăn chứa Bacillus spp. (5×10^6 CFU/g), mật độ vi khuẩn trong mô ruột đạt tới 1×10^7 CFU/g chỉ sau 7 ngày. Những chủng Bacillus này ức chế Vibrio qua nhiều cơ chế như cạnh tranh chỗ bám, tiết hợp chất kháng khuẩn, kích thích miễn dịch và duy trì tính toàn vẹn của niêm mạc ruột.

Zeigler đã sàng lọc và chọn lọc chuyên biệt các chủng Bacillus có hiệu quả ức chế Vibrio để phát triển sản phẩm **Rescue**, và các chủng hỗ trợ xử lý amonia, chất thải cho sản phẩm **Remediate**. Cả hai được tích hợp vào dòng thức ăn lỏng công nghệ lạnh như **EZ Larva Ultra** và **EZ Artemia Ultra**, giúp duy trì khả năng sống của bào tử và đảm bảo phân bố đều trong khẩu phần.

Thí nghiệm so sánh hai công thức thức ăn cho thấy, nhóm sử dụng Rescue và Remediate đạt tỷ lệ sống 83,3% sau khi thách thức với Vibrio gây bệnh AHPND, cao hơn hẳn so với 50% ở nhóm không bổ sung probiotic.

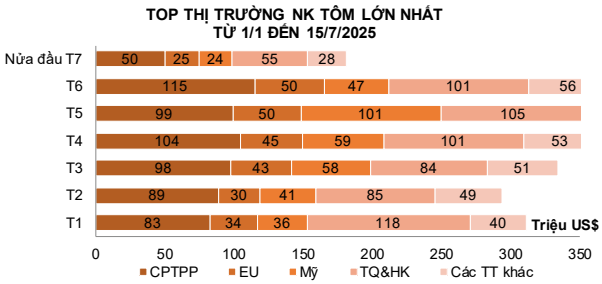
Giải pháp này giúp giảm tỷ lệ tử vong, tăng cường sức khỏe tôm giống và nâng cao an toàn sinh học tại trại ương – đặc biệt hiệu quả trong giai đoạn tôm dễ bị tổn thương nhất.

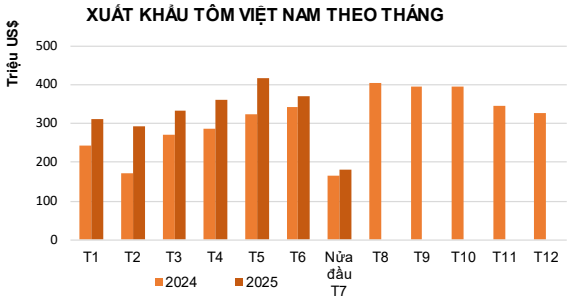
(Theo Aquafeed)



XUẤT KHẨU TÔM VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





XUẤT KHẨU TÔM SANG CÁC THỊ TRƯỜNG (triệu USD)							
THỊ TRƯỜNG	**Tháng 6/2025 (GT)**	**Nửa đầu T7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**	**Từ 1/1 – 15/7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**
TQ&HK	**101,129**	**54,508**	**30,1**	**55,6**	**649,341**	**28,7**	**78,9**
Hồng Kông	6,735	2,193	1,2	-20,0	40,140	1,8	3,0
CPTPP	**115,178**	**49,651**	**27,4**	**39,2**	**636,905**	**28,1**	**38,2**
Nhật Bản	53,232	23,696	13,1	10,3	295,397	13,0	18,0
Australia	20,870	7,482	4,1	10,8	121,524	5,4	5,0
Anh	22,601	9,855	5,4	-6,9	116,175	5,1	9,4
Canada	13,591	7,015	3,9	8,9	76,734	3,4	6,0
Mỹ	**46,938**	**24,096**	**13,3**	**-37,4**	**365,164**	**16,1**	**7,0**
EU	**49,854**	**24,881**	**13,7**	**7,1**	**276,568**	**12,2**	**15,0**
Đức	11,864	7,294	4,0	85,3	70,858	3,1	27,9
Bỉ	12,679	4,140	2,3	-26,1	61,687	2,7	24,3
Hà Lan	8,620	3,986	2,2	-19,3	51,463	2,3	-5,8
Pháp	3,355	1,898	1,0	-9,3	19,081	0,8	16,2
Hàn Quốc	**30,271**	**14,473**	**8,0**	**45,3**	**184,119**	**8,1**	**15,7**
Đài Loan	**9,589**	**4,054**	**2,2**	**40,4**	**45,403**	**2,0**	**28,0**
Nga	**3,130**	**4,244**	**2,3**	**167,4**	**32,041**	**1,4**	**26,5**
Thụy Sĩ	**4,428**	**0,856**	**0,5**	**-49,8**	**20,708**	**0,9**	**63,0**
Các TT khác	**8,927**	**4,453**	**2,5**	**-73,5**	**55,959**	**2,5**	**-66,7**
TỔNG	**369,445**	**181,215**	**100,0**	**9,6**	**2.266,209**	**100,0**	**25,5**

SẢN PHẨM TÔM XK TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025				
STT	**Quy cách sản phẩm**	**GT (triệu USD)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So sánh cùng kỳ (%)**
1	**Tôm chân trắng**	**1.420,640**	**62,7**	**8,8**
	Trong đó: - Tôm chân trắng chế biến (thuộc mã HS16)	641,791		14,5
	- Tôm chân trắng sống/tươi/đông lạnh (thuộc mã HS03)	778,849		4,5
2	**Tôm sú**	**235,438**	**10,4**	**5,2**
	Trong đó: - Tôm sú chế biến khác (thuộc mã HS16)	31,694		22,4
	- Tôm sú sống/tươi/đông lạnh (thuộc mã HS03)	203,744		2,9
3	**Tôm biển khác**	**610,131**	**26,9**	**120,5**
	Trong đó: - Tôm loại khác chế biến đóng hộp (thuộc mã HS16)	0,378		-65,1
	- Tôm loại khác chế biến khác (thuộc mã HS16)	127,841		36,2
	- Tôm loại khác khô (thuộc mã HS03)	16,507		10,2
	- Tôm loại khác sống/tươi/đông lạnh (thuộc mã HS03)	465,406		179,1
Tổng XK tôm (1+2+3)		**2.266,209**	**100,0**	**25,5**

NHẬP KHẨU TÔM CỦA NHẬT BẢN, T1-T5/2025

(Nguồn: ITC)

Top nguồn cung tôm chính cho Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**702.469**	**762.431**	**9**
Việt Nam	168.807	188.757	12
Thái Lan	112.471	114.334	2
Ấn Độ	96.052	108.371	13
Indonesia	111.657	124.314	11
Ecuador	34.634	54.100	56
Trung Quốc	33.035	35.142	6
Argentina	50.214	42.731	-15
Canada	14.417	14.002	-3
Greenland	15.544	17.982	16
Đài Bắc, Trung Quốc	8.493	10.066	19
LB Nga	12.261	12.316	0
Myanmar	8.160	6.672	-18
Malaysia	3.190	3.115	-2
Pakistan	1.977	3.817	93
Bangladesh	4.008	4.800	20

Sản phẩm tôm nhập khẩu chính của Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT : nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**702.469**	**762.431**	**9**
030617	Tôm nước ấm đông lạnh	435.002	459.249	6
160521	Tôm nước ấm chế biến không đóng gói kín khí	220.278	247.248	12
030616	Tôm nước lạnh đông lạnh	29.621	35.696	21
030695	Tôm khô/ muối/ hun khói/ ngâm nước muối	6.611	10.150	54
030632	Tôm hùm tươi/ sống/ ướp lạnh	5.975	5.697	-5
030631	Tôm hùm đá và các loại tôm biển khác	1.545	2.065	34
030615	Tôm hùm Na Uy đông lạnh	93	301	224
030636	Tôm nước lạnh tươi/ sống/ ướp lạnh	551	585	6
030612	Tôm hùm đông lạnh	2.108	960	-54
160529	Tôm nước ấm chế biến đóng gói kín khí	685	480	-30

CÁ TRA VIỆT NAM là loài cá thịt trắng được ưa chuộng nhất tại Thái Lan

Thu Hằng

(vasep.com.vn) Theo số liệu của Hải quan Việt Nam, Thái Lan tiếp tục duy trì là thị trường đơn lẻ tiêu thụ cá tra Việt Nam lớn thứ 4 thế giới, đứng sau Trung Quốc, Mỹ, Brazil. Nửa đầu tháng 7/2025, XK cá tra sang Thái Lan đạt hơn 4 triệu USD, tăng 105% so với cùng kỳ năm ngoái. Lũy kế XK cá tra tính đến ngày 15/7/2025 sang thị trường này đạt 41 triệu USD, tăng 32% so với cùng kỳ năm 2024.

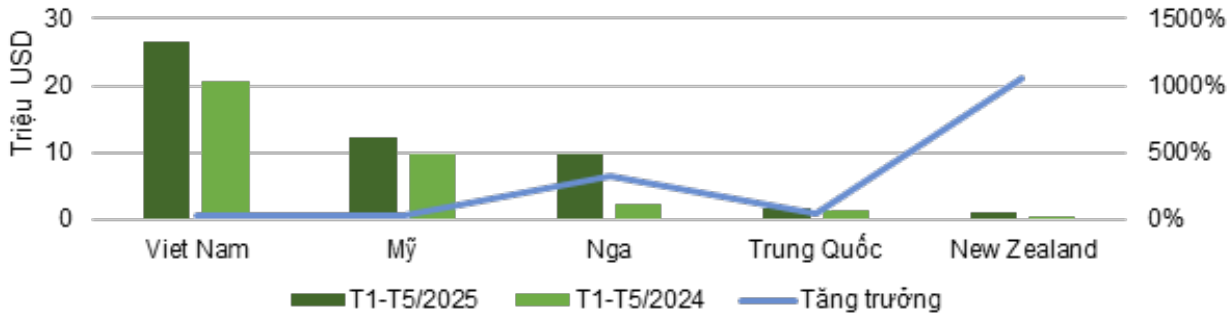
Theo Trung tâm Thương mại thế giới (ITC), Việt Nam hiện là nguồn cung cá thịt trắng lớn nhất thế giới cho Thái Lan, và chủ yếu là cá tra, chi phối 50% tỷ trọng trong tổng cá thịt trắng quốc gia này NK từ thế giới. Sau Việt Nam, các quốc gia như Mỹ, Nga, Trung Quốc, New Zealand lần lượt nằm trong top các nguồn cung cá thịt trắng lớn nhất cho Thái Lan. Năm tháng đầu năm nay, NK cá thịt trắng của Thái Lan từ Mỹ đạt hơn 12 triệu USD, tăng 26%, chiếm 23% tỷ trọng; từ Nga đạt gần 10 triệu USD, tăng 326%, chiếm 18% tỷ trọng; từ Trung Quốc đạt gần 2 triệu USD, tăng 49%, chiếm 3% tỷ trọng và từ New Zealand đạt hơn 1 triệu USD, tăng 1060% (tương đương 11 lần), chiếm 2% tỷ trọng trong tổng giá trị cá thịt trắng Thái Lan NK từ thế giới.

Phile cá tra đông lạnh mã HS 030462 từ Việt Nam ghi nhận là sản phẩm được người tiêu dùng tại Xứ sở chùa Vàng ưa chuộng nhất. Cũng theo ITC, 5 tháng đầu năm nay, Thái Lan NK hơn 25 triệu USD phile cá tra đông lạnh từ Việt Nam, tăng 28% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm đến 47% tỷ trọng trong tổng giá trị Thái Lan NK cá thịt trắng từ các thị trường.

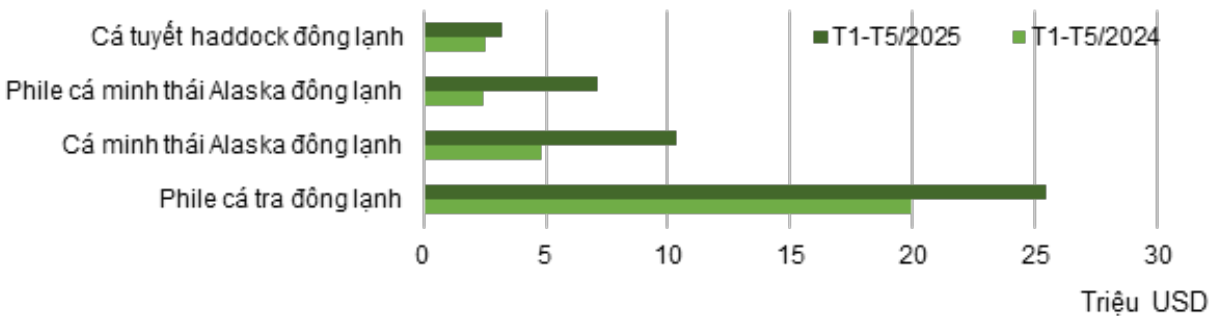
Sau phile cá tra đông lạnh, NK một số sản phẩm khác như cá minh thái Alaska đông lạnh mã HS 030494, phile cá minh thái Alaska đông lạnh mã HS 030475,... của Thái Lan cũng ghi nhận tăng trưởng mạnh mẽ, mặc dù giá trị còn khá "khiêm tốn". Theo ITC, tính đến hết tháng 5/2025, NK cá minh thái Alaska đông lạnh mã HS 030494 của Thái Lan đạt hơn 10 triệu USD, tăng 112% so với cùng kỳ năm ngoái, chiếm 19% tỷ trọng; phile cá minh thái Alaska đông lạnh mã HS 030475 đạt hơn 7 triệu USD, tăng 194%, chiếm 13% tỷ trọng trong tổng cá thịt trắng Thái Lan NK từ thế giới.

Trong bối cảnh nhiều tác động từ thuế đối ứng của Mỹ, ngoài EU, Trung Đông, Thái Lan cũng được coi là một trong những điểm đến khá tích cực của XK cá tra Việt Nam do những tương đồng về thói quen, khẩu vị, thị hiếu và nhu cầu người tiêu dùng.

Nhập khẩu cá thịt trắng của Thái Lan, T1-T5/2024-2025 *(Theo ITC)*



Sản phẩm cá thịt trắng nhập khẩu của Thái Lan



Nga – Na Uy bất đồng về hạn ngạch đánh bắt cá tuyết 2026

(vasep.com.vn) Mâu thuẫn giữa Nga và Na Uy về hạn ngạch đánh bắt cá tuyết năm 2026 đang gia tăng, sau khi các nhà khoa học hai quốc gia đưa ra những khuyến nghị trái ngược. Vào đầu mùa hè, Ủy ban Thủy sản Na Uy – Nga (JNRFC) đã khuyến nghị giảm hạn ngạch cá tuyết ở Biển Barents xuống còn 269.440 tấn, giảm 21% so với năm 2025, mức thấp nhất kể từ năm 2003. Tuy nhiên, Nga phản đối và đề xuất mức 315.033 tấn, cao hơn đáng kể so với đề xuất của Ủy ban.

Các nhà khoa học Nga cho rằng trữ lượng cá tuyết đang có xu hướng ổn định sau vài năm suy giảm và dự báo trữ lượng sẽ tăng trong những năm tới. Theo Cơ quan Thủy sản Liên bang Nga (Rosrybolovstvo), ước tính trữ lượng cá tuyết thương mại và sinh sản vào năm 2026 lần lượt là 1,22 triệu tấn và 325.000 tấn. Tuy nhiên, các chuyên gia Na Uy cho rằng mô hình toán học của Nga có thể đã đánh giá quá cao trữ lượng cá, và việc tăng hạn ngạch có thể không hợp lý với tình hình thực tế.

Quyết định cuối cùng về hạn ngạch cá tuyết sẽ được đưa ra trong phiên họp thứ 55 của Ủy ban Thủy sản Na Uy – Nga vào cuối năm nay. Tình hình trở nên phức tạp hơn khi lệnh trừng phạt của EU đối với hai công ty cá lớn của Nga – Norebo Holding và Murman SeaFood – có thể ảnh hưởng trực tiếp đến sự hợp tác giữa Nga và Na Uy trong việc quản lý tài nguyên chung tại Biển Barents. Các biện pháp trừng phạt này liên quan đến cáo buộc gián điệp và khiến giá nguyên liệu thô cá tuyết tăng cao.

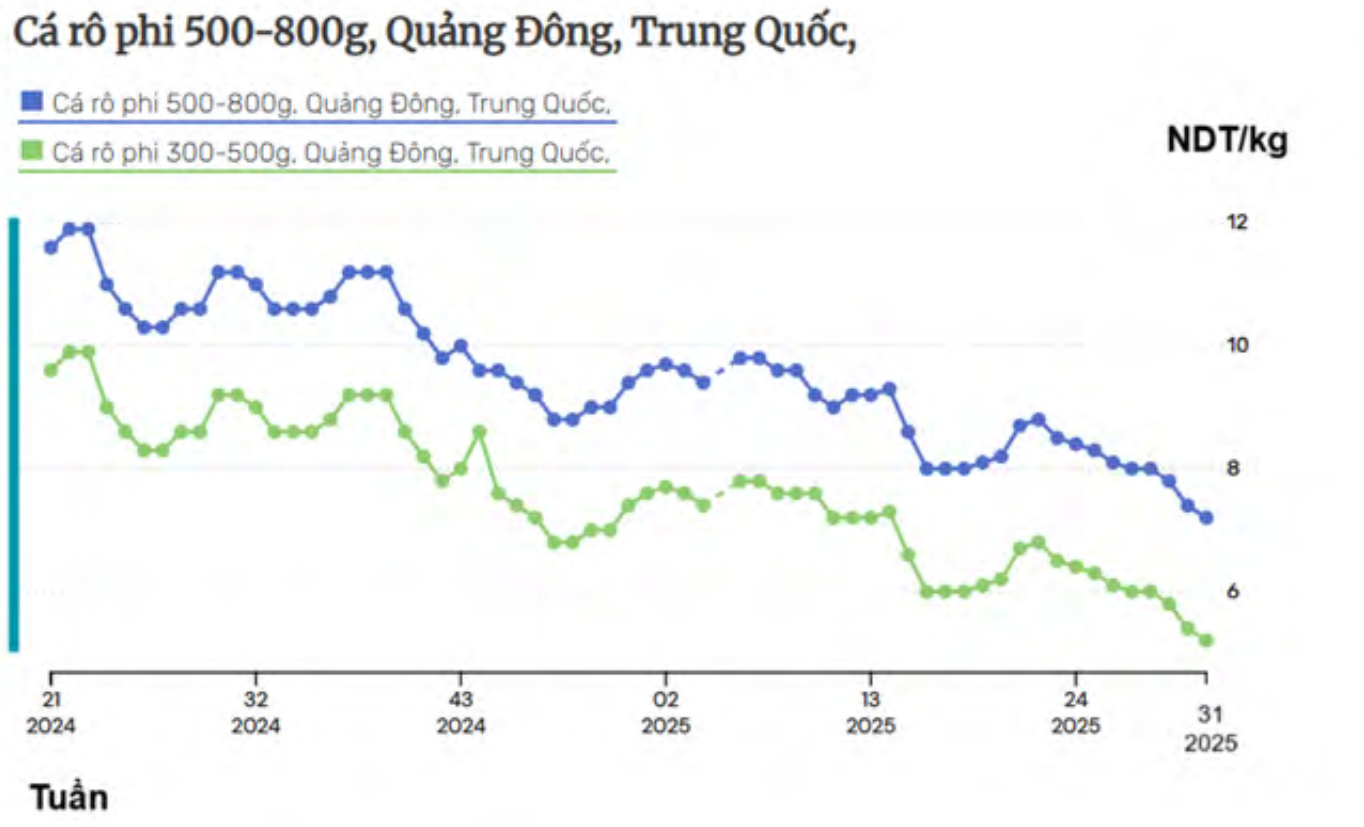
Trong khi tranh cãi về cá tuyết vẫn chưa có hồi kết, một điểm sáng trong năm 2026 là khuyến nghị của Ủy ban Thủy sản Na Uy – Nga đối với cá haddock. Hạn ngạch đánh bắt cá haddock được đề xuất tăng 18%, lên 153.293 tấn, nhờ vào dự báo trữ lượng tăng. Năm 2025, Nga được phép đánh bắt 128.396 tấn cá tuyết Đại Tây Dương và 46.694 tấn cá haddock.

Dù có sự phân hóa trong quan điểm về cá tuyết, hợp tác giữa Nga và Na Uy vẫn tiếp tục được theo dõi chặt chẽ, đặc biệt là trong bối cảnh chính trị và kinh tế phức tạp hiện nay.

(Theo UCN)

Giá cá rô phi Trung Quốc giảm mạnh khi đàm phán thương mại Mỹ – Trung tiếp tục căng thẳng

(vasep.com.vn) Trong tuần 31 (28/7 - 3/8/2025), giá cá rô phi tại Trung Quốc tiếp tục giảm mạnh khi ngành thủy sản nước này chờ đợi kết quả từ các cuộc đàm phán thương mại giữa Mỹ và Trung Quốc. Đây là thời điểm quan trọng khi ngành nuôi trồng thủy sản Trung Quốc đối mặt với nhiều khó khăn, đặc biệt khi nhu cầu xuất khẩu cá rô phi sang Mỹ, thị trường lớn nhất của Trung Quốc, đã chững lại từ đầu tháng 7.



Tại Quảng Đông, giá cá rô phi kích cỡ 500 - 800 gram giao cho các nhà chế biến đã giảm thêm 0,20 NDT/kg, xuống mức thấp kỷ lục. Tình trạng tương tự cũng xảy ra ở các tỉnh Hải Nam và Quảng Tây, nơi giá cá rô phi giảm mạnh trong tháng qua, khiến người nuôi cá không còn có lãi. Sự sụt giảm này diễn ra đúng vào mùa thu hoạch cao điểm, khi nhu cầu xuất khẩu từ Mỹ giảm mạnh.

Giới chức Mỹ và Trung Quốc hiện đang đàm phán về các biện pháp thương mại sau khi vòng đàm phán trước đó tại Geneva đạt được thỏa thuận gia hạn ngừng chiến thương mại thêm 90 ngày, dự kiến hết hạn vào ngày 12 tháng 8. Mỹ tạm thời giảm thuế đối với cá rô phi Trung Quốc từ 179% xuống 55%, giúp ngành thủy sản Trung Quốc có một thời gian cứu trợ ngắn. Tuy nhiên, khi thời hạn gia hạn đang đến gần, các nhà mua hàng Mỹ đã tạm ngừng đặt hàng, khiến người nuôi cá Trung Quốc càng thêm lo ngại.

Một giám đốc điều hành tại một nhà chế biến ở Quảng Đông chia sẻ: "Chúng tôi hy vọng đàm phán sẽ mang lại kết quả tích cực. Cá rô phi luôn là ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất từ thuế quan, và tôi tin rằng các vấn đề thương mại không nên liên quan quá nhiều đến địa chính trị". Một giám đốc xuất khẩu từ Hải Nam cũng cho biết: "Chừng nào Mỹ và Trung Quốc chưa đạt được thỏa thuận, các nhà mua hàng sẽ không đặt hàng."

Ở Mỹ, giá phi lê cá rô phi đông lạnh từ Trung Quốc đã giảm 0,05 USD/pound trong tuần 30 (21 - 27/7/2025), nhưng mức giảm này không kích thích được nhu cầu mua hàng. Các nhà nhập khẩu Mỹ đang ở trạng thái trung lập, giữa lượng hàng tồn kho cao, nhu cầu bán lẻ yếu và các rủi ro liên quan đến thuế quan. Mặc dù tồn kho cá rô phi đông lạnh ở Mỹ đang tăng 35% so với cùng kỳ năm ngoái, nhưng các nhà mua hàng vẫn tỏ ra do dự, không chuẩn bị cho một đợt mua sắm lớn do tình hình kinh tế không ổn định.

Trong 5 tháng đầu năm 2025, Mỹ nhập khẩu 38.337 tấn phi lê cá rô phi đông lạnh từ Trung Quốc, tăng 35% so với cùng kỳ năm trước, nhưng tình hình hiện tại vẫn đầy khó khăn và bất ổn cho ngành thủy sản Trung Quốc.

(Theo UCN)



NEW

Phú Hựu (Đồng Tháp): Cá tra, cá diêu hồng giữ vững đà tăng trưởng

Xã Phú Hựu (huyện Châu Thành, Đồng Tháp) đang khẳng định vị thế là địa phương đi đầu trong phát triển nông nghiệp theo hướng hiện đại, bền vững. Trong số các ngành hàng chủ lực, nuôi cá tra xuất khẩu và cá điêu hồng tiếp tục duy trì tốc độ phát triển ổn định.

Nhờ thời tiết thuận lợi và giá cá thương phẩm giữ ở mức cao, người nuôi cá tại Phú Hựu đang thu về lợi nhuận khá. Hai loài cá chủ lực – cá tra và cá điêu hồng – đều có đầu ra ổn định, đóng góp tích cực vào bức tranh tăng trưởng chung của ngành thủy sản địa phương.

Đầu năm đến nay, bức tranh kinh tế - xã hội của xã phát triển toàn diện, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp. Cụ thể, các vụ lúa đông xuân và hè thu đều đạt năng suất cao (6,5 tấn/ha và 6,33 tấn/ha), vượt kế hoạch đề ra. Diện tích cây ăn trái ổn định và phát triển tốt. Đặc biệt, mô hình sản xuất sầu riêng đạt tiêu chuẩn VietGAP mang lại nhiều kết quả tích cực. Nuôi trồng thủy sản, đặc biệt là cá tra xuất khẩu và cá điêu hồng tiếp tục duy trì đà phát triển. Giá cá thương phẩm ổn định ở mức cao, mang lại lợi nhuận đáng kể cho người nuôi.

Phú Hựu đang đẩy mạnh việc tích hợp dữ liệu số vào lĩnh vực nông nghiệp, xây dựng mã vùng trồng và truy xuất nguồn gốc. Đây là những yếu tố then chốt để nông sản Phú Hựu vươn xa hơn, đáp ứng yêu cầu của thị trường hiện đại.

Việt Nam dẫn đầu thế giới về sản lượng cá tra đạt chứng nhận ASC

Trong bối cảnh tiêu chuẩn nuôi trồng thủy sản bền vững ngày càng trở thành yêu cầu bắt buộc tại các thị trường xuất khẩu khó tính, Việt Nam đã vươn lên dẫn đầu thế giới về sản lượng cá tra đạt chứng nhận ASC (Hội đồng Quản lý Nuôi trồng Thủy sản). Toàn bộ sản lượng cá tra được chứng nhận ASC trên toàn cầu hiện nay đều đến từ Việt Nam.

Tính đến năm 2024, cả nước có 58 trại cá tra đạt chuẩn ASC, với sản lượng khoảng 210.144 tấn, xuất khẩu tới 61 quốc gia, chủ yếu là châu Âu như Hà Lan, Đức, Anh và Thụy Sĩ – các thị trường vốn đòi hỏi cao về tiêu chuẩn môi trường, xã hội và an toàn thực phẩm.

Hiệu quả sản xuất tại các trại cá tra đạt chuẩn cũng vượt trội. Các trại tiết kiệm trung bình 144 m^3 nước mỗi tấn cá, tỷ lệ kiểm soát bệnh cao lên tới 88,9%, và 72,4% trại có hệ thống xử lý bùn đạt chuẩn. Ngoài ra, năng suất đạt 70,4%, góp phần giảm chi phí và gia tăng tính cạnh tranh.

Chứng nhận ASC không chỉ khẳng định chất lượng và uy tín cá tra Việt Nam trên thị trường quốc tế mà còn thể hiện bước chuyển mình mạnh mẽ của ngành theo hướng phát triển xanh, bền vững. Với lợi thế này, Việt Nam đang nắm trong tay "chìa khóa vàng" để giữ vững và mở rộng thị phần cá tra tại các thị trường cao cấp, trong bối cảnh xu hướng tiêu dùng toàn cầu đang dịch chuyển mạnh sang các sản phẩm có trách nhiệm với môi trường và xã hội.

Công nghệ dinh dưỡng mới giúp cải thiện hiệu quả nuôi cá rô phi

NUQO NEX (NQ) – một công nghệ phụ gia mới từ NUQD Feed Additives – kết hợp các hoạt chất chiết xuất từ thực vật và tảo biển, được vi nang hóa để bảo vệ khỏi phân hủy sớm và giải phóng đúng vị trí trong hệ tiêu hóa. Công nghệ này giúp cải thiện tăng trưởng, tiêu hóa, sức khỏe đường ruột và miễn dịch ở cá rô phi.

Trong một thử nghiệm kéo dài 86 ngày tại Ai Cập, cá rô phi sử dụng khẩu phần bổ sung 150g NQ/tấn thức ăn có tốc độ tăng trưởng, hệ số FCR và tỷ lệ sống cao hơn nhóm đối chứng. Phân tích mô học cho thấy nhung mao ruột phát triển tốt hơn, hỗ trợ hấp thu dinh dưỡng hiệu quả. Đồng thời, các chỉ số enzyme tiêu hóa như amylase và lipase tăng rõ rệt, trong khi acid uric và triglyceride giảm – cho thấy hiệu quả tích cực trong chuyển hóa protein và lipid.

Về mặt miễn dịch, cá sử dụng NQ có chỉ số chống oxy hóa cao hơn, giảm stress oxy hóa và tăng hoạt tính enzyme lysozyme – dấu hiệu của hệ miễn dịch bẩm sinh khỏe mạnh. Nhờ đó, cá có khả năng chống chịu tốt hơn với các áp lực trong mô hình nuôi thâm canh.

Với tỷ lệ lợi nhuận 7:1, công nghệ NQ không chỉ giúp tăng năng suất mà còn góp phần giảm chi phí thức ăn, giảm rủi ro bệnh tật và hạn chế sử dụng kháng sinh – hứa hẹn là giải pháp bền vững cho ngành nuôi cá rô phi.

Thu Hằng

NHẬP KHẨU CÁ THỊT TRẮNG CỦA NHẬT BẢN, T1-T5/2025

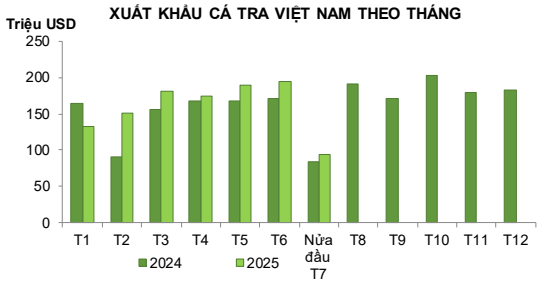
(Nguồn: ITC)

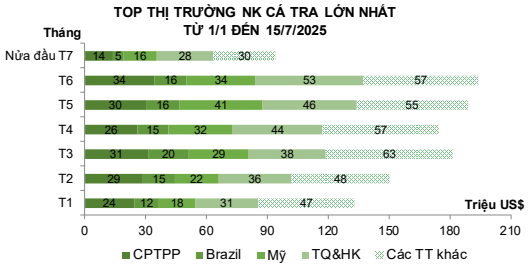
Top nguồn cung cá thịt trắng chính cho Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**129.321**	**150.537**	**16**
Mỹ	84.528	95.114	13
LB Nga	23.289	33.214	43
Việt Nam	13.862	13.860	0
Mexico	1.840	3.094	68
Trung Quốc	1.871	2.072	11
Argentina	1.142	1.004	-12
Đài Bắc, Trung Quốc	262	409	56
Thái Lan	259	290	12
Iceland	5	24	380
Canada	1.344	489	-64
Hàn Quốc	206	68	-67

Sản phẩm cá thịt trắng nhập khẩu chính của Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản Phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**129.321**	**150.537**	**16**
030494	Thịt cá minh thái Alaska đông lạnh	84.703	106.562	26
030475	Cá minh thái Alaska philê đông lạnh	15.334	16.412	7
030462	Phi lê cá da trơn đông lạnh	13.065	12.884	-1
030474	Cá hake philê đông lạnh	5.514	5.799	5
030363	Cá tuyết đông lạnh	6.727	3.152	-53
030324	Cá da trơn đông lạnh	802	1.073	34
030471	Cá tuyết philê đông lạnh	1.713	1.000	-42
030367	Cá minh thái Alaska đông lạnh	150	2.139	1326
030461	Cá rô phi philê đông lạnh	401	323	-19
030323	Cá rô phi đông lạnh	482	474	-2
030366	Cá hake đông lạnh	312	611	96
030472	Cá Haddock phile đông lạnh	5	24	380
030493	Thịt cá tra, cá rô phi đông lạnh	26	48	85

XUẤT KHẨU CÁ TRA VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP(theo số liệu Hải quan Việt Nam)





XUẤT KHẨU CÁ TRA SANG CÁC THỊ TRƯỜNG (triệu USD)							
THỊ TRƯỜNG	**Tháng 6/2025 (GT)**	**Nửa đầu T7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**	**Từ 1/1 – 15/7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**
TQ&HK	**53,285**	**28,130**	**29,9**	**2,1**	**276,984**	**24,8**	**-3,1**
Hồng Kông	2,404	1,553	1,7	39,4	16,519	1,5	1,6
Mỹ	**33,711**	**16,410**	**17,5**	**40,0**	**191,645**	**17,2**	**11,8**
CPTPP	**34,486**	**14,146**	**15,1**	**10,1**	**189,778**	**17,0**	**35,2**
Mexico	7,057	2,853	3,0	-34,5	37,815	3,4	-2,4
Anh	6,035	2,053	2,2	-18,0	32,717	2,9	1,5
Malaysia	4,264	2,134	2,3	27,7	24,014	2,2	33,2
Nhật Bản	5,174	2,006	2,1	14,5	23,983	2,1	9,8
Brazil	**15,979**	**4,967**	**5,3**	**13,0**	**100,447**	**9,0**	**73,2**
EU	**12,776**	**6,183**	**6,6**	**-3,5**	**95,780**	**8,6**	**4,6**
Hà Lan	3,926	1,432	1,5	-20,9	27,152	2,4	8,7
Đức	1,950	0,333	0,4	-60,6	15,388	1,4	-19,7
Bỉ	1,407	1,228	1,3	44,4	11,320	1,0	12,3
Tây Ban Nha	1,276	0,654	0,7	-7,3	10,689	1,0	4,3
Thái Lan	**6,571**	**4,061**	**4,3**	**105,1**	**41,683**	**3,7**	**31,9**
Colombia	**3,807**	**2,613**	**2,8**	**-10,3**	**22,792**	**2,0**	**-10,0**
Philippines	**3,160**	**1,514**	**1,6**	**24,6**	**21,657**	**1,9**	**28,2**
Arập Xêut	**2,616**	**2,135**	**2,3**	**-3,5**	**18,935**	**1,7**	**-15,1**
Các TT khác	**27,730**	**13,792**	**14,7**	**3,1**	**157,180**	**14,1**	**-1,5**
TỔNG	**194,122**	**93,952**	**100,0**	**11,0**	**1.116,882**	**100,0**	**11,3**

SẢN PHẨM CÁ TRA XUẤT KHẨU TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025			
Sản phẩm	**GT (triệu USD)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So sánh cùng kỳ (%)**
Cá tra mã HS03 (1)	**1.089,156**	**97,5**	**10,7**
Trong đó: - Cá tra tươi/đông lạnh/khô (thuộc mã HS03, trừ mã HS0304)	193,468		6,2
- Cá tra (thuộc mã HS0304)	895,688		11,7
Cá tra chế biến thuộc mã HS16 (2)	**27,726**	**2,5**	**46,5**
Tổng XK cá tra (1 + 2)	**1.116,882**	**100,0**	**11,3**

Sắc lệnh thuế quan mới của Mỹ gây sức ép lên cá ngừ Việt Nam

Nguyễn Hà

(vasep.com.vn) Sáng 1/8 (giờ Việt Nam), Tổng thống Mỹ Donald Trump ký sắc lệnh hành pháp áp đặt mức thuế quan đối ứng từ 10% đến 41% đối với hàng nhập khẩu từ hàng chục đối tác thương mại. Đáng chú ý, các nguồn cung cá ngừ lớn sang Mỹ như Việt Nam (20%), Thái Lan (19%), Indonesia (19%), và Ecuador (15%) đều nằm trong danh sách bị điều chỉnh thuế.

Động thái này dự kiến sẽ tạo bước ngoặt trong chuỗi cung ứng cá ngừ chế biến vào thị trường Mỹ – vốn là thị trường tiêu thụ lớn nhất thế giới với sản lượng nhập khẩu trung bình hơn 300.000 tấn mỗi năm.

Xuất khẩu cá ngừ của Việt Nam sang Mỹ đang chững lại

Theo số liệu thống kê của Bộ Nông nghiệp Mỹ, Thái Lan, Việt Nam, Indonesia, Mexico và Ecuador lần lượt là 5 nguồn cung cá ngừ lớn nhất cho thị trường Mỹ. Trong đó, Thái Lan là nước đang chiếm tỷ trọng cao nhất trong tổng NK cá ngừ của Mỹ, với 28%, tiếp theo là Việt Nam 18%, Indonesia 13%, Mexico 8% và Ecuador 6%.

Năm 2024, NK cá ngừ của Mỹ đã tăng trở lại sau khi sụt giảm NK trong năm 2023. Trong số các nguồn cung, Việt Nam là nước có mức tăng trưởng cao nhất.

Bước sang năm 2025, NK cá ngừ của Mỹ trong 5 tháng đầu năm từ các nguồn cung chính trên, trừ Mexico đều tăng. Sự gia tăng này chủ yếu là do các nhà NK Mỹ lo ngại các mức thuế đối ứng mới cho từng quốc gia có hiệu lực vào ngày 9/7, sau đó được lùi tới 1/8, tăng cao hơn nên đã mua tích trữ.

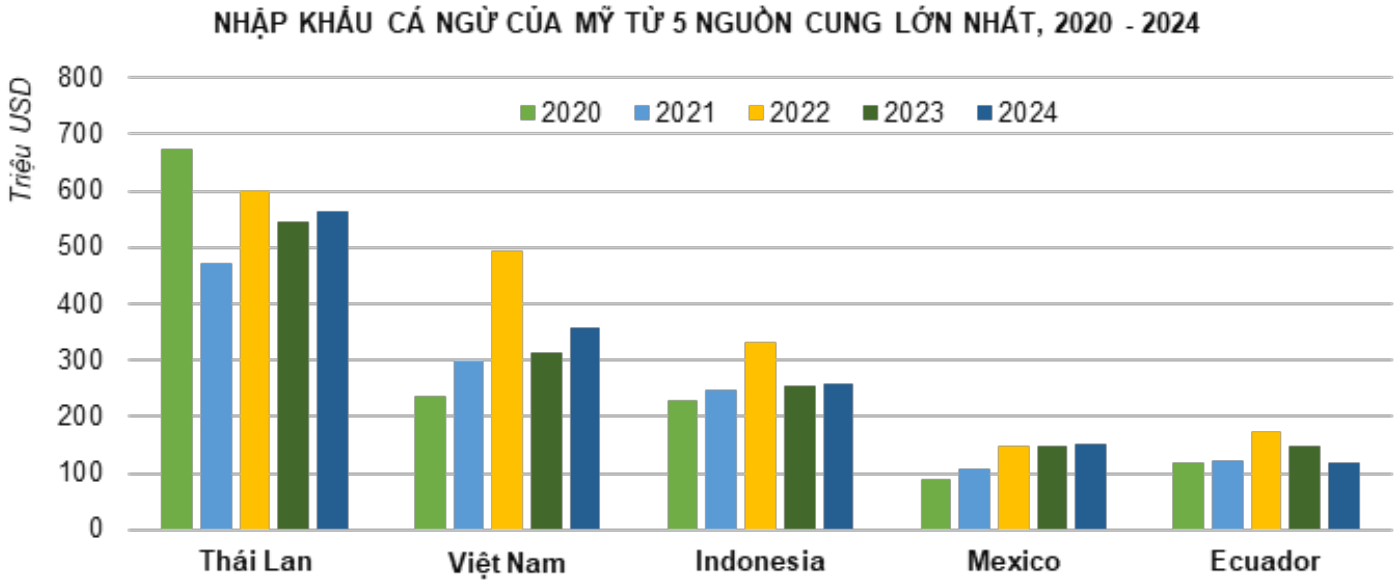
Đáng chú ý trong giai đoạn này, NK cá ngừ từ Ecuador tăng mạnh nhất, 64% về khối lượng. Trong khi, NK từ Thái Lan tăng 22%, Việt Nam tăng 25% và Indonesia là 11%.

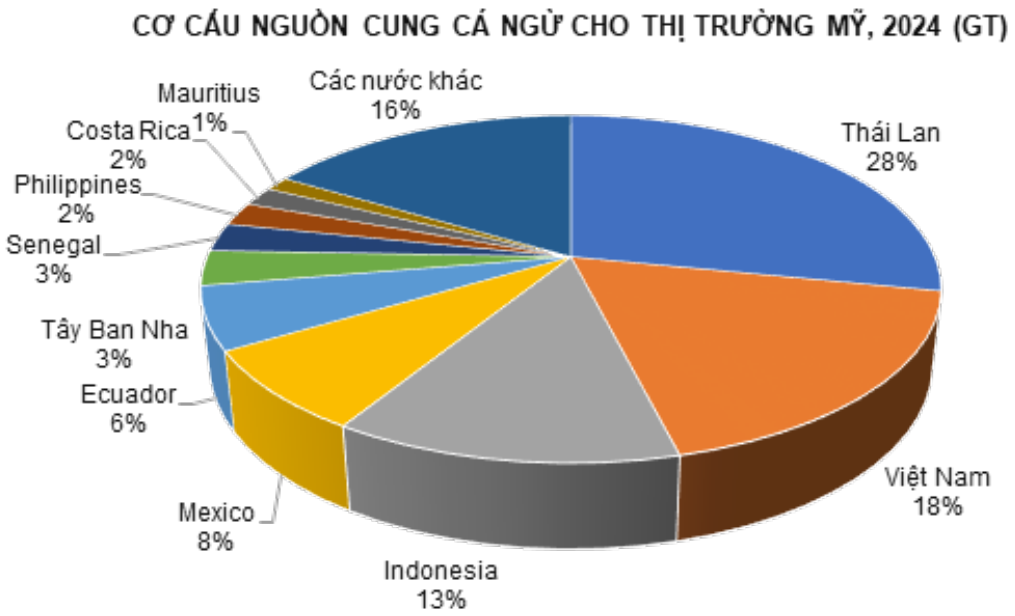
Với mức thuế thấp nhất (15%) vừa được công bố, Ecuador đang nổi lên là quốc gia được hưởng lợi nhiều nhất từ sắc lệnh mới. Lợi thế về vị trí địa lý gần Mỹ, chi phí logistics thấp và năng lực chế biến chuẩn quốc tế giúp Ecuador trở thành lựa chọn hấp dẫn hơn đối với các nhà nhập khẩu Mỹ.

Việt Nam, dù có tốc độ tăng trưởng tốt trong những năm gần đây, lại đang đối mặt với thách thức lớn khi chịu mức thuế cao nhất trong nhóm các nước cung ứng lớn. Cụ thể, XK cá ngừ của Việt Nam sang thị trường Mỹ trong quý II/2025 chỉ ở mức tương đương so với cùng kỳ năm 2024. Tính riêng trong tháng 6, XK sang thị trường này đã giảm sâu 41%.

Rủi ro dịch chuyển đơn hàng

Các nhà phân phối và bán lẻ tại Mỹ – đặc biệt là nhóm chuỗi siêu thị và thực phẩm chế biến – có xu hướng ưu tiên các nguồn cung ổn định, ít rủi ro thuế quan. Điều này có thể dẫn đến sự dịch chuyển đơn hàng khỏi Việt Nam, Indonesia và Thái Lan trong ngắn hạn.





Theo các chuyên gia thương mại, mức chênh lệch thuế 4–5% giữa Ecuador và các đối thủ là rất đáng kể trong ngành thực phẩm, nơi biên lợi nhuận thường mỏng và giá cả nhạy cảm.

Dự báo, với mức thuế mới được công bố, sức cạnh tranh của cá ngừ Việt tại Mỹ đang bị bào mòn. Các DN Việt Nam sẽ đối mặt với nguy cơ bị mất thị phần. Trong khi đó, Ecuador có thể mở rộng thêm thị phần cá ngừ nếu nước này duy trì mức giá cạnh tranh và năng lực sản xuất ổn định.

Mỹ tăng nhập cá ngừ đóng hộp từ Thái Lan và châu Á trước hạn chót áp thuế mới

(vasep.com.vn) Trong 5 tháng đầu năm 2025, Mỹ nhập khẩu khoảng 107.449 tấn cá ngừ chế biến và bảo quản, trị giá 533 triệu USD, tăng 17% về khối lượng và 13% về giá trị so với cùng kỳ năm trước. Riêng Thái Lan – nhà cung cấp chính – đã xuất sang Mỹ gần 60.000 tấn, chiếm khoảng 50% tổng lượng nhập khẩu, tăng 35% so với năm 2024.

Tuy nhiên, mức tăng này không phản ánh sự gia tăng tiêu dùng mà là hệ quả của việc các nhà nhập khẩu Mỹ tích trữ hàng hóa để tránh thuế quan mới do Tổng thống Donald Trump công bố. Theo đó, từ ngày 2/4/2025 ("Ngày Giải phóng"), Mỹ áp thuế chung 10%, sau đó nâng lên thuế suất cụ thể theo quốc gia vào ngày 9/7 (lùi đến 1/8). Thái Lan có nguy cơ đối mặt với mức thuế 36%, cao hơn nhiều so với các nước ASEAN khác. Mức này sẽ cộng thêm thuế 12,5% hiện hành, gây áp lực lớn lên chi phí nhà nhập khẩu và bán lẻ.

Các quốc gia khác cũng chịu mức thuế cao: Ấn Độ dự kiến bị áp thuế 25%, Indonesia bị 32% (được giảm còn 19% sau thỏa thuận ngày 15/7), và Philippines bị 19% sau thỏa thuận ngày 22/7. Ecuador theo sát với gần 11.000 tấn, tăng 67% nhờ chứng nhận MSC.

Giá cá ngừ nguyên liệu đã tăng từ tháng 3/2025, nhưng bất ổn thuế quan kìm hãm đà tăng. Mức giá xuất khẩu trung bình của Thái Lan vào Mỹ là 4,80 USD/kg, Việt Nam hơn 5 USD/kg, còn Ecuador khoảng 6 USD/kg. Walmart cũng đã tăng giá bán lẻ cá ngừ đóng hộp – mặt hàng từng dùng làm "sản phẩm lỗ" để thu hút khách.

FAO cho biết, năm 2024 Mỹ nhập 230.557 tấn cá ngừ chế biến – mức cao kỷ lục. Thái Lan duy trì vị trí nhà sản xuất hàng đầu, tăng thị phần toàn cầu từ 31% (2023) lên gần 33% (2024).

Trong bối cảnh áp lực thương mại leo thang, các nước châu Á đang chạy đua đàm phán để duy trì vị thế xuất khẩu thủy sản vào thị trường Mỹ.

(Theo UNN)

EU và Indonesia đạt thỏa thuận chính trị tiến tới FTA, mở rộng cơ hội cho xuất khẩu cá ngừ

(vasep.com.vn) Ngày 13/7/2025, Chủ tịch Ủy ban Châu Âu Ursula von der Leyen và Tổng thống Indonesia Prabowo Subianto đã đạt được thỏa thuận chính trị về Hiệp định Đối tác Kinh tế Toàn diện (CEPA) sau gần 9 năm đàm phán. Thỏa thuận này được kỳ vọng sẽ thúc đẩy thương mại song phương, tạo điều kiện tiếp

cận thị trường và tăng cường đầu tư giữa EU và Indonesia.

Theo nội dung thỏa thuận, khi CEPA có hiệu lực, Indonesia sẽ giảm thuế đối với 98% hàng nhập khẩu từ EU, trong khi EU sẽ miễn thuế cho gần 99% hàng hóa xuất khẩu từ Indonesia, bao gồm các sản phẩm cá ngừ – một mặt hàng xuất khẩu chiến lược của quốc gia Đông Nam Á.

Hiện tại, Indonesia xuất khẩu cá ngừ sang EU với sản lượng còn hạn chế do vướng thuế cao: năm 2024 đạt 13.785 tấn, trong đó có 3.577 tấn cá ngừ đóng hộp, 2.637 tấn thăn đông lạnh, 9.172 tấn loin sơ chế và 6.654 tấn cá ngừ nguyên con đông lạnh. Những sản phẩm này đang chịu mức thuế từ 20,5% đến 24%, ngoại trừ cá ngừ nguyên liệu thô dùng để chế biến, vốn đã được miễn thuế.

Nếu CEPA được hoàn tất, các sản phẩm cá ngừ chế biến từ Indonesia sẽ được tiếp cận thị trường châu Âu dễ dàng hơn, tạo cú hích lớn cho xuất khẩu. Tuy nhiên, trong ngắn hạn, năng lực đóng hộp và hạn chế hậu cần của Indonesia có thể làm giảm tốc độ tăng trưởng xuất khẩu cá ngừ sang EU.

Thỏa thuận này diễn ra trong bối cảnh Mỹ vừa áp thuế 19% đối với hàng hóa nhập khẩu từ Indonesia, gây thêm áp lực chi phí cho cá ngừ đóng hộp xuất sang Mỹ. Trong năm 2024, Mỹ đã nhập khẩu 6.517 tấn cá ngừ đóng hộp từ Indonesia. Với tình hình này, thị trường EU sẽ trở nên hấp dẫn hơn với các nhà chế biến cá ngừ Indonesia.

Về phía EU, ảnh hưởng dài hạn của CEPA đến ngành cá ngừ vẫn chưa rõ ràng. Một số nhà chế biến, đặc biệt từ Tây Ban Nha – quốc gia chế biến cá ngừ lớn nhất EU – đang kêu gọi đưa thêm quy tắc xuất xứ vào các FTA, để bảo vệ ngành sản xuất nội địa trước sự cạnh tranh.

Tính đến năm 2024, EU là đối tác thương mại lớn thứ 5 của Indonesia, với kim ngạch song phương đạt 27,3 tỷ EUR, trong đó EU xuất khẩu 9,7 tỷ euro và nhập khẩu 17,5 tỷ EUR.

Manta đối mặt với tình trạng khan hiếm nguồn cung cá ngừ vằn

(vasep.com.vn) Từ ngày 29/7 đến 8/10, gần một nửa số tàu lưới vây đang hoạt động tại khu vực Đông Thái Bình Dương (EPO) sẽ ngừng hoạt động theo lệnh cấm đánh bắt đầu tiên của Ủy ban Cá ngừ Nhiệt đới Liên Mỹ (IATTC), nhằm bảo vệ loài cá ngừ mắt to.

Theo danh sách mới nhất của IATTC, 113 trong tổng số 277 tàu lưới vây thuộc 10 quốc gia sẽ tham gia lệnh cấm. Ecuador, quốc gia có đội tàu lớn nhất tại EPO với 105 tàu, sẽ cho 48 tàu ngừng hoạt động, trong đó 71% là tàu loại 6 cỡ lớn. Một số tàu nổi bật như Panama Tuna (3.037 m^3) và Maria Del Mar A (2.304 m^3) cũng sẽ tạm dừng đánh bắt.

Việc nhiều tàu Ecuador dừng hoạt động sẽ khiến nguồn cung cá ngừ vằn cho Manta, trung tâm chế biến cá ngừ xuất khẩu sang EU, giảm mạnh trong 1,5 tháng tới. Giá cá ngừ nguyên con đông lạnh >1,8kg giao tại Manta trong tuần 21–27/7 đã đạt 1.600 USD/tấn, và dự kiến tiếp tục tăng.

Ngoài Ecuador, toàn bộ đội tàu của Peru và phần lớn tàu Venezuela cũng tham gia lệnh cấm. Trong khi đó, Mexico – đội tàu lớn thứ hai tại EPO – chỉ có 16 trong số 53 tàu ngừng hoạt động, nên không bị ảnh hưởng lớn về nguồn cung.

Danh sách các quốc gia có tàu ngừng hoạt động gồm: Ecuador (48), Peru (16), Venezuela (13), Mexico (16), Panama (10), Colombia (6), và một số tàu của El Salvador, Nicaragua, Tây Ban Nha và Mỹ.

Papua New Guinea và Nhật Bản tăng cường quan hệ hợp tác về cá ngừ

(vasep.com.vn) Tập đoàn Kiyomura của Nhật Bản – nổi tiếng với chuỗi nhà hàng sushi Sushizanmai – đang xem xét đầu tư vào ngành thủy sản và cá ngừ tại Papua New Guinea (PNG), theo thông tin từ Cơ quan Thủy sản Quốc gia (NFA) của nước này.

Hai đề xuất hợp tác đang được cân nhắc, trong đó nổi bật là kế hoạch xây dựng cơ sở phân phối và lưu trữ tại Nhật Bản để tập trung các sản phẩm cá ngừ và hải sản xuất khẩu từ PNG, phân phối đến các nhà bán buôn và bán lẻ lớn tại Nhật. Điều này có thể giúp củng cố vị thế hải sản PNG trên thị trường Nhật Bản. Đồng thời, NFA khuyến khích đầu tư dài hạn vào chế biến ven bờ, kho lạnh và nuôi trồng thủy sản, góp phần tạo việc làm và phát triển bền vững.

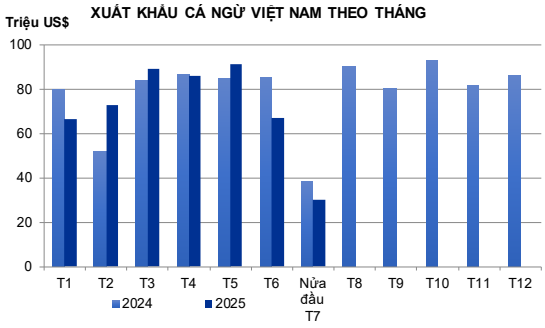
Ông Justin Ilakini – Giám đốc NFA – cho biết động thái của Kiyomura hoàn toàn phù hợp với Chiến lược Phát triển Cá ngừ Quốc gia, nhằm biến PNG thành trung tâm đánh bắt và chế biến cá ngừ lớn tại châu Á – Thái Bình Dương.

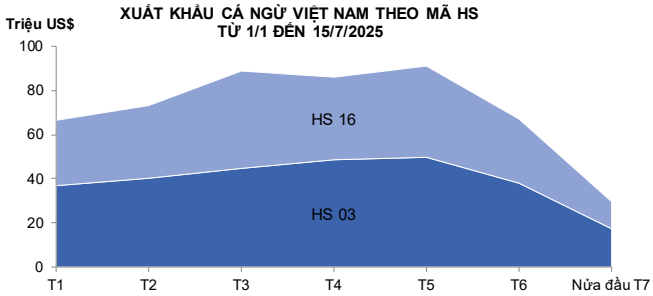
PNG và Nhật Bản đã ký Thỏa thuận Tư vấn với Công ty Kỹ thuật Thủy sản Nhật Bản, bao gồm dự án phát triển nghề cá tại Kavieng (New Ireland), với tổng vốn đầu tư 111 triệu PGK (26,51 triệu USD), trong đó 92 triệu PGK (21,97 triệu USD) do JICA tài trợ. Dự án này nhằm thúc đẩy đánh bắt bền vững, chế biến sau thu hoạch và nâng cao năng lực quản lý biển tại địa phương.

Nguyễn Hà

XUẤT KHẨU CÁ NGỪ VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





XUẤT KHẨU CÁ NGỪ SANG CÁC THỊ TRƯỜNG (triệu USD)							
THỊ TRƯỜNG	**Tháng 6/2025 (GT)**	**Nửa đầu T7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**	**Từ 1/1 – 15/7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**
Mỹ	**17,982**	**8,412**	**28,2**	**-35,8**	**192,358**	**38,3**	**3,5**
EU	**15,766**	**8,489**	**28,4**	**13,6**	**117,160**	**23,3**	**1,7**
Hà Lan	3,049	2,144	7,2	139,2	27,310	5,4	34,9
Italy	3,843	1,850	6,2	42,3	24,255	4,8	12,2
Đức	1,633	1,236	4,1	-9,3	13,856	2,8	-26,8
CPTPP	**12,287**	**4,707**	**15,8**	**-0,3**	**66,716**	**13,3**	**10,0**
Nhật Bản	3,627	1,406	4,7	-30,2	20,849	4,2	17,4
Canada	3,228	1,696	5,7	119,4	20,732	4,1	19,5
Mexico	2,388	0,877	2,9	131,1	10,655	2,1	-9,7
Chile	1,019	0,224	0,7	-81,0	5,268	1,0	-38,9
Thái Lan	**2,451**	**0,156**	**0,5**	**-90,2**	**19,948**	**4,0**	**100,6**
Israel	**4,183**	**0,444**	**1,5**	**-69,4**	**17,892**	**3,6**	**-55,0**
Nga	**1,888**	**1,128**	**3,8**	**-18,4**	**17,313**	**3,4**	**-16,7**
Philippines	**1,555**	**0,793**	**2,7**	**45,7**	**11,549**	**2,3**	**18,8**
Các TT khác	**11,043**	**5,720**	**19,2**	**-28,8**	**59,423**	**11,8**	**-12,5**
TỔNG	**67,155**	**29,850**	**100,0**	**-22,1**	**502,359**	**100,0**	**-1,5**

SẢN PHẨM CÁ NGỪ XUẤT KHẨU TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025			
Sản phẩm	**GT (triệu USD)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So sánh cùng kỳ (%)**
Cá ngừ mã HS 03 (1)	**275,905**	**54,9**	**3,9**
Trong đó: - Cá ngừ tươi/đông lạnh/ khô (thuộc mã HS03, trừ mã HS0304)	16,861		-38,0
- Cá ngừ (thuộc mã HS0304)	259,043		8,6
Cá ngừ chế biến mã HS16 (2)	**226,455**	**45,1**	**-7,3**
Trong đó: - Cá ngừ chế biến khác (thuộc mã HS16)	86,279		7,0
- Cá ngừ đóng hộp (thuộc mã HS16)	140,175		-14,3
Tổng XK cá ngừ (1 + 2)	**502,359**	**100,0**	**-1,5**

NHẬP KHẨU CÁ NGỪ CỦA NHẬT BẢN, T1-T5/2025

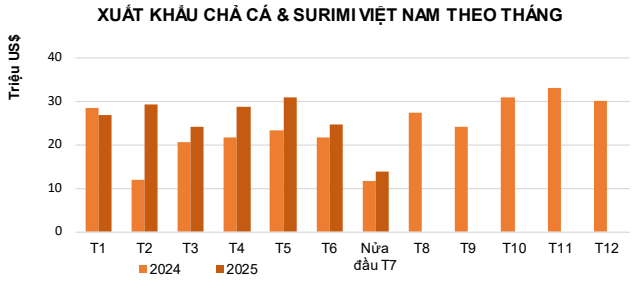
(Nguồn: ITC)

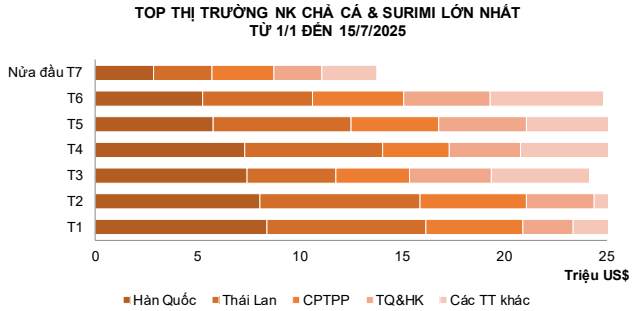
Top nguồn cung cá ngừ chính của Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
TG	**700.008**	**812.704**	**14**
Trung Quốc	83.836	103.695	19
Đài Bắc, Trung Quốc	89.618	103.363	13
Croatia	6.478	37.780	83
Thái Lan	92.697	93.426	1
Türkiye	27.227	47.457	43
Indonesia	63.139	67.475	6
Hàn Quốc	57.501	47.240	-22
Morocco	21.503	33.493	36
Pháp	2.070	18.551	89
Vanuatu	13.285	12.931	-3
Seychelles	24.183	30.701	21
Philippines	26.540	18.854	-41
Việt Nam	7.340	8.172	10
Tây Ban Nha	32.976	29.135	-13
Kiribati	1.582	3.202	51
Mexico	3.593	9.484	62
Albania	0	1.284	100
Australia	1.297	7.052	82
Nauru	161	1.608	90

Sản phẩm cá ngừ nhập khẩu chính của Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**700.008**	**812.704**	**14**
030487	Cá ngừ vằn/ sọc dưa phile đông lạnh	338.272	416.568	19
160414	Cá ngừ, cá ngừ vằn và cá cam Đại Tây Dương đã được chế biến hoặc bảo quản, nguyên con hoặc cắt miếng (trừ dạng xay nhỏ)	155.747	151.899	-3
030344	Cá ngừ mắt to đông lạnh	94.478	123.156	23
030342	Cá ngừ vây vàng đông lạnh	56.167	54.810	-2
030341	Cá ngừ albacore và cá ngừ vây dài đông lạnh	11.984	12.139	1
030343	Cá ngừ vằn, bonito đông lạnh	22.614	24.085	6
030235	Cá ngừ Đại Tây Dương và Thái Bình Dương tươi/ ướp lạnh	7.094	10.403	32
030234	Cá ngừ mắt to	3.486	2.837	-23
030236	Cá ngừ vây xanh phương Nam tươi/ướp lạnh	3.421	860	-298
030232	Cá ngừ vây vàng tươi/ướp lạnh	2.685	1.671	-61
030346	Cá ngừ vây xanh miền Nam đông lạnh	3.085	11.465	73
030345	Cá ngừ vây xanh Đại Tây Dương và Thái Bình Dương	975	2.809	65

XUẤT KHẨU CHẢ CÁ & SURIMI VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





XUẤT KHẨU CHẢ CÁ & SURIMI SANG CÁC THỊ TRƯỜNG (triệu USD)							
THỊ TRƯỜNG	**Tháng 6/2025 (GT)**	**Nửa đầu T7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**	**Từ 1/1 – 15/7/2025 (GT)**	**Tỷ lệ GT (%)**	**So với cùng kỳ 2024 (%)**
Hàn Quốc	**5,261**	**2,823**	**20,5**	**6,4**	**44,996**	**25,2**	**24,4**
Thái Lan	**5,348**	**2,846**	**20,7**	**1,1**	**41,585**	**23,3**	**25,5**
CPTPP	**4,474**	**3,070**	**22,3**	**65,1**	**28,700**	**16,1**	**22,8**
Nhật Bản	2,475	1,538	11,2	45,9	17,020	9,5	25,7
Malaysia	1,067	1,133	8,2	164,0	6,229	3,5	19,3
Singapore	0,638	0,325	2,4	72,4	4,047	2,3	18,1
TQ&HK	**4,242**	**2,343**	**17,0**	**99,6**	**24,035**	**13,4**	**53,0**
Hồng Kông	0,052				0,662	0,4	25,0
EU	**2,218**	**1,651**	**12,0**	**47,9**	**14,393**	**8,1**	**39,2**
Lithuania	2,005	1,185	8,6	6,6	11,758	6,6	40,1
Tây Ban Nha	0,133	0,433	3,1		1,154	0,6	1.404,3
Indonesia	**0,962**	**0,543**	**3,9**	**58,7**	**10,029**	**5,6**	**36,5**
Mỹ	**0,629**	**0,035**	**0,3**	**-95,1**	**6,049**	**3,4**	**1,7**
Đài Loan	**1,027**	**0,087**	**0,6**	**-56,8**	**4,006**	**2,2**	**26,3**
Các TT khác	**0,662**	**0,379**	**2,7**	**-47,9**	**4,927**	**2,8**	**8,9**
TỔNG	**24,823**	**13,779**	**100,0**	**18,9**	**178,719**	**100,0**	**27,9**



Xuất khẩu mực, bạch tuộc sang Thái Lan bứt phá mạnh trong nửa đầu năm nay

Kim Thu

(vasep.com.vn) Trong nửa đầu năm 2025, xuất khẩu mực, bạch tuộc của Việt Nam sang Thái Lan ghi nhận bước tiến vượt bậc với kim ngạch đạt 33 triệu USD, tăng 37% so với cùng kỳ năm 2024. Thái Lan hiện là thị trường nhập khẩu đơn lẻ lớn thứ 4 của Việt Nam đối với nhóm sản phẩm này, chiếm 10% tổng giá trị xuất khẩu mực, bạch tuộc cả nước.

Tăng trưởng đồng đều cả hai quý đầu năm

Diễn biến xuất khẩu trong hai quý đầu năm nay cho thấy sự tăng trưởng liên tục ở cả quý I và quý II. Kim ngạch mỗi quý đều tăng hai con số, phản ánh nhu cầu ổn định và đang trên đà mở rộng từ thị trường Thái Lan. Các mặt hàng xuất khẩu ghi nhận sự bứt phá rõ rệt, đặc biệt là mực sống/tươi/đông lạnh và bạch tuộc chế biến.

Trong cơ cấu xuất khẩu, mực tiếp tục là mặt hàng chủ lực với kim ngạch đạt 32,5 triệu USD, chiếm tới 98,4% tổng kim ngạch, tăng 35,6%. Đáng chú ý, sản phẩm mực khô, nướng (bao gồm cả mực sấy ăn liền) đạt 30,24 triệu USD, tăng gần 30% – tiếp tục là nhóm sản phẩm được thị trường Thái Lan ưa chuộng nhờ tính tiện lợi, phù hợp với thị hiếu tiêu dùng.

Một điểm sáng đáng kể là mực sống, tươi và đông lạnh với kim ngạch đạt 2,276 triệu USD, tăng đột biến 254%. Điều này cho thấy nhu cầu nhập khẩu nguyên liệu phục vụ chế biến và tiêu dùng tươi tại Thái Lan đang gia tăng mạnh mẽ. Đây là tín hiệu cho thấy Việt Nam đang từng bước mở rộng phạm vi sản phẩm và đáp ứng được nhu cầu đa dạng của thị trường này.

Tiềm năng phát triển từ nhóm sản phẩm bạch tuộc

Mặc dù chỉ chiếm tỷ trọng nhỏ trong tổng kim ngạch, xuất khẩu bạch tuộc từ Việt Nam sang Thái Lan vẫn ghi nhận tăng trưởng ấn tượng, đạt 0,513 triệu USD, tăng tới 149,9%. Trong đó, bạch tuộc chế biến vươn lên mạnh mẽ với mức tăng trưởng lên đến 250,9%, phản ánh nhu cầu ngày càng tăng đối với sản phẩm chế biến sẵn và giá trị gia tăng cao.

Bạch tuộc khô, muối, sống, tươi hoặc đông lạnh cũng cho thấy tín hiệu tích cực với mức tăng trưởng 43,4%. Đây là cơ sở để các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam có thể xem xét đầu tư, mở rộng dòng sản phẩm bạch tuộc trong thời gian tới, đặc biệt là các sản phẩm có hàm lượng chế biến cao.

Lợi thế và thách thức tại thị trường Thái Lan

Thái Lan là thị trường có nhu cầu tiêu thụ thủy sản lớn, đặc biệt trong nhóm mực và bạch tuộc. Với ưu điểm ít rào cản kỹ thuật, thị trường này được xem là một trong những điểm đến thuận lợi cho sản phẩm thủy sản của Việt Nam. Người tiêu dùng Thái Lan có thị hiếu gần gũi với Việt Nam, đặc biệt ưa chuộng các sản phẩm như mực khô, mực tươi sống và bạch tuộc chế biến – những mặt hàng Việt Nam đang có thế mạnh.

Tuy nhiên, sức cạnh tranh tại Thái Lan cũng đang dần gia tăng khi nước này đẩy mạnh đa dạng hóa nguồn cung, đặc biệt từ các quốc gia như Trung Quốc, Argentina, Ấn Độ – nơi có giá thành sản phẩm thấp hơn. Điều này buộc các doanh nghiệp Việt Nam phải không ngừng cải thiện chất lượng sản phẩm, đồng thời tối ưu chi phí sản xuất và logistics để duy trì lợi thế.

Doanh nghiệp Việt đẩy mạnh hiện diện

Đóng góp vào kết quả tích cực này là sự tham gia của nhiều doanh nghiệp xuất khẩu lớn. Dẫn đầu là Công ty TNHH Một Thành Viên Thủy Sản Viko với 32,5% thị phần, tiếp đến là S.R.V. INTERGROUP và Công ty TNHH Hoa Nam. Sự hiện diện của các doanh nghiệp này không chỉ khẳng định năng lực cung ứng của Việt Nam mà còn cho thấy tiềm năng mở rộng thị phần thông qua mạng lưới phân phối ổn định tại Thái Lan.

Triển vọng mở rộng thị phần trong thời gian tới

Với đà tăng trưởng tích cực cùng nhu cầu ổn định từ thị trường Thái Lan, xuất khẩu mực, bạch tuộc của Việt Nam được kỳ vọng sẽ tiếp tục duy trì tốc độ tăng trưởng tốt trong các tháng tiếp theo. Sự bứt phá của nhóm sản phẩm chế biến và nguyên liệu tươi sống là dấu hiệu cho thấy xu hướng tiêu dùng tại Thái Lan đang ngày càng đa dạng, mở ra cơ hội cho doanh nghiệp Việt phát triển các dòng sản phẩm giá trị cao.

Để tận dụng tối đa cơ hội này, các doanh nghiệp cần chủ động trong chiến lược sản phẩm, gia tăng chế biến sâu và xây dựng chuỗi cung ứng linh hoạt, đáp ứng tốt yêu cầu về chất lượng và chi phí. Thị trường Thái Lan, với vị trí gần gũi và tiềm năng tăng trưởng rõ rệt, hoàn toàn có thể trở thành một trong những thị trường trọng điểm đối với ngành hàng mực, bạch tuộc của Việt Nam trong giai đoạn tới.

Cà Mau hướng đến trở thành trung tâm nuôi cua lớn nhất cả nước

(vasep.com.vn) UBND tỉnh Cà Mau vừa ban hành kế hoạch phát triển ngành hàng cua, đặt mục tiêu đưa Cà Mau trở thành trung tâm nuôi cua lớn nhất Đồng bằng sông Cửu Long và cả nước. Đây là một trong những chiến lược trọng điểm nhằm thúc đẩy tăng trưởng GRDP đạt 8,5% năm 2025, tạo nền tảng cho tăng trưởng hai con số giai đoạn 2026–2030.

Mục tiêu chung của kế hoạch là tổ chức sản xuất theo mô hình hiện đại, ứng dụng công nghệ để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm cua. Đồng thời, ngành nuôi cua sẽ thích ứng với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường và mang lại lợi ích kinh tế lâu dài cho người dân, doanh nghiệp.

Trong năm 2025, tỉnh sẽ tổ chức tập huấn và chuyển giao kỹ thuật cho khoảng 5.000 hộ dân, trong đó 1.000 hộ nuôi cua bán thâm canh, kết hợp nuôi tôm quảng canh cải tiến có cho ăn bổ sung. 100% hợp tác xã nuôi cua sẽ được hướng dẫn thực hiện quy trình theo các tiêu chuẩn được thị trường quan tâm.

Kế hoạch còn bao gồm xây dựng 62 ha mô hình nuôi cua đạt chuẩn, như: 10 ha mô hình phát triển bền vững gắn với liên kết tiêu thụ, 40 ha vùng nguyên liệu an toàn thực phẩm, và 12 ha lớp học thực địa ứng dụng chế phẩm vi sinh trong nuôi cua kết hợp tôm sú.

Tỉnh cũng đặt mục tiêu đạt tổng sản lượng cua khoảng 41.834 tấn/năm, với diện tích nuôi kết hợp khoảng 418.340 ha. Nuôi cua bán thâm canh sẽ đạt 200 ha, sản lượng 100 tấn; nuôi cua trong hộp đạt 3.000 hộp, sản lượng khoảng 7 tấn/năm.

Dự kiến, sẽ có ít nhất 12 hợp tác xã mới được thành lập, mỗi HTX trên 100 ha, cùng 12 chuỗi liên kết và hợp tác với 2 hệ thống siêu thị lớn để mở rộng thị trường tiêu thụ.

Sản lượng sò điệp Mỹ tăng mạnh, giá bán buôn tiếp tục đi lên

(vasep.com.vn) Sản lượng sò điệp Đại Tây Dương tại Mỹ đã tăng gấp đôi trong tuần 30 (21–27/7/2025), đạt 622.933 pound, trị giá gần 11,8 triệu USD tại phiên đấu giá hải sản New Bedford – mức cao nhất kể từ đầu mùa khai thác 2025–2026. Con số này tăng mạnh so với hai tuần trước đó, mỗi tuần chỉ dưới 270.000 pound.

Tuy nhiên, giá tại bến tàu lại ghi nhận mức giảm nhẹ do sản lượng lớn đổ về. Đáng chú ý, cơ cấu sản phẩm có sự thay đổi: chỉ 17% là sò điệp cỡ lớn U-10 và U-12, trong khi phần lớn (54%) là cỡ 10-20, và 29% là cỡ 20-30.

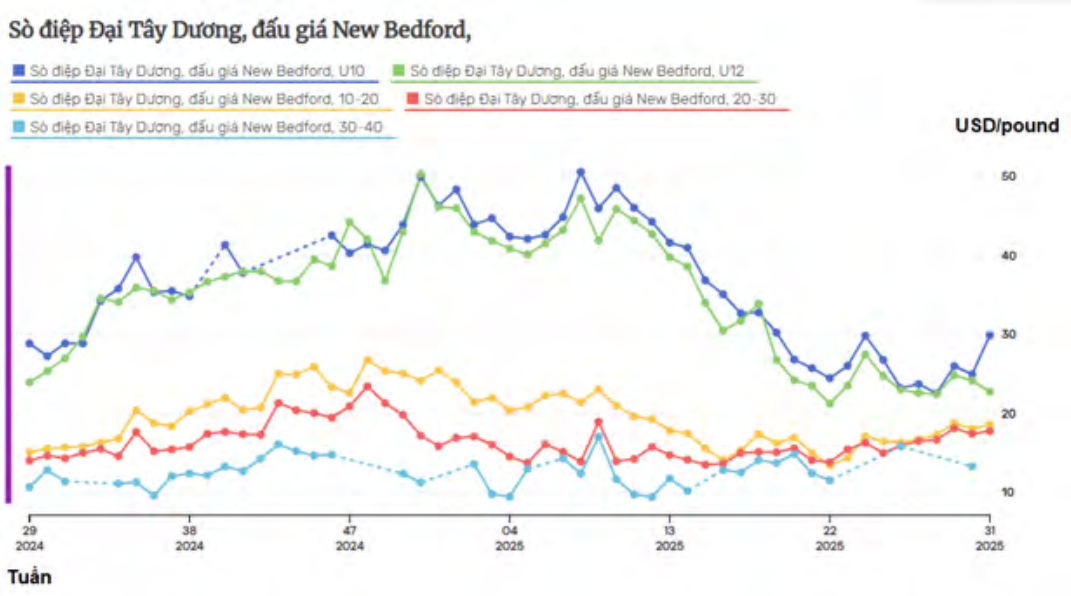
Phiên đấu giá New Bedford – hay còn gọi là Sàn giao dịch Người mua và Người bán (BASE) – tiếp tục đóng vai trò trung tâm trong thị trường sò điệp Mỹ. Đến nay, BASE đã thu mua 12,4 triệu pound sò điệp, chiếm khoảng 81% tổng sản lượng theo báo cáo của NOAA, với giá trị 213,8 triệu USD.

Trong khi giá cập cảng giảm nhẹ, thị trường bán buôn sò điệp đông lạnh tại Mỹ lại có xu hướng tăng trong tuần 31 (28/7 – 3/8). Sò điệp cỡ lớn U-10 và U-12 tăng thêm 0,10 USD/pound, phản ánh nguồn cung khan hiếm và nhu cầu ổn định từ kênh dịch vụ ăn uống.

Theo bà Castiglione – chuyên gia theo dõi thị trường – nhu cầu đối với các kích cỡ nhỏ hơn cũng đang gia tăng, đặc biệt từ các đơn vị dịch vụ ăn uống muốn đa dạng hóa thực đơn cuối hè. Dự báo phần lớn hạn ngạch sẽ được khai thác hết vào cuối tháng 9, tiếp tục siết chặt nguồn cung, đặc biệt đối với sò điệp cỡ lớn.

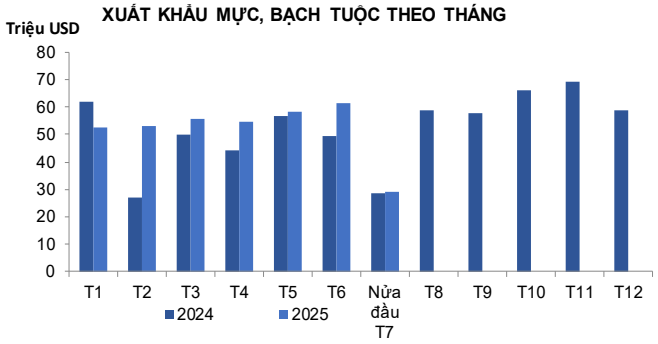
(Theo UCN)

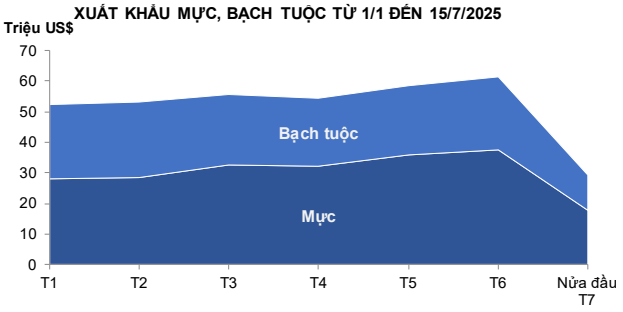
Kim Thu



XUẤT KHẨU MỰC, BẠCH TUỘC VIỆT NAM TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025

Nguồn: VASEP (theo số liệu Hải quan Việt Nam)





XUẤT KHẨU MỰC, BẠCH TUỘC SANG CÁC THỊ TRƯỜNG (triệu USD)							
THỊ TRƯỜNG	Tháng 6/2025 (GT)	Nửa đầu T7/2025 (GT)	Tỷ lệ GT (%)	So với cùng kỳ 2024 (%)	Từ 1/1 – 15/7/2025 (GT)	Tỷ lệ GT (%)	So với cùng kỳ 2024 (%)
Hàn Quốc	**21,471**	**10,720**	**36,6**	**0,7**	**132,758**	**36,4**	**6,4**
CPTPP	**16,595**	**7,069**	**24,2**	**2,0**	**103,088**	**28,3**	**18,7**
Nhật Bản	14,241	6,146	21,0	0,3	88,968	24,4	19,2
Malaysia	1,366	0,515	1,8	44,8	6,491	1,8	5,4
Australia	0,382	0,090	0,3	-5,4	2,038	0,6	-4,5
TQ&HK	**8,261**	**3,836**	**13,1**	**-5,9**	**38,165**	**10,5**	**12,1**
Hồng Kông	0,391	0,532	1,8	143,7	3,226	0,9	6,9
Thái Lan	**6,866**	**3,774**	**12,9**	**72,8**	**36,804**	**10,1**	**39,6**
EU	**3,202**	**1,028**	**3,5**	**-56,9**	**19,010**	**5,2**	**3,6**
Italy	0,597	0,148	0,5	-63,7	4,852	1,3	2,4
Tây Ban Nha	0,730	0,328	1,1	-61,8	4,583	1,3	34,9
Bỉ	0,581	0,132	0,4	-69,7	2,820	0,8	11,9
Mỹ	**2,248**	**1,058**	**3,6**	**-1,5**	**17,658**	**4,8**	**53,9**
Philippines	**1,082**	**0,513**	**1,8**	**333,6**	**5,562**	**1,5**	**184,5**
Đài Loan	**0,573**	**0,707**	**2,4**	**36,2**	**4,216**	**1,2**	**-7,2**
Các TT khác	**1,251**	**0,550**	**1,9**	**-37,8**	**7,439**	**2,0**	**-21,1**
TỔNG	**61,548**	**29,254**	**100,0**	**1,5**	**364,701**	**100,0**	**14,8**

SẢN PHẨM MỰC, BẠCH TUỘC XUẤT KHẨU TỪ 1/1 ĐẾN 15/7/2025			
Sản phẩm	GT (triệu USD)	Tỷ lệ GT (%)	So sánh cùng kỳ (%)
Mực (1)	**212,052**	**58,1**	**22,7**
Trong đó: - Mực chế biến khác (thuộc mã HS16)	19,560		18,1
- Mực khô, nướng, (thuộc mã HS03)	84,931		22,1
- Mực sống/tươi/đông lạnh (thuộc mã HS03)	107,560		24,09
Bạch tuộc (2)	**152,649**	**41,9**	**5,4**
Trong đó: - Bạch tuộc chế biến (thuộc mã HS16)	25,336		11,3
- Bạch tuộc khô/muối/sống/tươi/đông lạnh (thuộc mã HS03)	127,313		4,3
Tổng XK mực, bạch tuộc (1 + 2)	**364,701**	**100,0**	**14,8**

NHẬP KHẨU MỰC, BẠCH TUỘC CỦA NHẬT BẢN, T1- T5/2025

(Nguồn: ITC)

Top nguồn cung mực, bạch tuộc chính cho Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)			
Nguồn cung	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
World	**425.804**	**442.737**	**4**
Trung Quốc	227.264	229.699	1
Mauritania	28.108	29.070	3
Việt Nam	42.720	42.655	0
Chile	4.911	21.832	78
Morocco	27.315	23.457	-16
Peru	14.371	14.207	-1
Thái Lan	15.355	17.026	10
Indonesia	18.029	22.606	20
Ấn Độ	10.346	10.018	-3
Đài Bắc, Trung Quốc	2.012	3.495	42
Argentina	12.997	5.836	-123
Philippines	5.543	5.442	-2
Nga	0	1.756	100
Mỹ	3.587	3.693	3
Sri Lanka	3.352	2.183	-54
Malaysia	1.398	1.444	3
Senegal	1.357	511	-166

Sản phẩm mực, bạch tuộc nhập khẩu chính của Nhật Bản, T1-T5/2025 (GT: nghìn USD)				
Mã HS	**Sản phẩm**	**T1-T5/2024**	**T1-T5/2025**	**Tăng, giảm (%)**
	Tổng NK	**425.804**	**442.737**	**4**
030743	Mực nang, mực ống đông lạnh	190.343	193.826	2
030752	Bạch tuộc đông lạnh	100.437	107.808	7
160554	Mực nang, mực ống chế biến	95.803	101.326	5
160555	Bạch tuộc chế biến	31.397	34.097	8
030749	Mực nang, mực ống hun khói/ khô/ muối hoặc ngâm nước muối	7.673	5.509	-39
030751	Bạch tuộc sống/tươi/ướp lạnh	151	171	12



Giá bột cá Trung Quốc tăng do Peru kết thúc sớm vụ khai thác cá cơm

(vasep.com.vn) Giá bột cá tại Trung Quốc đã tăng 200 NDT/tấn sau khi Peru tuyên bố kết thúc sớm mùa khai thác cá cơm đầu tiên gần ba tuần, khiến nguồn cung toàn cầu bị thắt chặt. Mùa vụ tại khu vực trung tâm phía Bắc Peru chấm dứt vào nửa đêm 23/7, khi mới khai thác được 80,87% trong tổng hạn ngạch 3 triệu tấn.

Theo công ty MSICeres, các nhà sản xuất Peru đang giữ hàng và chờ giá tốt. "Nếu người mua muốn hàng tồn kho cuối cùng từ Peru, họ phải hành động rất nhanh," đại diện công ty cho biết. Tính đến 24/7, Peru mới khai thác được 2,477 triệu tấn, còn thiếu hơn 522.000 tấn.

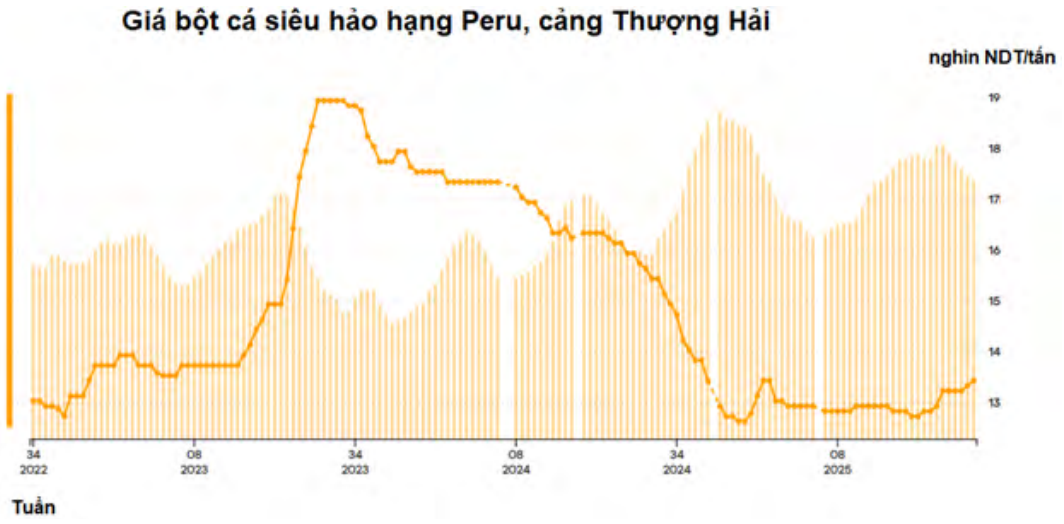
Việc kết thúc sớm mùa vụ là do tỷ lệ cá con quá cao, nhiều ngày vượt ngưỡng 50% trong giai đoạn 22/4–13/7. Tổng cộng, 641.740 tấn cá dưới kích cỡ tiêu chuẩn đã bị đánh bắt, gây lo ngại về bảo tồn nguồn sinh sản.

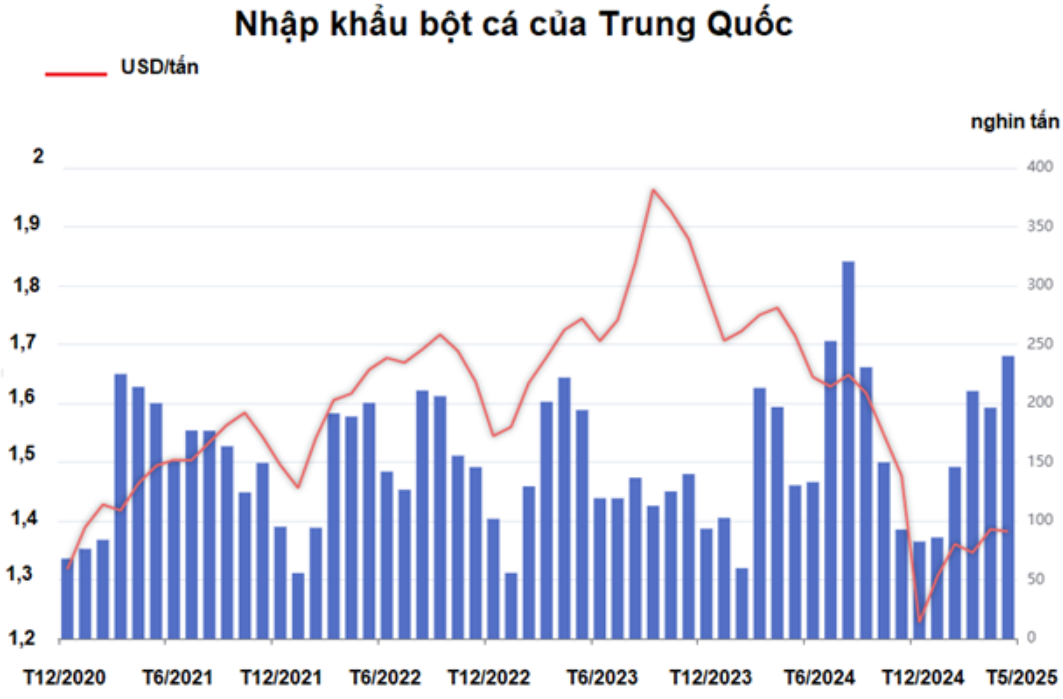
Giá bột cá siêu cao cấp tại các cảng Trung Quốc như Thượng Hải, Quảng Châu, Thiên Tân và Đại Liên đã tăng lên mức 11.100–11.200 NDT/tấn. Trong khi đó, tồn kho bột cá tại Trung Quốc đã giảm còn 286.300 tấn so với 291.200 tấn tuần trước, với mức tiêu thụ vượt 5.000 tấn/ngày.

Giá xuất khẩu bột cá siêu cao cấp từ Peru hiện ổn định quanh mức 1.750 USD/tấn. Tuy nhiên, theo Tổ chức Dầu cá và Bột cá Thế giới (IFFO), mức giá này vẫn thấp hơn so với 1.866 USD/tấn cùng kỳ năm ngoái.

Tại vùng đánh bắt phía Nam Peru, mùa khai thác bắt đầu từ 1/7 với hạn ngạch 251.000 tấn nhưng đến ngày 20/7 mới chỉ đạt 9.774 tấn.

(Theo UCN)





Sản lượng bột cá, dầu cá toàn cầu giảm nhẹ do Peru kết thúc sớm vụ khai thác

(vasep.com.vn) Tổ chức Bột cá và Dầu cá Quốc tế (IFFO) vừa công bố báo cáo cho thấy sản lượng bột cá toàn cầu từ tháng 1 đến tháng 5/2025 giảm khoảng 2% so với cùng kỳ năm ngoái. Nguyên nhân chính là do sản lượng tại Peru và khu vực Bắc Âu giảm, dù các khu vực sản xuất khác ghi nhận mức tăng trưởng nhẹ.

Tương tự, sản lượng dầu cá toàn cầu cũng ghi nhận mức giảm nhẹ. Phần lớn các quốc gia báo cáo tăng trưởng so với năm 2024, nhưng mức giảm sâu tại Peru và châu Âu đã triệt tiêu gần như toàn bộ mức tăng đó. Đặc biệt tại Peru, sản lượng dầu cá thấp hơn đáng kể trong mùa vụ hiện tại, góp phần lớn vào sự thiếu hụt nguồn cung.

Sự sụt giảm càng rõ rệt sau khi Peru tuyên bố kết thúc sớm mùa đánh bắt cá cơm đầu tiên năm 2025 ở khu vực Bắc – Trung tâm vào ngày 23/7. Tính đến thời điểm đó, Peru chỉ mới khai thác được 82,3% hạn ngạch 3 triệu tấn – tương đương hơn 2,4 triệu tấn.

Mặc dù đối mặt với nhiều thách thức, IFFO vẫn giữ nguyên dự báo cho năm 2025 với sản lượng bột cá toàn cầu đạt 5,6 triệu tấn và dầu cá đạt 1,2–1,3 triệu tấn. Dự báo dựa trên dữ liệu từ các thành viên IFFO, chiếm khoảng 40% sản lượng bột cá và 50% dầu cá toàn cầu.

Tại Trung Quốc – một trong những thị trường tiêu thụ lớn – nguồn nguyên liệu thủy sản nội địa tiếp tục thấp trong nửa đầu năm 2025 do lệnh cấm đánh bắt ven biển. Hoạt động sản xuất dựa nhiều vào cá đông lạnh và nguyên liệu chế biến sẵn, trong khi sản lượng giảm so với cùng kỳ năm ngoái.

Tuy nhiên, nhu cầu thức ăn thủy sản được kỳ vọng sẽ phục hồi trong nửa cuối năm 2025 nhờ chi phí giảm, thả giống tăng và triển vọng lợi nhuận tích cực. Tổng nhu cầu thức ăn thủy sản cả năm được dự báo sẽ vượt mức năm 2024.

(Theo UCN)

Thị trường vận tải container đối mặt sức ép lớn trong nửa cuối năm 2025

(vasep.com.vn) Sự bất ổn về thuế quan của Hoa Kỳ, căng thẳng tại Biển Đỏ và tốc độ tăng trưởng đội tàu vượt xa nhu cầu đang tạo ra những thách thức đáng kể cho thị trường vận tải container toàn cầu trong những tháng còn lại của năm 2025. Đó là nhận định từ ông Daniel Richards – chuyên gia phân tích cấp cao tại Maritime Strategies International (MSI), trong cuộc trao đổi mới đây với Seatrade Maritime Podcast.

Nửa đầu năm: thị trường ổn định hơn kỳ vọng

Theo MSI, nửa đầu năm 2025 chứng kiến sự ổn định tương đối, trái ngược với những biến động mạnh mẽ của năm 2024. Trên các tuyến vận tải ngoài Mỹ, thị trường phần lớn diễn biến theo chu kỳ mùa vụ truyền thống – yếu từ tháng 1 đến tháng 5 và nhích lên vào tháng 6 khi giá cước tăng do tắc nghẽn cảng tại châu Âu.

Tuy nhiên, tại thị trường Hoa Kỳ, diễn biến không theo quy luật thông thường, chủ yếu do tác động từ chính sách thuế quan chưa rõ ràng của chính quyền Tổng thống Trump. "Tình hình thuế quan cực kỳ biến động, trong khi rủi ro địa chính trị tại Biển Đỏ vẫn chưa được giải quyết, còn tốc độ mở rộng đội tàu diễn ra đúng như dự báo," ông Richards nhận định.

Giá cước container trong quý I/2025 giảm 5% so với quý IV/2024, nhưng vẫn tăng 7% so với cùng kỳ năm trước. Quý II được đánh giá là ổn định hoặc giảm nhẹ. MSI cảnh báo, thị trường đang bắt đầu cảm nhận rõ áp lực từ dư cung, dù vẫn còn nằm trong giai đoạn cao điểm.

Thuế quan của Mỹ – rủi ro chính trong nửa cuối năm

Thuế quan đối với hàng nhập khẩu vào Mỹ là yếu tố rủi ro then chốt. Giá cước vận chuyển sang Mỹ đã giảm mạnh trong tháng gần đây, và nếu các mức thuế mới được áp dụng từ tháng 8, nhu cầu nhập khẩu có thể tiếp tục giảm.

Dù khối lượng container trong nửa đầu năm tăng 4–6% so với cùng kỳ năm ngoái, MSI dự báo nhập khẩu container của Mỹ sẽ sụt giảm trong nửa cuối năm 2025 và tình trạng này có thể kéo dài sang năm 2026. "Thị trường sẽ bắt đầu cảm nhận tác động rõ ràng hơn từ việc hàng hóa bị gom trước để né thuế," ông Richards nói.

Biển Đỏ tiếp tục bất ổn

Sau một thời gian yên ắng, căng thẳng tại Biển Đỏ đã trở lại khi các cuộc tấn công vào tàu thương mại trong tháng 7 khiến nhiều hãng tàu phải tạm dừng kế hoạch khôi phục tuyến qua Kênh đào Suez. Điều này buộc các hãng tiếp tục đi vòng qua Mũi Hảo Vọng, kéo dài hành trình, làm tăng chi phí và ảnh hưởng đến năng lực đội tàu.

"Không có dấu hiệu nào cho thấy tình hình ở Biển Đỏ sẽ sớm được giải quyết. Các rủi ro địa chính trị tiếp tục hiện hữu," ông Richards cảnh báo.

Nguồn cung đội tàu tăng vượt nhu cầu

Nguồn cung đội tàu container tiếp tục tăng mạnh. Theo MSI, đã có khoảng 2 triệu TEU được đặt đóng mới từ đầu năm đến nay, phần lớn là tàu lớn, nhiên liệu kép. Tổng đội tàu đặt hàng hiện chiếm hơn 30% quy mô đội tàu toàn cầu. Dù đơn hàng tàu cỡ nhỏ bắt đầu tăng trở lại nhằm thay thế đội tàu cũ, tổng thể nguồn cung vẫn đang vượt xa tăng trưởng thương mại.

Tăng trưởng thương mại container toàn cầu năm 2025 được dự báo đạt 3,5–4%, trong khi đội tàu dự kiến tăng 6,5%. MSI dự báo cán cân cung – cầu sẽ suy yếu trong nửa cuối năm, kéo theo áp lực giảm cước sau mùa cao điểm.

Triển vọng 2026: cung tiếp tục là thách thức

Sang năm 2026, tốc độ tăng đội tàu dự kiến chững lại do tạm dừng giao tàu mới, nhưng áp lực từ số lượng tàu đã ký hợp đồng trong 18 tháng qua vẫn còn lớn. MSI cảnh báo ngành vận tải container đang tiến gần đến nguy cơ dư cung thực tế – ngay cả khi khủng hoảng Biển Đỏ chưa được giải quyết.

Hy Lạp và Trung Quốc thiết lập "hành lang thủy sản" xuất khẩu quy mô lớn

(vasep.com.vn) Ngành thủy sản Hy Lạp vừa ghi nhận bước tiến lớn khi ký kết hai nghị định thư thương mại với Tổng cục Hải quan Trung Quốc, cho phép xuất khẩu trực tiếp các loài cá chủ lực như cá tráp, cá vược và cá hồi sang thị trường Trung Quốc. Thỏa thuận do Thứ trưởng Phát triển Nông thôn Hy Lạp Christos Kellas ký, đánh dấu việc thiết lập "hành lang thủy sản" giữa Địa Trung Hải và Trung Quốc – thị trường tiêu thụ thủy sản lớn nhất thế giới.

Theo ông Kellas, đây không chỉ là động thái mở cửa thị trường, mà còn thể hiện sự hợp tác sâu sắc giữa hai nước trong lĩnh vực nông nghiệp. Năm 2024, kim ngạch xuất khẩu nông sản từ Hy Lạp sang Trung Quốc đạt 180 triệu USD, tăng 14% so với năm trước, cho thấy nhu cầu thực phẩm chất lượng cao tại Trung Quốc đang tăng mạnh.

Ông Apostolos Ralias – Chủ tịch Tổ chức Các nhà sản xuất Nuôi trồng Thủy sản Hy Lạp – cho biết, Trung Quốc có thể trở thành thị trường lớn nhất nếu các thủ tục hậu cần được đơn giản hóa. Tuyến vận chuyển trực tiếp đã giúp giảm chi phí, gia tăng lợi nhuận cho doanh nghiệp. Cá fillet đông lạnh từ Hy Lạp hiện đã cập cảng Thượng Hải và hai bên đang xúc tiến mở tuyến hàng không để đưa cá tươi sang nhanh hơn.

Giới chuyên gia nhận định thỏa thuận không chỉ thúc đẩy hợp tác song phương mà còn giúp Hy Lạp trở thành cầu nối giữa thị trường Trung Quốc và chuỗi cung ứng thủy sản châu Âu.

(Tổng hợp)

Nuôi trồng thủy sản: Ngành công nghiệp tương lai trị giá nghìn tỷ USD

(vasep.com.vn) Báo cáo *"Khai thác nguồn nước: Cơ hội đầu tư trị giá nghìn tỷ USD vào nuôi trồng thủy sản bền vững"* xác định nuôi trồng thủy sản là một trong những cơ hội triển vọng nhất để xây dựng hệ thống thực phẩm bền vững trong 25 năm tới. Đây là nguồn cung protein động vật tăng trưởng nhanh nhất, chiếm 59% sản lượng hải sản toàn cầu năm 2022 và có lượng phát thải khí nhà kính thấp nhất trong các ngành sản xuất protein. Ngành có thể tạo ra tới 22 triệu việc làm mới vào năm 2050.

Để đạt mức tăng trưởng cao nhất (159–255 triệu tấn vào 2050), cần đầu tư khoảng **1.500 tỷ USD** từ 2025–2050, tập trung vào mô hình quy mô nhỏ, hạ tầng và thức ăn thay thế. Việc này đòi hỏi sự phối hợp giữa nhà nước, doanh nghiệp và các tổ chức tài chính.

Một số quốc gia tiêu biểu:

- **Ecuador** đạt sản lượng tôm 1,477 triệu tấn, xuất khẩu 6,3 tỷ USD năm 2024. Ngành chuyển sang sục khí điện, đối mặt thách thức dịch bệnh, El Niño, phá rừng và rủi ro thương mại.
- **Trung Quốc** dẫn đầu sản lượng cá chép (20 triệu tấn, 2021), nhưng tăng trưởng chậm do ô nhiễm, dịch bệnh, và giảm hứng thú nông nghiệp.
- **Bangladesh** sản xuất tôm sú chủ yếu qua hộ nhỏ (0,37 tấn/ha), gặp khó khăn về giống sạch bệnh, tài chính và biến đổi khí hậu.
- **Thái Lan** phát triển nuôi tôm nước ngọt nhờ công nghệ giống, nhưng đối mặt dịch bệnh, thiếu lao động và biến đổi khí hậu.
- **Việt Nam** chiếm hơn 50% sản lượng cá tra toàn cầu (khoảng1,7 triệu tấn), có chuỗi khép kín, đang cải tiến kỹ thuật và đa dạng sản phẩm giá trị gia tăng.

Tính bền vững và khả năng tài chính là yếu tố cốt lõi. Một số nước (Ecuador, Chile) huy động hiệu quả vốn xanh; các nước khác như Bangladesh, Ai Cập còn phụ thuộc tài chính phi chính thức. Vai trò của chính phủ trong quản lý, đầu tư và điều tiết thị trường là chìa khóa thúc đẩy ngành phát triển bền vững và có trách nhiệm.

(Tổng hợp)

Việt Nam – Brazil thúc đẩy đàm phán FTA, mở rộng hợp tác thương mại song phương

(vasep.com.vn) Tối 29/7/2025, Thứ trưởng Bộ Công Thương Phan Thị Thắng đã có cuộc điện đàm với Thứ trưởng thường trực Bộ Phát triển, Công nghiệp, Thương mại và Dịch vụ Brazil Marcio Elias Sosa nhằm thúc đẩy hợp tác kinh tế, thương mại giữa hai nước.

Hai bên nhất trí tiếp tục phối hợp mở cửa thị trường cho các mặt hàng tiềm năng như tôm, gạo (từ Việt Nam) và thịt bò, thịt lợn (từ Brazil). Trước đó, Việt Nam đã cấp phép nhập khẩu thịt bò từ Brazil, trong khi Brazil đã mở cửa cho cá tra và basa Việt Nam.

Đặc biệt, hai Thứ trưởng đánh giá cao tiềm năng xây dựng **Hiệp định thương mại tự do (FTA) giữa Việt Nam và khối MERCOSUR**, trong đó

Brazil giữ vai trò Chủ tịch luân phiên 6 tháng cuối năm 2025. Việt Nam đề nghị Brazil thúc đẩy nội bộ để khởi động tiến trình đàm phán FTA, đồng thời khẳng định sẵn sàng hợp tác chặt chẽ để hoàn tất quy trình kỹ thuật.

Brazil hoan nghênh Việt Nam là nền kinh tế năng động và thành viên của nhiều FTA lớn, coi đây là cơ hội để Brazil tiếp cận thị trường ASEAN và châu Á. Hai bên cũng cam kết sớm tổ chức phiên họp trực tiếp để bàn sâu hơn về lộ trình FTA và các cơ chế hỗ trợ kỹ thuật song phương.

Việt Nam hiện là đối tác thương mại lớn nhất của Brazil tại ASEAN, và Brazil là đối tác lớn nhất của Việt Nam tại Nam Mỹ.

Anh – Ấn Độ ký FTA lịch sử, mở rộng hợp tác kinh tế hậu Brexit

(vasep.com.vn) Ngày 6/5/2025, Vương quốc Anh và Ấn Độ chính thức ký kết **Hiệp định Thương mại Tự do (FTA)** sau hơn ba năm đàm phán. Đây là thỏa thuận thương mại song phương quan trọng nhất của Anh kể từ khi rời EU, đánh dấu bước ngoặt trong quan hệ kinh tế giữa hai nền kinh tế lớn.

Theo nội dung hiệp định, Ấn Độ cam kết xóa bỏ thuế quan với 90% hàng hóa từ Anh, trong đó 85% sẽ được miễn thuế hoàn toàn trong vòng 10 năm. Ngược lại, Anh sẽ miễn thuế cho 99% hàng hóa nhập khẩu từ Ấn Độ.

Các mặt hàng chủ lực hưởng lợi gồm: rượu whisky và ô tô (Anh xuất khẩu sang Ấn Độ), và dệt may, giày dép, trang sức, nông sản (Ấn Độ xuất sang Anh). Ngoài hàng hóa, FTA cũng bao phủ các lĩnh vực như dịch vụ, đầu tư, thương mại số, môi trường và lao động.

Đặc biệt, hiệp định lần đầu tiên đưa vào **cơ chế song phương về an sinh xã hội** (DCC), cho phép lao động làm việc luân chuyển giữa hai nước chỉ cần đóng bảo hiểm tại một quốc gia.

Về chiến lược, thỏa thuận này giúp Ấn Độ hội nhập sâu hơn vào chuỗi giá trị toàn cầu và thúc đẩy các đàm phán FTA khác. Đồng thời, FTA được kỳ vọng tăng 25,5 tỷ bảng/năm kim ngạch thương mại song phương và đóng góp 4,8 tỷ bảng vào GDP của Anh trong dài hạn. Đây cũng là FTA đầu tiên được ký dưới thời Thủ tướng Anh Keir Starmer.

Việt Nam và Malaysia đẩy mạnh hợp tác ngành Halal

(vasep.com.vn) Việt Nam và Malaysia đang tích cực thúc đẩy hợp tác trong ngành Halal nhằm tận dụng lợi thế bổ trợ và khai thác tiềm năng của nền kinh tế Halal toàn cầu, trị giá hàng nghìn tỷ USD.

Theo ông Ramlan Osman, Giám đốc Cơ quan Chứng nhận Halal Việt Nam (HALCERT), Việt Nam có thể sản xuất khoảng 34 tỷ USD hàng hóa đạt chuẩn Halal để xuất khẩu, nhờ lợi thế lớn về nông sản như cà phê, gạo, thủy sản, gia vị, hạt và rau quả. Năm 2024, xuất khẩu nông nghiệp Việt Nam đạt 62,4 tỷ USD với thặng dư 18,6 tỷ USD.

Đại sứ Malaysia tại Việt Nam, ông Datuk Tan Yang Thai, cho rằng để gia nhập hiệu quả thị trường Halal, Việt Nam cần nắm rõ tiêu chuẩn Halal và hành vi tiêu dùng. Ông đề xuất doanh nghiệp Việt Nam nên tận dụng hạ tầng Halal sẵn có của Malaysia – từ hệ thống cấp chứng nhận đến nguồn nguyên liệu đầu vào – nhằm đơn giản hóa quy trình sản xuất và đẩy nhanh thời gian đưa sản phẩm ra thị trường.

Malaysia cũng khuyến khích doanh nghiệp Việt tìm nguồn nguyên liệu đã được chứng nhận Halal từ Malaysia để dễ dàng đạt chuẩn quốc tế.

Triển lãm Halal quốc tế MIHAS 2025 tại Kuala Lumpur vào tháng 9 tới được kỳ vọng mở ra cơ hội hợp tác sâu rộng. Đại sứ Tan tin tưởng Việt Nam sẽ sớm trở thành nhân tố quan trọng trong chuỗi cung ứng Halal toàn cầu.

Ả Rập Xê Út đặt mục tiêu sản lượng nuôi trồng 530.000 tấn vào năm 2030

(vasep.com.vn) Ả Rập Xê Út đang đẩy mạnh phát triển ngành nuôi trồng thủy sản với mục tiêu đạt sản lượng 530.000 tấn/năm vào năm 2030, trong khuôn khổ Chiến lược Tầm nhìn 2030 về an ninh lương thực. Chính phủ nước này đã cam kết đầu tư 4 tỷ USD vào hạ tầng, bao gồm trại giống, nhà máy thức ăn, phòng thí nghiệm và hệ thống hỗ trợ kỹ thuật.

Theo ông Mohamed Alsahli, Tổng Giám đốc phụ trách nuôi trồng thủy sản, ngành đang tăng trưởng mạnh với sản lượng năm 2023 đạt hơn 140.000 tấn – tăng 56% so với năm 2021. Sản lượng chủ yếu đến từ cá vược, cá tráp, cá rô phi, cá chép và tôm, trong đó riêng tôm chiếm 66.000 tấn.

Tổng sản lượng thủy sản của quốc gia (bao gồm đánh bắt) đạt 214.000 tấn năm 2023. Hiện có 342 dự án được cấp phép, với mức tự cung tự cấp hải sản đạt 56%, xuất khẩu đến hơn 35 quốc gia, trong đó có Mỹ, châu Âu và GCC. Xuất khẩu đạt 60.000 tấn với giá trị 293 triệu USD.

Các mô hình nuôi tiên tiến như Hệ thống Tuần hoàn (RAS) đang được triển khai mạnh, đặc biệt tại khu vực Qassim. Khoảng 95% trang trại đạt chuẩn BAP quốc tế. Dự kiến ngành sẽ tạo 200.000 việc làm vào năm 2030, nhờ vào trợ cấp, vay ưu đãi và chính sách hỗ trợ kỹ thuật.

Ả Rập Xê Út cũng đang phát triển Đảo Cá Qatif như một trung tâm thủy sản hiện đại phục vụ thương mại và logistics vùng phía Đông.

CÁC BAN VÀ CÂU LẠC BỘ NGÀNH HÀNG

SHRIMP COMMITTEE

- BAN NGÀNH HÀNG TÔM -



- **Chủ tịch Ban NH Tôm: Ông Đỗ Ngọc Tài** – Chủ tịch Hiệp hội, Tổng Giám đốc Công ty CP CB Thủy sản Tài Kim Anh
- **Thư ký Ban NH Tôm: Ms. Trần Hiền** – Điện thoại: (+84) 28 628 104 30; Di động: (+84) 347 378 695; Email: hientran@vasep.com.vn

FRESH WATER FISH COMMITTEE

- BAN NGÀNH HÀNG CÁ NƯỚC NGỌT -



- **Chủ tịch Ban NH Cá nước ngọt: Bà Nguyễn Ngô Vi Tâm –** Phó Chủ tịch Hiệp hội, Tổng Giám đốc Công ty CP Vĩnh Hoàn
- **Thư ký Ban NH Cá nước ngọt: Ms. Nam Phương** – Di động: (+84) 903 192 557; Email: namphuong@vasep.com.vn

MARINE PRODUCT COMMITTEE

- BAN NGÀNH HÀNG HẢI SẢN -



- **Chủ tịch Ban NH Hải sản: Ông Huỳnh Minh Tường** – Phó Chủ tịch Hiệp hội, Phó Tổng Giám đốc Công ty CP CB XNK Thủy sản Tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu
- **Thư ký Ban NH Hải sản: Ms. Thu Hương** - Phó Chánh Văn phòng Hiệp hội; Điện thoại: (+84) 24 3771 5055; Di động: (+84) 983 221 783; Email: huongdo@vasep.com.vn

MARINE PRODUCT COMMITTEE

1. **TUNA COUNCIL**
   - CLB CÁ NGỪ -
2. **FISHMEAL & SURIMI COUNCIL**
   - CLB BỘT CÁ & SURIMI -
3. **DOMESTIC COUNCIL**
   - CLB HÀNG NỘI ĐỊA -
4. **COMBAT IUU PROGRAM**
   - CHƯƠNG TRÌNH IUU -
5. **CRAB COUNCIL**
   - CLB GHẸ -

Thư ký CLB: Ms. Thu Hương
- Phó Chánh Văn phòng Hiệp hội
Điện thoại: (+84) 24 3771 5055
Di động: (+84) 983 221 783
Email: huongdo@vasep.com.vn

Thư ký CLB: Ms. Quế Phương – Phó Tổng Thư ký Hiệp hội;
Di động: (+84) 903 067 266; Email: quephuong@vasep.com.vn

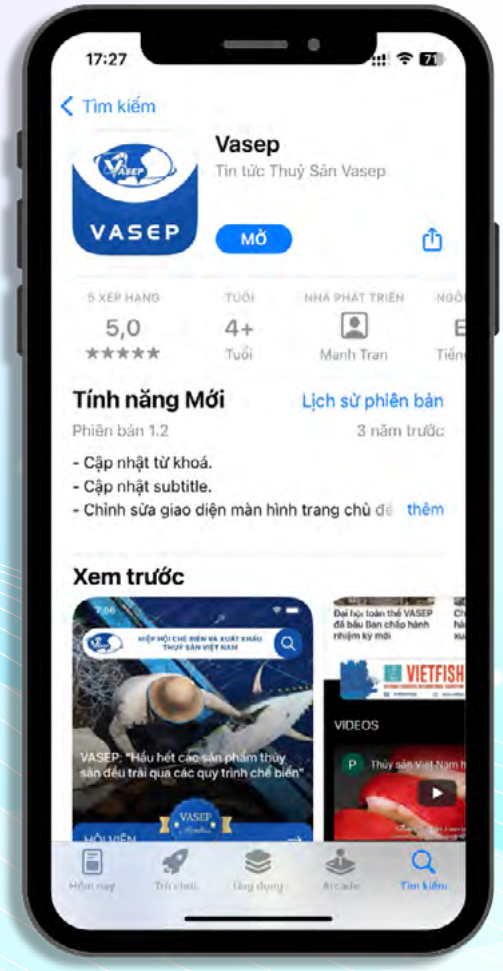
APP VÀ ZALO VASEP
Tin tức về thủy sản của Hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam (VASEP)

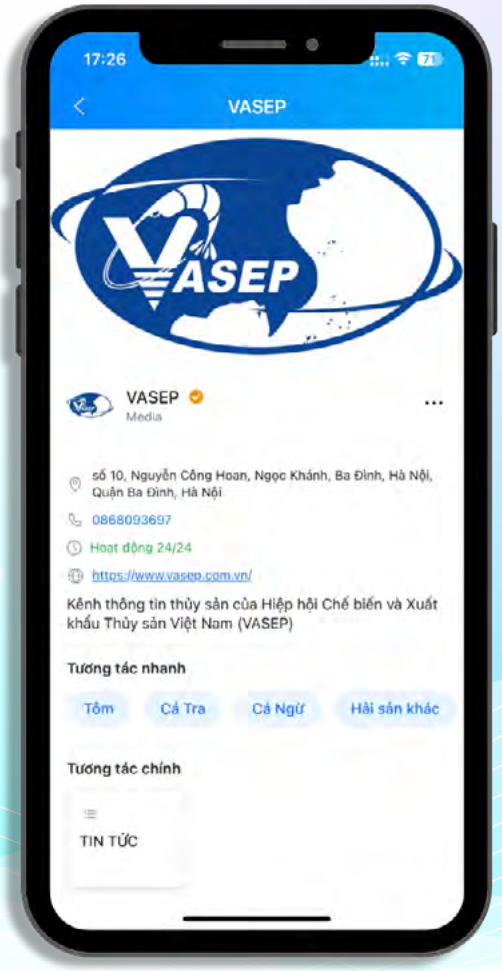
- Cập nhật báo điện tử của hiệp hội Chế biến và Xuất khẩu Thủy sản Việt Nam VASEP thuận tiện và dễ dàng hơn với ứng dụng mobile.

- Cung cấp nguồn tin chính thống từ VASEP.

- Mang đến trải nghiệm tốt hơn cho người dùng trên di động thay vì dùng web.

- Thông báo kịp thời khi có tin, bài viết nóng trên hệ thống.





Official Account



VASEP news

Chỉ đạo thực hiện
Tổng Thư ký VASEP Nguyễn Hoài Nam

Chịu trách nhiệm nội dung
Phó Tổng Thư ký VASEP Lê Hằng

Thực hiện bởi VASEP.PRO
Địa chỉ: Số 10, Nguyễn Công Hoan,
Phường Giảng Võ, Hà Nội
Tel: (024) 38354496 - Fax: (024) 37715084
Email: vasep.pro@vasep.com.vn
Website: www.vasep.com.vn

Trưởng Ban Biên tập
Phùng Thị Kim Thu
Tel: (024) 37715055 (ext. 203)
Mobile: 0977 859 495
Email: kimthu@vasep.com.vn

Ban Biên tập
Phùng Thị Kim Thu
Lê Thị Bảo Ngọc
Nguyễn Thị Vân Hà
Nguyễn Thị Thu Hằng

Hỗ trợ biên tập
Hạ Thị Ngọc Ly
Tống Thùy Trang

Dàn trang
Đỗ Anh Đức

PHỤ TRÁCH PHÁT HÀNH:
Nguyễn Thu Trang
Mobile: 0906 151 556 - 0868 093 697
Tel: (024) 38354496 (ext. 212)
Email: nguyentrang@vasep.com.vn

Bản quyền của VASEP
All rights reserved.
Quotations or copying in whole or part only by prior agreement with VASEP